

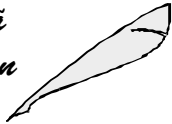
# THÔNG LUẬN

NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN

Publiée par Association Vietnam Fraternité, 7 allée Bouleau Carreau, 77600 Bussy-Saint Georges, France  
Inscrite à la Commission Paritaire des Publications et Agences de Presse sous le N° 0708 G 88353  
Adresse Web : <http://www.thongluan.org> - Directeur de la publication: Nguyễn Văn Huy

Revue mensuelle Thông Luận, imprimée en France par la SARL Point Concept - 51 avenue Paul-Vaillant Couturier - 94400 Vitry sur Seine.  
Prix du numéro : 3,5 EUR - Abonnement un an (11 numéros) : 35 EUR

Xã  
luận



ISSN 1145-9557 - Số 214 - Năm thứ 20, tháng 05-2007

## 32 năm !

Đã 32 năm đất nước thống nhất dưới chế độ cộng sản, sau một cuộc nội chiến hổ nhục trong đó người Việt Nam tàn sát và thóa mạ lẫn nhau.

Ba mươi hai năm cộng sản bắt đầu bằng hơn mười năm đập phá để áp đặt chủ nghĩa cộng sản với hậu quả kinh khủng : hàng triệu người bỏ nước ra đi trên những con tàu mỏng manh làm mỗi ngon cho sóng dữ và hải tặc; hàng trăm ngàn người bị tập trung cải tạo, một số đã chết, những người còn lại bị gẫy đổ trong thể xác và ý chí sau những năm dài tù tội. Cả nước lâm vào cảnh nghèo đói cùng cực. Tình hình đã chỉ cải thiện với sự chuyển hướng về cái gọi là "kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa", trên thực tế là kinh tế tư bản rừng rú. Hậu quả là đất nước ta tuy đã khá hơn trong đời sống vật chất nhưng ngày càng tích lũy một cách báo động hơn những nguy cơ và mâu thuẫn. Tầng trưởng kinh tế đã chỉ đem lợi cho một số cường hào rất nhỏ. Đạo đức sụp đổ. Bóc lột, ức hiếp, chênh lệch giàu nghèo thách đố như chưa bao giờ thấy và ngày càng gia tăng. Người nghèo bị bỏ rơi khi yếu bệnh. Trường học không còn chuẩn bị cho tuổi trẻ vào đời ; một căn nhà nhỏ là một giấc mơ hoàn toàn ngoài tầm tay ngay cả đối với những thanh niên ưu tú nhất. Nổi bật trong bối cảnh xã hội bế tắc đó là hai nguy cơ lớn, nghiêm trọng và ngày càng nghiêm trọng hơn mà mọi người, đối lập cũng như chính quyền, đều nhìn nhận : tham nhũng và tụt hậu. Nhưng trên thế giới đã bao giờ có trường hợp một chế độ tham nhũng tự cải tiến để trở thành trong sạch đâu ? Sự tụt hậu của Việt Nam cũng không thể làm ai ngạc nhiên, thế giới đang sống một cuộc cách mạng tri thức sôi nổi trong đó tất cả vũ khí cạnh tranh là ý kiến và sáng kiến, những yếu tố chỉ có thể phát sinh và nảy nở nơi những con người tự do, trong những xã hội dân

chủ. Đất nước không có lối thoát dưới chế độ này.

Nghiêm trọng hơn hết là chúng ta đã mất đi cái gì cần thiết nhất để một quốc gia có thể tồn tại lâu dài : lòng yêu nước và ý thức trách nhiệm. Sự thất vọng với một chính quyền thô bạo kéo dài quá lâu đã làm mất đi lòng tin ở đất nước.

Sự thờ ơ và chán nản cũng do trách nhiệm của chính những người đối lập. Họ đã không đem lại cho người dân lý do để hy vọng. Trong suốt ba mươi hai năm, thời gian của một thế hệ, họ đã không đạt được thành quả nào đáng kể, không hình thành được một tổ chức dân chủ nào có tầm vóc và cũng chưa tỏ ra bắt đầu biết rút kinh nghiệm sau thất bại ê chề này. Trong nước còn có thể nói là do chính quyền cộng sản cấm đoán và đàn áp, nhưng còn hải ngoại ? Vẫn đường xưa lối cũ, vẫn làm chính trị nhân sĩ, vẫn những hội họp và kết hợp tạm bợ gây tiếng vang nhất thời rồi sau đó để lại sự thất vọng. Chưa kể là nhiều người thực ra chỉ đi tìm một chỗ đứng và thanh thế cho mình. Nhưng chỗ đứng nào và thanh thế nào ? Họ chẳng được gì mà chỉ gây rối thêm cho một cuộc tranh đấu tự nó đã rất khó khăn. Chúng ta thiếu văn hóa tổ chức một cách bi đát để hiểu rằng không thể giành thắng lợi cho dân chủ nếu không có một tổ chức dân chủ mạnh, và một tổ chức dân chủ mạnh không thể xây dựng được trong vòng vài tháng hay vài năm ; nó chỉ có thể là kết quả của một cố gắng thông minh và bền bỉ. Như một tòa nhà khác với một đồng gạch, tổ chức cũng không phải là một khối người với những suy tính cá nhân.

Nếu có một bài học mà những người thực sự muốn đóng góp đem lại dân chủ cho đất nước cần rút ra sau tổng kết đáng buồn này thì đó là phải dứt khoát quay lưng lại với lối hoạt động chính trị nhân sĩ và những động vọng ngẫu hứng để chỉ hướng ứng những tổ chức đã có đủ thời gian để chứng tỏ trí tuệ, quyết tâm và sự lương thiện.

Thông Luận

## Trung Quốc sẽ tấn công Đài Loan ?

Nguyễn Minh

Trong buổi họp báo nhân đại hội đại biểu toàn quốc (quốc hội) nhóm họp từ ngày 5-3-2007, phát ngôn viên của quốc hội cho biết dự toán ngân sách quốc phòng của Trung Quốc năm 2007 sẽ tăng thêm 17,8% so với năm trước, tức 350.921 tỷ CNY (nhân dân tệ), tương đương với 45 tỷ USD. Cũng nên biết trong 19 năm qua chi phí quốc phòng của Trung Quốc đã tăng đều mỗi năm thêm 10%. Sự gia tăng kinh phí quốc phòng này đang làm thế giới lo ngại vì Trung Quốc không hề bị đe dọa nào.

Nhưng theo các quan sát viên quốc tế, mục tiêu của sự gia tăng này trước hết nhằm cảnh cáo Đài Loan không được tuyên bố độc lập, kế đến là để bảo vệ các đường vận chuyển nhiên liệu và hàng hóa và cuối cùng là muốn bắt kịp đà tiến bộ về quốc phòng so với các siêu cường quốc khác.

### Tăng cường chi phí quân sự cùng với bành trướng kinh tế

Theo dự toán ngân sách năm 2007, chi phí quốc phòng chiếm 7,5% trong tổng ngân sách quốc gia. Lý do của sự gia tăng này là để tăng lương cho toàn bộ quân đội, cải thiện về điều kiện huấn luyện và sinh hoạt của quân đội và để nâng cao năng lực chiến đấu (theo chiến lược hiện đại hóa quốc phòng đợt 3).

Tuy nhiên, theo một báo cáo của bộ quốc phòng Mỹ, sự công bố chi phí quốc phòng của Trung Quốc thiếu sự trong suốt vì nó không phản ánh đúng với thực tế, phải cộng thêm ít nhất từ hai đến ba lần con số được công bố. Chẳng hạn như chi phí đưa người vào vũ trụ đã không được tính vào ngân sách quốc phòng trong khi mục tiêu chính của kế hoạch này là muốn trở thành cường quốc quân sự thứ ba trên không gian. Cuộc thử nghiệm bắn phá một vệ tinh đang bay trong vũ trụ trong tháng 3 vừa qua là một thí dụ. Những chi phí dò tìm dầu mỏ và nguyên nhiên vật liệu trên đất liền cũng như ngoài khơi, với đủ loại máy bay và tàu ngầm hiện đại, cũng không được tính vào chi phí quốc phòng vì đó là những mục tiêu hòa bình và khoa học. Việc xây dựng những trạm bảo vệ các dàn khoan ngoài khơi, đường ống dẫn dầu xuyên lục địa hay tại các hải cảng là những thí dụ điển hình khác.

Cũng nên biết, đây là lần đầu tiên dự toán ngân sách quốc phòng chính thức của Trung Quốc (45 tỷ USD) cao hơn ngân sách phòng vệ của Nhật (40 tỷ USD). Trong chuyến viếng thăm Nhật Bản hồi cuối tháng 4 vừa qua, thủ tướng Ôn Gia Bảo đã giải thích một cách khó khăn khi bị chất vấn về vấn đề này. Nhiều dân biểu Nhật đã yêu cầu thủ tướng Shinzo Abe cắt giảm những khoản viện trợ ODA cho Trung Quốc.

Nhờ nguồn tiền thu được do xuất khẩu hàng hóa, từ nhiều năm qua, bộ quốc phòng Trung Quốc đã và đang thực hiện chương trình sản xuất những loại khí giới hiện đại

mới, do chính người Trung Quốc phát minh, đương nhiên là với những kỹ thuật thiết kế hiện đại mua từ các cường quốc phương Tây. Cố gắng này nằm trong chiến lược cạnh tranh quân sự với Hoa Kỳ trong vùng Đông Á và với châu Âu tại châu Phi, nơi có trữ lượng dầu khí quan trọng mà Trung Quốc đang rất cần và cũng là những thị trường tiêu thụ hàng hóa do Trung Quốc sản xuất. Cuộc xung đột tại Darfour, miền Tây Sudan, chưa thể chấm dứt vì Trung Quốc vẫn tiếp tế vũ khí cho các phiến quân Ả Rập tấn công người da đen để đổi lấy dầu hỏa.

Đầu năm 2007, bộ quốc phòng Trung Quốc cho biết đã sản xuất thành công loại chiến đấu cơ loại mới "Sen-10", tương đương với loại Su-27 với bằng sáng chế của Nga. Trung Quốc cũng đang nỗ lực khai thác hệ thống thông tin hiện đại khai thác định vị bằng vệ tinh (GPS) để đối đầu với những cuộc xung đột mới, v.v.

### Liều lĩnh thống nhất Đài Loan bằng vũ lực ?

Với sức mạnh quân sự ngày càng được tăng cường như trên, phe điều hâu trong bộ quốc phòng Trung Quốc đã dự trù một kế hoạch tấn công Đài Loan bằng quân sự nếu hải đảo này tuyên bố độc lập vào tháng 3-2008 sắp tới.

Về phía Đài Loan, phe chủ trương độc lập, qua tổng thống Trần Thủy Biển và đảng cầm quyền Dân Tiến, tin rằng Trung Quốc sẽ không dám tấn công quân sự trước khi tổ chức Thế vận hội Bắc Kinh tháng 8-2008. Gần đây phe này đang xác nhận một tương lai khác với Trung Quốc và có những hành động biểu dương độc lập bằng cách đổi tên những công ty quốc doanh Đài Loan từ chữ Trung Hoa thành chữ Đài Loan như : Bưu điện Trung Hoa thành Bưu điện Đài Loan, Hàng không Trung Hoa thành Hàng không Đài Loan, v.v.

Đối với Trung Quốc, ban lãnh đạo tại Bắc Kinh trong thực tế đã gần như chấp nhận sự độc lập của Đài Loan, nhưng trước dư luận trong nước và quốc tế họ luôn luôn xác nhận sẽ dùng những "biện pháp phi hòa bình", nghĩa là dùng vũ lực quân sự để thống nhất Đài Loan nếu hải đảo này công khai tuyên bố độc lập. Nhưng có dùng được vũ lực để uy hiếp hay chiếm đóng Đài Loan hay không, đó là một chuyện khác.

Sau đây là bảng so sánh lực lượng quân sự giữa Trung Quốc và Đài Loan

	Trung Quốc	Đài Loan
<b>Tổng binh lực</b>	2,25 triệu người	290.000 người
<b>Sức chiến đấu trên bộ :</b>		
- Lực quân	1,6 triệu quân	200.000 quân
- Chiến xa	8.580 chiếc	1.830 chiếc
<b>Sức chiến đấu trên biển :</b>		
- Hạm đội :	780 chiếc	340 chiếc
- Khu trục hạm	từ 70-100 chiếc	từ 30 đến 40 chiếc
- Tàu ngầm	từ 70 đến 90 chiếc	từ 4 đến 5 chiếc
- Thủy quân lục chiến	100.000 người	15.000 người

Máy bay tác chiến	3.530 chiếc	530 chiếc
<b>Sức chiến đấu trên không :</b>		
- Chiến đấu cơ hiện đại	62 chiếc J-10 148 chiếc Su-27 121 chiếc Su-30	57 Mirage2000 149 chiếc F-16 128 ch. Kinh Quốc
<b>Ghi chú :</b>		
Dân số	1,306 tỷ dân	23 triệu
Nghĩa vụ quân sự	2 năm	1,4 năm

Nếu chỉ đơn thuần nhìn bằng con số, người ta có cảm tưởng quân lực Trung Quốc sẽ áp đảo Đài Loan. Đó là một sai lầm lớn. Nếu chiến tranh xảy ra, quân đội Trung Quốc sẽ rất khốn đốn trước khi đổ bộ lên bờ biển Đài Loan, nghĩa là phải dùng tàu thuyền vượt qua eo biển, phải chiến đấu trong những điều kiện gian nguy dưới sự khống chế bầu trời của không quân Đài Loan... Chỉ chừng đó điều kiện thôi, quân đội Trung Quốc sẽ phải trả một giá rất cao cả về nhân mạng lẫn tài sản.

Từ sau khi rút lui ra đảo Đài Loan năm 1949, Tưởng Giới Thạch đã tổ chức lại hòn đảo này thành một pháo đài vững chắc. Dưới sự bảo trợ của Hoa Kỳ, quân đội Đài Loan đã được trang bị và huấn luyện trong những điều kiện tiên tiến nhất để chiến đấu trên không, trên biển và trên bộ. Thêm vào đó hệ thống phòng thủ của Đài Loan còn được trang bị những loại vũ khí chiến lược tối tân nhất như hỏa tiễn Patriot, chiến đấu cơ F-22... Do đó muốn tấn công Đài Loan, phải làm chủ cả trên không lẫn trên biển, mà quân đội Trung Quốc chưa đủ khả năng thực hiện được để có thể đổ bộ lên đảo. Đó là chưa kể khả năng phản kích của bộ binh Đài Loan trong những đường hầm chằng chịt và kiên cố. Nếu dốc toàn lực tấn công Đài Loan, quân đội Trung Quốc sẽ chỉ chiếm được một hòn đảo bị tàn phá tan hoang với sự uất hận của người Đài Loan.

Thực ra những dự đoán trên chỉ là lý thuyết, vì nếu trong thực tế Trung Quốc tấn công Đài Loan thì Liên Hiệp Quốc, đặc biệt là Hoa Kỳ sẽ không để yên cho Bắc Kinh muốn làm gì thì làm. Hơn nữa nếu trận chiến kéo dài và nước Mỹ tham gia thì có thể xem như cuộc chơi chấm dứt. Công lao xây dựng một quân lực hùng mạnh sẽ tan thành mây khói vì quân đội Trung Quốc thua xa quân đội Hoa Kỳ về kỹ thuật. Chưa ai lường hết được hậu quả của một cuộc tấn công cuồng vọng này. Chính vì thế cả Bắc Kinh lẫn Đài Bắc đều muốn giữ nguyên trạng, nghĩa là không thống nhất và cũng không độc lập; đây có lẽ cũng là ước muốn chung của các cường quốc lớn như Mỹ, Nga, Nhật và Liên Hiệp Châu Âu.

Nếu liệu lĩnh tấn công Đài Loan, các chuyên viên tài chánh quốc tế tiên đoán Trung Quốc sẽ bị thiệt thòi nhiều hơn là thắng lợi. Tất cả những thành quả kinh tế xây dựng trong một phần tư thế kỷ, từ 1980 đến nay, sẽ sụp đổ nhanh chóng vì nguồn lợi tức chính hiện nay của Trung Quốc là do xuất khẩu thu về ngoại tệ, mất nguồn lợi này chắc chắn loạn lạc sẽ xảy ra và cũng không ai lường được những gì sẽ xảy ra trong một quốc gia khổng lồ với hơn 1,5 tỷ người.

### Thống nhất với Đài Loan bằng cách nào ?

Về mặt kỹ thuật quân sự, có hai thời điểm để Trung

Quốc thống nhất Đài Loan bằng quân sự ít bị thiệt thòi nhất là :

- từ tháng 10 đến tháng 12-2008, tức sau khi tổ chức thành công Thế vận hội Bắc Kinh với uy thế đang lên và Đài Loan đã có một tổng thống mới không phải ông Trần Thủy Biển ;

- năm 2012, quân đội Mỹ sẽ rút khỏi bán đảo Triều Tiên, sau khi đã rút khỏi Nhật Bản, lực lượng hải quân và không quân Trung Quốc sẽ khống chế eo biển Đài Loan và cầm chân Hạm đội 7 của Mỹ không vào được vùng biển Đài Loan ít nhất trong vòng vài tuần để buộc thế giới chấp nhận chuyện đã rồi, nghĩa là đã chiếm được đảo Đài Loan.

Nhưng đó cũng chỉ là lý thuyết vì từ 2008 không quân Đài Loan có thêm hai phi đội F-22 tối tân radar không phát hiện được. Đó là chưa kể không quân Đài Loan và Nhật Bản cũng sẽ được trang bị thêm bằng các loại máy bay F-36 hiện đại nhất vào năm 2010. Do đó cho dù có một lực lượng quân đội đông đảo, Trung Quốc vẫn chưa đủ khả năng làm chủ eo biển Đài Loan và ước muốn thống nhất Đài Loan bằng vũ lực ngày càng xa vời.

Chỉ còn lại cách thống nhất với Đài Loan trong hòa bình và tình anh em nhìn lại. Nhưng ban lãnh đạo Bắc Kinh có thực hiện được hay không còn tùy thuộc vào sự đoàn kết nội bộ và khả năng giải quyết những vấn nạn chính của Trung Quốc : người lang thang thành phố, lao động nông thôn, hối suất tiền tệ, tín dụng, ảnh hưởng của toàn cầu hóa, hố cách biệt giàu nghèo, hệ sinh thái và tài nguyên, mầm bạo động, vệ sinh công cộng và các dịch bệnh.

Chắc chắn nhân dân Đài Loan không chia sẻ những vấn nạn của người Trung Quốc vì mức sống của họ tiện nghi hơn và cao hơn. Hơn nữa những vấn nạn này không những là của riêng Trung Quốc mà còn là của thế giới. Chẳng hạn về hệ sinh thái và tài nguyên, vì muốn bảo vệ rừng quốc nội của mình doanh nhân Trung Quốc mua gỗ của các nước Đông Nam Á và châu Phi làm cạn kiệt nguồn rừng của các nước này. Nạn sa mạc hóa (cát vàng và mưa árt xít) tại Trung Quốc ảnh hưởng mạnh đến khí hậu và sức khỏe của dân chúng trên bán đảo Triều Tiên và Nhật Bản. Nạn ô nhiễm nguồn nước và thiếu nước ảnh hưởng nặng đến các công ty nước ngoài đầu tư vào ngành công nghiệp chế tạo của Trung Quốc. Tỷ lệ tiêu thụ năng lượng của Trung Quốc ảnh hưởng mạnh đến nguồn dầu hỏa dự trữ trên thế giới : 14% năm 2004 và 18% năm 2030...

Một nguy cơ khác là những xí nghiệp nước ngoài đang tìm cách rút lui khỏi Trung Quốc vì không còn được hưởng ưu đãi về thuế, thiếu hụt năng lượng, giá thuê đất, điện, nước và nhân công không ngừng gia tăng, v.v. Ngoài ra còn các vấn đề nhân quyền, tự do ngôn luận, đàn áp dân tộc ít người, vệ sinh và dịch bệnh sida, v.v., nếu không được giải quyết sẽ gây hậu họa lớn cho Trung Quốc. Căn nguyên của các vấn nạn là chưa có tự do, dân chủ. Trung Quốc vẫn còn là một quốc gia độc tài cộng sản.

Chỉ khi nào Trung Quốc giải quyết được các vấn nạn này thì vấn đề thống nhất với Đài Loan mới đặt ra, nếu không thì sẽ vẫn giữ nguyên trạng.

**Nguyễn Minh (Tokyo)**

# Quốc hội : cuộc cãi cọ giữa những người không cùng ngôn ngữ

*Nguyễn Gia Kiểng*

Chưa bao giờ một cuộc bầu cử dưới chế độ cộng sản Việt Nam gây nhiều tranh cãi bằng lần này. Điều này chứng tỏ xã hội dân sự Việt Nam đã bắt đầu tự tin để đòi có tiếng nói trong những quyết định về tương lai của mình. Mặt khác nó cũng biểu lộ ý muốn chuyển hóa về dân chủ một cách hòa bình, trong sự liên tục, bắt đầu từ những định chế sẵn có. Nếu ban lãnh đạo đảng cộng sản ý thức rằng dân chủ bắt buộc phải đến thì họ phải coi đây là một dấu hiệu đáng mừng. Một khả năng khác là thay đổi bằng bạo lực theo kịch bản Ceausescu tại Romania, một kịch bản chứng tỏ rằng một thay đổi chế độ xuất phát từ nội bộ chưa chắc đã an toàn cho những người cầm quyền.

Những đòi hỏi nói chung đã rất khiêm tốn, có thể nói là quá nhân nhượng. Điển hình là đề nghị của luật sư Trần Lâm : vẫn dành cho đảng cộng sản một đa số áp đảo để giữ trọn vẹn chính quyền và thông qua mọi dự quyết, chỉ yêu cầu để cho những người ngoài đảng và không thuộc quyền kiểm soát của đảng được có tiếng nói trong quốc hội. Nói cách khác, các vị vẫn cầm quyền và toàn quyền quyết định nhưng xin đừng bịt miệng chúng tôi. Dù vậy chính quyền cộng sản vẫn coi những đề nghị này là khiêu khích. Nhiều nguồn tin đáng tin cậy cho hay là một số trí thức trẻ đã bị bắt vì bị tình nghi là có "ý đồ" thúc dục bạn bè ứng cử vào quốc hội. Đảng cộng sản chỉ chấp nhận một quốc hội tuyệt đối do đảng kiểm soát. Xác xược và ngạo mạn một cách quá đáng? Đúng, nhưng trong chiều sâu còn một lý do khác mà có lẽ cả hai bên, đảng cộng sản cũng như những người đòi cải tổ không ý thức được: hai bên không có cùng những khái niệm và không nói cùng một ngôn ngữ.

Quốc hội (parliament, parlement), được hiểu như cơ quan làm ra luật pháp và quyết định các định hướng quốc gia, về bản chất là một định chế của các nền dân chủ phương Tây. Danh xưng quốc hội đã chỉ hiện diện trong một số chế độ cộng sản do một ngộ nhận hay một nhượng bộ gượng gạo và không thành thật.

Quốc hội là định chế cơ bản của khái niệm dân chủ đại diện, theo đó người dân ủy quyền cho những người mà họ thấy là xứng đáng để thay mình quyết định những vấn đề của xã hội trong một thời gian. Nếu sau thời gian đó thấy người đại diện không xứng đáng người dân có thể thay thế trong cuộc bầu cử kế tiếp, nhưng trong suốt nhiệm kỳ người dân không có quyền rút lại sự ủy quyền này và người đại diện có toàn quyền phát biểu và biểu quyết theo những gì mình thấy là tốt nhất cho xã hội. Đó là dân chủ gián tiếp : người dân thể hiện quyền công dân của mình bằng cách tự do chọn lựa các dân biểu, rồi sau đó không can thiệp vào các quyết định nữa, quyền lực chính trị được chuyển qua

các dân biểu. Trên lý thuyết người dân chỉ thể hiện quyền tham gia vào các quyết định chính trị vài năm một lần qua lá phiếu, chứ không phải một cách thường trực. Đó là dân chủ theo công thức của các nước phương Tây. Khuyết điểm của nó là người dân chỉ "cầm quyền" trong một khoảng khắc khi bỏ lá phiếu vào thùng phiếu, sau đó có vẻ như chẳng còn quyền gì. Các chế độ dân chủ phương Tây biện luận rằng vấn đề cốt lõi là bầu cử tự do chứ không phải là người dân tham gia một cách thường trực vào mọi quyết định chính trị, một điều không thể thực hiện được trong một nước đông dân với những vấn đề phức tạp đòi hỏi những hiểu biết thấu đáo. Mặt khác vì người dân có tự do bầu cử nên những người được ủy quyền, dù là tổng thống, đại biểu quốc hội hay nghị viên tỉnh, thành phố cũng phải luôn luôn lắng nghe ý kiến của người dân nếu không muốn bị sa thải trong cuộc bầu cử kế tiếp. Và lại, chính quyền không phải là tất cả, xã hội dân sự - gồm báo chí, các công ty, hiệp hội, câu lạc bộ, tôn giáo v.v., nói chung là những kết hợp ngoài chính quyền của người dân - còn quan trọng hơn nhiều; chính quyền chỉ có vai trò tạo điều kiện để xã hội dân sự sinh hoạt một cách thuận lợi, trọng tài các tranh tụng và chế tài các vi phạm. Biện luận này đã bị phản bác bởi một trường phái khác tự coi là "dân chủ gấp triệu lần dân chủ tư bản phương Tây" : trường phái dân chủ trực tiếp trong đó, theo những người chủ xướng, người dân trực tiếp quyết định mọi vấn đề của xã hội.

Các nền dân chủ đầu tiên trên thế giới, tại Athens, Rome và một số thành quốc Hy Lạp khác, đều đã là những chế độ dân chủ trực tiếp. Các chế độ này đã chỉ tồn tại được một thời gian rồi bị thay thế bởi các chế độ quân chủ tuyệt đối, lý do chính là vì chúng chỉ thực hiện được trong những thành quốc nhỏ chứ không thể phù hợp với những tập thể đông đảo với những sinh hoạt đa dạng và phức tạp, các hội trường La Mã và Hy Lạp chỉ đủ sức chứa vài trăm người.

Đến thời Phục Hưng, khi loài người đã văn minh, phản bác các chế độ quân chủ và đòi một chỗ đứng xứng đáng hơn cho con người, thì phản ứng tự nhiên là trở lại với sinh hoạt dân chủ. Nhưng thực hiện dân chủ như thế nào vì rõ ràng là công thức Athens không thể áp dụng được ?

Một trường phái cho rằng phải tìm một công thức hoàn toàn mới ; trường phái này đề xướng ra dân chủ đại diện và gián tiếp. Đó là các nền dân chủ phương Tây đã nói ở trên.

Một trường phái tìm cách thích nghi công thức dân chủ trực tiếp với một xã hội đông đảo và phức tạp. Đó là trường hợp của các chế độ cộng sản, cũng là trường hợp của các chế độ phát xít Ý và quốc xã Đức. Các nền "dân chủ" này được gọi là dân chủ nhân dân vì theo họ người

dân trực tiếp quyết định những vấn đề của xã hội. Cần lưu ý là cụm từ "dân chủ nhân dân" không thể dịch một cách tự nhiên ra tiếng Anh là *popular democracy* hay *people's democracy* được; hai nước Mỹ và Anh, cũng là hai nền dân chủ thành công nhất, không hề biết tới khái niệm này.

Một cách thực giản lược, các chế độ cộng sản đặt nền tảng trên một viễn kiến và hai huyền thoại. Viễn kiến là của Marx, hai huyền thoại là của Lenin. Marx dự đoán tiến hóa của xã hội loài người như sau: lao động sản xuất là tất cả, chủ nghĩa tư bản sẽ dẫn đến sự bần cùng hóa tuyệt đối của đại đa số vì thế sẽ bị đánh đổ nhường chỗ cho chủ nghĩa cộng sản trong đó quyền tư hữu sẽ bị bãi bỏ và các nhà nước sẽ tàn lụi dần. Hai huyền thoại của Lenin là:

1. Đảng cộng sản là đội tiên phong và đại diện chân chính của giai cấp vô sản chuyên chính;

2. Các xô viết (hội đồng nhân dân) là những cơ quan quyền lực cao nhất tại mỗi địa phương, xô viết tối cao là cơ quan quyền lực cao nhất nước.

Tại Việt Nam quốc hội đóng vai trò của xô viết tối cao, vì thế được hiến pháp quy định là "cơ quan quyền lực cao nhất", nhưng nó không phải là một quốc hội theo nghĩa bình thường ở các nước dân chủ phương Tây.

Hãy bỏ qua lý thuyết của Marx, nó chỉ có vai trò trang trí cho các chế độ cộng sản và đã chứng tỏ là sai một cách lộ bịch. Hai huyền thoại của Lenin mới thực sự là cốt lõi của chủ nghĩa cộng sản. Ngày nay chúng ta đều đã thấy sự giả trá của hai huyền thoại này. Các đảng cộng sản chẳng là đội tiên phong và cũng chẳng đại diện cho giai cấp nào cả mà chỉ là những tổ chức cướp chính quyền và khống chế toàn bộ xã hội để giữ chính quyền, còn các xô viết, kể cả xô viết tối cao được gọi là quốc hội, thì thuần túy chỉ là những cỗ máy dơ tay. Tuy nhiên trong gần một thế kỷ chủ thuyết Lenin đã quyến rũ được rất nhiều người, kể cả những trí thức lớn, bởi vì nó có lý luận của nó.

Lý luận này là một lý luận siêu hình đã được J.J. Rousseau khai triển trong tác phẩm "*Về khế ước xã hội*" (Du Contrat social) theo đó tự do thực sự và tuyệt đối chỉ có được khi con người đã từ bỏ mọi quyền tự do của mình để chấp nhận bị tha hóa một cách tuyệt đối. Zero và vô tận là một. Lý luận này có vẻ ngây ngô và bệnh hoạn đối với một người bình thường nhưng nó không vô lý, J.J. Rousseau từng được coi là một trong những nhà tư tưởng lớn của thế kỷ 18. Sự sai lầm của nó quá lớn để có thể nhìn thấy dễ dàng. Đó là đi tìm tuyệt đối, một điều không thể có trong cuộc sống. Những giá trị mà con người hưởng tới đều xung khắc với nhau, tự do xung khắc bình đẳng, công lý đối lập với khoan dung, trật tự không đi đôi với sáng tạo. Cuộc sống, dĩ nhiên kể cả sự sống chung trong một cộng đồng, chỉ là tương đối và thỏa hiệp. Đi tìm tuyệt đối cho bằng được chỉ là lãng mạn; người ta sẽ không được gì cả, mà trái lại sẽ mất tất cả và tạo cơ hội cho những kẻ chẳng có quan tâm nào khác ngoài tham vọng thống trị.

Tôi đã từng nhiều lần nói rằng các chế độ cộng sản theo Rousseau chứ không theo Marx (1). Trong các chế độ này,

quốc hội không phải là cơ quan được sự ủy quyền của nhân dân mà là mẫu thu nhỏ (sampling, échantillon) của một xã hội đã chuyển nhượng toàn bộ mọi quyền của mình cho đảng. Nó phải điển hình cho xã hội, nghĩa là phải có những công nhân, nông dân, bộ đội, các bà nội trợ v.v. nhưng không được có bất cứ một quyền nào và không được có một khác biệt nào đối với đảng, ở bất cứ mức độ nào. Ban lãnh đạo cộng sản có lý.

Điều đặc sắc trong cuộc cãi cọ này chính là ở chỗ ngôn ngữ bất đồng. Hầu như mọi người đều hiểu quốc hội theo nghĩa của các chế độ dân chủ phương Tây, nghĩa là phải có thực quyền. Họ không thể tưởng tượng được rằng có thể có một định nghĩa khác, dù đó chính là ngôn ngữ của chế độ đang cai trị họ. Thật ngao mục, những người lãnh đạo cộng sản không cùng ngôn ngữ với nhân dân Việt Nam. Nếu ta hiểu rằng ngôn ngữ là mẫu số chung của một dân tộc thì họ giống như những kẻ thống trị nước ngoài.

Thảo luận lý thuyết có thể là thừa khi mà mọi người, có lẽ chỉ trừ ban lãnh đạo cộng sản, đã cùng một quan điểm, nhưng thiết tưởng trong vô số đóng góp về quốc hội, một nhắc lại về cội nguồn của những vấn đề cũng có thể giúp ta nhìn rõ hơn vấn đề và, biết đâu, giải pháp.

Và có quả thực là chúng ta đã hoàn toàn đồng ý về định nghĩa của dân chủ và vai trò của quốc hội hay chưa? Tôi không chắc. Không nên chủ quan mà coi nhẹ tác dụng của các chính sách và biện pháp điều kiện hóa con người. Chủ nghĩa Lenin tuy chỉ tồn tại không đầy một thế kỷ nhưng nó đã thực hiện chính sách nhồi sọ và điều kiện hóa một cách triệt để và dữ dội. Ảnh hưởng của nó không dễ gì chấm dứt nhanh chóng.

Một thí dụ: ông Phan Đình Diệu, một trí thức có uy tín ở trong nước, được coi là uyên bác và cởi mở, hơn nữa lại là một nhà khoa học, nghĩa là một người lý luận chính xác, trong một bài gần đây trong chiều hướng bài bác trò hề "đảng cử dân bầu" và cổ võ cho một quốc hội đúng đắn hơn đã viết (nguyên văn):

[...] *Cơ quan nào, tổ chức nào cần có (hay không cần có) bao nhiêu đại biểu quốc hội để phù hợp với hoạt động của mình phải là công việc được thu xếp sau bầu cử, chứ không phải là việc trước bầu cử [...]*

Chưa thấy ai nhận xét gì về phát biểu này, dù nó rất đáng được bình luận. Một quốc hội có thể "thu xếp" như vậy rất đúng với thánh kinh cộng sản, nghĩa là một quốc hội thuần túy tượng trưng và trình diễn. Nó còn tệ hơn cả quốc hội hiện nay; các đại biểu quốc hội không những mất quyền thảo luận và biểu quyết mà còn mất luôn cả căn cước. Đảng không phải chỉ quyết định họ phải làm gì mà còn quyết định họ là ai. Trí tuệ Việt Nam bị thương tổn nặng hơn chúng ta tưởng.

**Nguyễn Gia Kiểng**

(1) "Nhìn lại hai cuộc cách mạng Pháp 1789 và Việt Nam 1945", *Thông Luận* số 205, tháng 7-2006. Có thể đọc trên Web Thông Luận [www.thongluan.org](http://www.thongluan.org)

# Còn tệ hơn đợt đàn áp năm 2002

*Nguyễn Văn Huy*

- 30-3-2007 : xử án Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Phong, Nguyễn Bình Thành, Trần Thị Lệ Hằng, Hoàng Thị Anh Đào
- 10-5-2007 : xử Lê Nguyên Sang, Huỳnh Nguyên Đạo, Nguyễn Bắc Truyền
- 11-5-2007 : xử Lê Thị Công Nhân và Nguyễn Văn Đài
- 15-5-2007 : xử Trần Quốc Hiền

Khi đại hội 10 kết thúc tháng 4-2006, với những nhân vật thuộc "phe miền Nam" được chỉ định vào các địa vị cao trong bộ chính trị và sau đó trong cơ cấu nhà nước (các ông Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Minh Triết, Lê Hồng Anh, Trương Vĩnh Trọng), đã có dư luận cho rằng chính quyền cộng sản sẽ cởi mở hơn. Lúc đó, trên tờ báo này chúng tôi đã lên tiếng cảnh giác trước sự lạc quan không có cơ sở này. Chúng tôi đã nhấn mạnh rằng cả bốn nhân vật này đều xuất thân từ ngành công an, trong cuộc chiến trước 1975 họ là những phần tử khủng bố có tập quán sống ngoài vòng pháp luật và bất chấp pháp luật. Thực tế đã xác nhận mọi lo âu này. Một đợt đàn áp mới đang diễn ra tương tự như kịch bản 2002, nhưng qui mô hơn và thô bạo hơn.

Người ta còn nhớ tháng 4-2001, đảng cộng sản tổ chức đại hội 9. Trong khoảng một năm trước đó, do những thảo luận về báo cáo chính trị và định hướng của đại hội, không khí chính trị đã có phần cởi mở hơn. Các trí thức dân chủ tại Hà Nội đã hội họp, trao đổi với nhau và thành lập ra Hội Chống Tham Nhũng và Nhóm Dân Chủ. Không đầy một năm sau khi đại hội 9 đã kết thúc, các sắp xếp nhân sự đảng và nhà nước đã xong, một đợt đàn áp qui mô đã được phát động. Tháng 2-2002 Nguyễn Khắc Toàn và Lê Chí Quang bị bắt, tháng 3 đến lượt Phạm Hồng Sơn, tháng 9 : Nguyễn Vũ Bình, tháng 12 : Phạm Quế Dương và Trần Khuê. Chúng ta đều biết những phiên tòa chính trị lộ bịch đã được dàn dựng sau đó. Trước và sau đó là những vụ khám nhà, cắt điện thoại, tịch thu máy vi tính, đấu tố tại khu phố...

Một cách tương tự, lần này đại hội 10 vừa kết thúc tháng 4-2006 thì đầu năm 2007 xảy ra một đợt đàn áp mới. Tháng 2-2007 linh mục Nguyễn Văn Lý và các thân hữu gần gũi với ông bị bắt, sau đó là 8 thành viên của Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông. Sang tháng 3, đến lượt hai luật sư Lê Thị Công Nhân và Nguyễn Văn Đài, rồi luật sư Lê Quốc Quân. Tháng 4, đến lượt nhà văn Trần Khải Thanh Thủy, người phụ nữ Hà Nội được cảm phục bởi tiếng nói mạnh mẽ và sắc bén ; Trương Quốc Tuấn và Lê Trí Tuệ bị truy nã phải chạy sang Campuchia ; Bạch Ngọc Dương và Trần Việt Hòa cũng bị truy nã và đang phải trốn tránh.

Song song với những biện pháp đàn áp thẳng tay này là những áp lực và đe dọa. Tại Hà Nội, Vương Quốc Hoài và Nhóm Thanh Niên Dân Chủ Sơn Hà đã phải âm thầm bỏ cuộc sau khi bị hăm dọa qua nhiều cuộc thẩm vấn. Tại Sài Gòn Đỗ Nam Hải, tức Phương Nam, đại diện của Khối 8604 và Liên Minh Dân Chủ và Nhân Quyền, đã phải công

khai tuyên bố bỏ cuộc để được yên thân. Đó là chỉ nói về những người hoạt động công khai. Trước đó, vào tháng 8-2006 một số người của Đảng Dân Chủ Nhân Dân đã bị bắt.

Trước mắt, nội trong tháng 5 này sẽ có ba vụ án :

- Ngày 10-5-2007, xử Lê Nguyên Sang, Huỳnh Nguyên Đạo và Nguyễn Bắc Truyền thuộc Đảng Dân Chủ Nhân Dân.

- Ngày 11-5-2007, xử hai luật sư Lê Thị Công Nhân và Nguyễn Văn Đài.

- Ngày 15-5-2007, xử Trần Quốc Hiền.

Lê Nguyên Sang (48 tuổi) là một bác sĩ hành nghề tại Sài Gòn, thành lập và làm chủ tịch Đảng Dân Chủ Nhân Dân, dưới bí danh Nguyễn Hoàng Long. Huỳnh Nguyên Đạo (39 tuổi) là một giám đốc công ty trách nhiệm hữu hạn, ủy viên trung ương Đảng Dân Chủ Nhân Dân, dưới bí danh Huỳnh Việt Lang. Nguyễn Bắc Truyền cũng 39 tuổi và cũng là giám đốc một công ty trách nhiệm hữu hạn. Đảng Dân Chủ Nhân Dân tuyên bố thành lập năm 2005 như là sự tiếp nối của Câu Lạc Bộ Dân Chủ Việt Nam, một hội thư điện tử trao đổi tin tức giữa trong và ngoài nước, xuất hiện năm 2004.

Trong một cuộc phỏng vấn trên đài Châu Á Tự Do (RFA), sau khi đảng được tuyên bố thành lập, ông Lê Nguyên Sang cho biết là các đảng viên của đảng Dân Chủ Nhân Dân đã gặp nhau trên mạng Internet. Cách kết nạp này, nếu đúng như lời ông Lê Nguyên Sang, chắc chắn là không tránh khỏi bị lộ ; ngoài ra còn có những lý do khác khiến người ta có thể nghĩ là đảng này đã bị lộ ngay từ đầu. Chính quyền cộng sản muốn tỏ ra biết rõ đảng này, trong các thông tin trên báo chí nhà nước, họ chỉ coi ba ông Lê Nguyên Sang, Huỳnh Nguyên Đạo và Nguyễn Bắc Truyền như là những người làm việc dưới sự chỉ đạo của ông Đỗ Công Thành, một ủy viên trung ương của Đảng Dân Chủ Nhân Dân sinh sống tại Mỹ. Dư luận đã có lúc xôn xao vào mùa hè 2006 khi ông Đỗ Công Thành về thăm Việt Nam bị bắt và bị ghép tội khủng bố. Các ông Lê Nguyên Sang, Huỳnh Nguyên Đạo và Nguyễn Bắc Truyền cũng bị bắt trong cùng thời gian.

Vụ án này trước hết đặt ra câu hỏi tại sao ông Đỗ Công Thành, người mà chính quyền cộng sản coi là đầu não chỉ huy Đảng Dân Chủ Nhân Dân lại được trả tự do và cho về Mỹ, trong khi những người khác chỉ là những cấp thừa hành lại bị tiếp tục giam giữ và sắp bị đưa ra tòa để lãnh án tù ? Như vậy là đối với chính quyền Việt Nam dù có tội nặng hơn nhưng có quốc tịch Mỹ thì không sao, còn tội nhẹ hơn

mà là người Việt Nam thì bị trừng phạt nặng nề. Thật là một quan niệm lạ lùng về tư cách công dân và niềm tự hào dân tộc nơi những người đang cầm quyền tại Việt Nam. Chính quyền cộng sản coi người Việt Nam là hạng người gì ? Và chính họ là hạng người gì ?

Các ông Lê Nguyên Sang và Huỳnh Nguyên Đạo bị cáo buộc là đã in và rải tổng cộng 1.600 tờ truyền đơn tại Sài Gòn với nội dung chống nhà nước. Số truyền đơn này có là bao so với hàng trăm ngàn tài liệu kêu gọi dân chủ và tự do được trao đổi mỗi ngày trên mạng internet ? Hơn nữa chính quyền cộng sản cũng không cho biết nội dung những truyền đơn này viết gì để biết chúng độc hại ở chỗ nào. Nhưng nội dung của các truyền đơn này có lẽ không quan trọng đối với chính quyền cộng sản vì ông Nguyễn Bắc Truyền, được chính nhà cầm quyền cộng sản xác nhận là không làm gì (vì sợ, theo thông cáo của chính quyền) ngoài việc tham gia Đảng Dân Chủ Nhân Dân, cũng bị bắt giam từ hơn 8 tháng rồi và cũng sẽ bị giải tòa để lãnh án tù. Chính quyền cộng sản đàn áp vì họ thấy cần đàn áp chứ không phải là những người này có tội. Đảng Dân Chủ Nhân Dân từ khi thành lập đến nay vẫn khẳng định đường lối đấu tranh bất bạo động.

Lê Thị Công Nhân và Nguyễn Văn Đài bị chính quyền cộng sản cố tình gán ghép với nhau trong một vụ án để làm như họ là đồng lõa trong một âm mưu chung. Thật ra việc làm của họ khác nhau và không ai có tội cả.

Lê Thị Công Nhân, 28 tuổi, là một nữ luật sư xuất sắc, từng là ủy viên các vấn đề quốc tế của Đoàn Luật Sư Hà Nội. Công Nhân đã viết nhiều bài với lời lẽ ôn hòa yêu cầu nới rộng các quyền tự do chính trị. Chỉ sau khi những lời thỉnh cầu khiêm tốn đó chứng tỏ hoàn toàn vô hiệu quả, cô mới tham gia đấu tranh và cô đấu tranh một cách công khai và ôn hòa. Cô nhận lời làm phát ngôn viên cho Đảng Thăng Tiến Việt Nam, một đảng thành lập công khai với lập trường ôn hòa, bất bạo động. Tuy vậy cô chưa làm gì cho đảng này.

Lê Thị Công Nhân có tội gì ? Người ta không thể dẫn chứng một bài nào, một câu nào của cô có thể được đánh giá là xuyên tạc hay xúc phạm nhà nước cộng sản. Cô đã bị bắt chỉ vì tham gia Đảng Thăng Tiến Việt Nam và làm phát ngôn viên cho đảng này. Nhưng có luật nào tại Việt Nam cấm thành lập một tổ chức đâu ? Trái lại đây còn là một quyền con người cơ bản đã được chính quyền cộng sản nhìn nhận. Đây chỉ là vụ án của một chính quyền cậy mình có bạo lực và cai trị bằng bạo lực. Đây không phải là công lý mà còn là một sự xúc phạm đối với công lý.

Nguyễn Văn Đài, 37 tuổi, đáng lẽ phải được coi là một mẫu mực cho thanh niên Việt Nam. Sinh trưởng trong một gia đình khó khăn về mặt kinh tế, Đài học trung học kỹ thuật và trở thành thợ điện. Đài đã hành nghề thợ điện tại Việt Nam rồi được gửi đi lao động tại Đông Đức. Đài tiết kiệm được một số tiền để về nước học tiếp về luật, tốt nghiệp và trở thành luật sư. Nhờ thông minh và hiếu học, Đài cũng khá thông thạo tiếng Anh và được đi tu nghiệp tại Mỹ một thời gian. Khi về nước Đài vẫn tiếp tục hành nghề luật sư và hoàn cảnh tình cờ biến Đài trở thành luật

sư bào chữa cho những mục sư Tin Lành bị bách hại. Đài chia sẻ nỗi oan ức của họ và, vì cảm kích trước sự dũng cảm của họ, đã gia nhập đạo Tin Lành. Đài cũng giúp đỡ những người dân nghèo lên Hà Nội khiếu kiện về nhà đất. Thời gian sau này Đài trở thành nổi tiếng và vì thế nhiều người và tổ chức ở hải ngoại muốn hợp tác, nhưng Đài không hợp tác với một tổ chức nào cả, chỉ dành tất cả thời giờ cho Ủy Ban Nhân Quyền mà Đài thành lập. Ủy ban này không phải là một tổ chức chính trị, nó chỉ nghiên cứu để lên tiếng về những vấn đề nhân quyền mà thôi.

Chính quyền Hà Nội mập mờ nói rằng tội của Lê Thị Công Nhân và Nguyễn Văn Đài là đã sử dụng văn phòng luật sư Thiên Ân của Đài để mở những lớp học về chính trị. Nhưng như thế thì có gì là tội ? Với những nhà nước văn minh đây là một việc không những được khuyến khích, thậm chí còn được tài trợ.

Trần Quốc Hiền là phát ngôn viên của Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông, một kết hợp mới phi thai của tám người công nhân với tham vọng là sẽ trở thành một công đoàn độc lập. Họ chưa hề làm bất cứ gì thì tất cả đã bị bắt. Có lẽ những người kia sẽ được trả tự do sau một thời gian giam giữ không xét xử, nhưng riêng Trần Quốc Hiền sẽ bị giải tòa và bị buộc hai tội : tuyên truyền chống nhà nước (điều 88 bộ luật hình sự) và tổ chức chống nhà nước (điều 89). Thật ra Trần Quốc Hiền chỉ có một tội là người duy nhất trong nhóm này tốt nghiệp đại học.

Nói chung, tất cả những người sắp bị đem xét xử cũng như đã bị xét xử đều chỉ có một tội : họ thuộc thành phần có văn hóa và có nhân cách trong khi "con người mới xã hội chủ nghĩa" mà đảng cộng sản muốn xây dựng lại khác hẳn.

Luật sư Lê Quốc Quân và nhà văn Trần Khải Thanh Thủy vẫn còn bị bắt giam chờ ra tòa. Lê Quốc Quân bị buộc tội tổ chức chống nhà nước, Trần Khải Thanh Thủy tội tuyên truyền chống nhà nước. Ngày xử án họ chưa được quyết định. Mọi người đọc những bài viết của Trần Khải Thanh Thủy đều biết đó chỉ là những tiếng thét phẫn nộ trước sự gian tham, giả dối chứ chẳng tuyên truyền cho ai cả. Trần Khải Thanh Thủy không tham gia tổ chức nào.

Trường hợp Lê Quốc Quân (37 tuổi) lại càng vô lý hơn. Anh không làm bất cứ cái gì có thể gây bất bình đối với chế độ. Cho tới cuối năm 2006 anh được coi là một thành phần tốt. Tháng 10-2006 anh được Quỹ Quốc Gia Yểm Trợ Dân Chủ Mỹ cấp học bổng du học nghiên cứu 5 tháng tại Mỹ. Anh được chính quyền cộng sản đồng ý cho đi, nhưng sau khóa học khi vừa về tới nhà thì anh bị bắt.

Không còn ai có thể ngạc nhiên về những hành động thô bạo của nhà cầm quyền cộng sản, nhưng điều tồi tệ hơn cả là sự hèn nhát các các luật sư Việt Nam. Không ai dám biện hộ cho những bị can, trên thực tế họ chỉ là nạn nhân, mặc dù Lê Thị Công Nhân, Nguyễn Văn Đài và Lê Quốc Quân là những đồng nghiệp của họ. Cuối cùng vẫn chỉ một mình luật sư già Trần Lâm (86 tuổi) tình nguyện biện hộ cho những người dân chủ mắc nạn. Phải nghĩ gì về sự thiếu liêm sỉ này ?

**Nguyễn Văn Huy**

# Trần Khải Thanh Thủy, Nhà văn của hiện thực và câu hỏi cho những người cầm bút

Diệp Quang Thanh

*Nếu tôi chết xin ghi lên huyết mộ  
Rằng "đây là người yêu nước thương dân"  
Dùng ngòi bút xoay tròn chế độ...*

Nội chỉ cần trích mấy câu thơ trên ta có thể thấy được cái dũng khí, cái tư chất đầy khí khái của tác giả. Chỉ cần mấy vần thơ trên, ta đã thấy được con người hiên ngang bất khuất của chị, coi cái chết nhẹ tựa lông hồng... Chị coi nó như một giấc ngủ nhẹ nhàng vào lòng đất mẹ...

Cái cảm khái đó, chỉ có những người anh hùng, có những hành động anh hùng vì đại nghĩa, vì nhân dân, nên họ dám đối mặt với cả cái chết, coi cái chết nhẹ nhàng như vậy. Cái khí phách này không thể có được ở những kẻ tầm thường, bỉ lậu.

Chị bộc bạch tấm lòng của chị, sẵn sàng đền nợ nước bằng sự hy sinh bình dị của mình. Chỉ cần dòng chữ duy nhất "xin được ghi trên huyết mộ" đã nói lên tấm lòng chị đối với quê hương xứ sở, một sự cầu xin giản dị nhưng vĩ đại. Tình yêu quê hương đất nước trào dâng đến quặn đau rỉ máu, là cảm xúc bột phát của một nhà thơ, một con người yêu nước chân chính, làm ra khi đang trên đường bị kẻ thù dẫn giải.

Phải ! "Đây là người yêu nước thương dân". Yêu đến độ dám hy sinh thân mình vì tình yêu đó! Thương đến độ bất chấp hiểm nguy, bất chấp đến tính mạng để dâng hiến đời mình cho tình thương đó ! Chỉ có được ở những người anh hùng. "Bảo vật" của quốc gia. "Nguyên khí" của dân tộc mà thôi !

Tình yêu nước thương dân của chị được dồn tất cả lên đầu ngọn bút, thứ vũ khí duy nhất mà chị sử dụng để chống lại cường quyền, thứ vũ khí mà kẻ thù phải run sợ, với một "sức khỏe" phi thường, với sự dồn nén cảm phần uất ức đến trào dâng, chị chiến đấu chống lại kẻ thù bằng hàng trăm bài viết với hàng chục nghìn trang giấy chỉ trong một thời gian ngắn. Nghị lực ấy, sức khỏe ấy nó được tiếp sức bởi lòng căm thù sâu sắc, bởi tình yêu nước thương dân nơi chị. Chứ đâu phải thế lực nào ? Đâu phải vì động cơ thấp hèn vì tiền bạc vật chất ! Như kẻ thù đã tung vu khống bịa đặt cho chị.

Cái sức khỏe kỳ diệu đó nó thể hiện trên từng trang web dân chủ điện tử. Chúng ta mở bất kỳ trang nhà dân chủ nào cũng đều thấy chị xuất hiện, với cách viết, lối hành văn độc đáo. Dứt khoát ngay thẳng, đi thẳng vào vấn đề chửi thẳng vào mặt lũ phản dân hại nước, vạch trần những hành vi đê tiện, hèn hạ và dã man với những lời chua cay, ngoa ngoắt, nhưng rất xứng đáng, đúng với những hành vi bỉ ổi, đúng với cái thực trạng "đi với ma mặc áo giấy" chứ chị không thêm thắt, hay vu khống vống lên, có ít xuýt ra nhiều. Họ, lũ Việt gian phản quốc đó, rất xứng đáng với những ngôn ngữ được chị dành cho trên cả hai phương diện nghĩa đen và nghĩa bóng.

Những sự kiện, những tin tức cũng rất trung thực, đáng tin cậy được chị đưa lên bài viết, bởi chính chị là nhân chứng, là chứng nhân tận mắt chứng kiến, hoặc giả những nạn nhân, những người bằng xương bằng thịt kể lại cho chị, những sự việc, những thảm cảnh mà cái chế độ thối nát này gây lên. Tất cả được chị nêu dẫn chứng một cách cụ thể, chứ không mù mờ lấp

liếm, ỳ xoè như lũ bồi bút thường hay rêu rao biện luận. Nào là những tổ chức phản động! Nào là tài liệu tuyên truyền chống lại chính quyền nhân dân, nào là bắt quả tang v.v. Danh không chính, thì phải tìm cách lảng lơ... Thế nào là phản động ? Không thấy chúng diễn giải cái chất phản động của những tổ chức đó ! Xem nó phản lại ai ? Chống lại ai ? Những lời nói tuyên truyền của họ như thế nào ? Tại sao họ chống lại ? Không thấy những cái loa ấy dám nêu đích thực như "giặc cái" Trần Khải Thanh Thủy đã nêu trong bài viết.

Tài liệu tuyên truyền ? Cũng không thấy nêu lên nội dung tài liệu đó tuyên truyền cái gì ? Những tài liệu mà chúng vu cho các nhà dân chủ, sao nó giống với những điều mà hiến pháp 1992 của chúng qui định thế ? Tự do ngôn luận. Phổ biến quyền làm chủ của nhân dân ? Hướng dẫn cho dân oan, gỡ đúng của những cái "mặt dây" mặt thốt của những ông kẹ là chống lại chính quyền nhân dân ư ! Tố cáo tham nhũng, tố cáo oan sai ! Cũng là chống lại chính quyền nhân dân sao ? Vạch mặt chỉ tên lũ bán nước hại dân là chống lại dân ? Ai dạy cho các người điều đó ? Ai cho quyền các người được hành xử như vậy ! Chỉ có lũ cướp bản chất của đảng cướp mới dám hành xử như vậy ! Đưa lên mạng cho thiên hạ biết cái cách đối xử với dân như một tên đầu sỏ có máu mặt nào đó, khi bị dân oan chặn xe buộc phải nhận đơn. Nhưng khi thoát ra được y ngang nhiên ném qua cửa xe đơn của dân ra lề đường. Vậy đó là chống lại chính quyền nhân dân sao ?

Bắt quả tang ! Thật là nực cười, họ làm công khai, đường hoàng. Bởi những việc làm của họ là chính nghĩa. Nếu có phải bảo mật thì đó cũng là biện pháp nghiệp vụ, để tránh những con mắt soi mói, lục soát theo dõi trơ trẽn của những cái đuôi, cái công cụ của đảng mà thôi.

Song hành với lối viết đó, giọng văn của chị bao giờ cũng có chất "hài". Cái hài mỉa mai, giễu cợt rất chi là sâu cay, làm cho kẻ thù điên cuồng, cay cú. Cái chất hài của chị, như mũi dao khoét sâu vào đúng chỗ hiểm của con ác thú. Tuy vậy chị không hề tỏ ra run sợ và chùn tay lên án những hành động bỉ ổi, hèn hạ của bọn ác quỷ đó. Chị lời xềnh xệch chúng ra trước công luận với sự thách thức đầy ngạo nghễ. Vũ khí của chị chỉ là ngòi bút, quá chênh lệch với chế độ bạo tàn, với bộ máy công an mật vụ đầy đặc, được trang bị đầy đủ, với xích xiềng, với nhà tù và cả họng súng. Tất cả đối với chị chỉ là con "muỗi".

Bởi trong chị có những sức mạnh còn mạnh hơn cả cái chết, mạnh hơn cả bạo tàn, đàn áp. Sức mạnh đó là niềm tin vào chân lý, bởi sức mạnh vì tình yêu nước thương dân. Chị tin vào trong cuộc đời này. Chị là đại diện cho chính nghĩa chiến đấu với bạo tàn phi nghĩa. Đứng đằng sau chị là những người đồng chí của chị, là nhân dân, tuy do hoàn cảnh không dám ra mặt ủng hộ chị. Nhưng tôi tin rằng mọi người đều thầm cầu nguyện, khẩn trời phạt phù hộ cho chị. Nhất là những người dân nghèo khổ. Là cả thế giới của những lương tri, của những tấm lòng nhân ái, đứng về phía chị, che chở cho chị, ủng hộ chị tiếp thêm sức mạnh cho chị trong cuộc đấu tranh đầy chính nghĩa này.



Đọc bài viết của chị, đôi khi ta bật cười bởi chất hài của chị. Nhưng khi đi sâu vào liên tưởng đến đời sống xã hội hôm nay, chúng ta thấy cái chất hài trong chị, nó cũng đã tràn đầy, phơi bày ra những cái "hài" rồi ! Cả một xã hội trong cái sân khấu hài, tất cả đều sắm vai hài, mặt ai cũng được bôi nhọ lên chẳng ai cười được ai. Thật là chua cay và mỉa mai, khi cả cái xã hội này tôn vinh những giá trị ảo, luôn làm ngược những qui luật phát triển tự nhiên, như trồng cây ngược, cấy ngọn xuống đất. Cho bò thay mèo đi bắt chuột, được ăn cơm cá ngừ với người. Còn mèo thế chỗ của bò ra cày ruộng kéo xe.

Những cái tốt thì bảo đó là xấu xa, người ta tôn vinh cái xấu xa đều giả, tôn thờ kẻ ác, ngu dần như thần Zeus. Không ngưng ngừng, không cắn rút, sẵn sàng làm ghế cho những kẻ vô học... Làm tên phụ khiêng kiệu cho kẻ dốt nát để được hưởng miếng đĩnh chung...

Người ta tung hô, nuôi dưỡng cái giả dối, sống cùng cái giả dối như một lẽ đương nhiên, không xấu hổ, hổ thẹn, người ta công khai giả dối, tăng bốc giả dối để làm hành trang tôn tại với đời, để cố vá vúi, che đậy... với nhân loại.

Người ta xa lánh người tốt, người hay như xa lánh hủi, trong khi đó họ sẵn sàng lê thân đến luồn cúi kẻ vô học để cầu thân, để nhờ vả, để được che chở. Cách sống đã ăn sâu vào tiềm thức của mọi tầng lớp xã hội này rồi !

Bởi vậy, cái ngòi bút của chị nó chỉ có tác dụng với hải ngoại, với số ít những người con lương tri. Còn đối với lũ... đầu trâu mặt ngựa, nó trở lên vô cảm vốn đã rất «mặt sắt» trong cái xã hội này rồi ! Đối với những người, cũng gọi là cầm bút, không biết có tác dụng lây nhiễm, có làm họ tự ái với họ ! Khi mà mang danh trang nam nhi lại khuất thân đón hèn, cam phận như đa số họ bây giờ không ?

Cái lối hành văn "dùng ngòi bút để xoay tròn chế độ" của chị có tính chiến đấu rất cao, nó truyền nguồn cảm hứng đến cho những người yêu dân chủ, yêu tự do. Nó đã tạo lên một làn sóng các "fan" mến mộ chị, khâm phục chị, lo sợ cho chị, bởi cái dũng khí của chị sẽ dẫn chị đến cửa trại giam ngày một gần hơn như một lẽ tất yếu. Sở dĩ kẻ thù chưa dám đưa chị từ nhà tù lớn vào nhà tù nhỏ vì chúng còn đầu cơ cho con bài chính trị, diễn nốt màn kịch "dân chủ" với thế giới bên ngoài đang dở dang. Khi phi vụ đầu cơ đã xong xuôi trót lọt, thì việc giam nhốt chị chỉ còn là thủ tục, chỉ còn là thời gian mà thôi. Vì vậy ta không có gì phải ngạc nhiên, không có gì phải lo lắng suy nghĩ. Bởi các chiến sĩ đấu tranh dân chủ đã xác định, việc vào tù, chưa phải là điều tệ hại nhất. Đối với chị, thì chị đã sẵn sàng dâng hiến hy sinh cho tổ quốc, thì việc bị cầm tù đối với chị chỉ là chuyện "nhỏ".

Đấy ! Cái khí phách hiên ngang anh hùng ! Cái dũng cảm tuyệt vời của chiến sĩ dân chủ, nó được thể hiện như vậy đấy ! Một con người rất đỗi bình thường, như bao người khác. Nhưng cái khí chất nó được toát lên bởi khí phách trong nội tâm ở những người bình dị đó. Đâu cần phải quần dài áo thụng, học giả bằng cấp này nọ ! Đâu cứ phải đấng mày râu, đại trượng phu, tiểu trượng phu v.v... Càng cảm khái, kính phục chị bao nhiêu, càng cảm thấy hổ thẹn những kẻ cũng mang danh là nho sĩ, văn sĩ, trí thức. . Những Tu Mi Nam Tử của thời đại. Cũng mang danh có học, mang danh đệ tử của thánh hiền. . . Văn là người! Văn là đời... Văn là cuộc sống. Trót mang lấy nghiệp cầm bút phải xác định là hiện thân tri thức của một dân tộc, của thời đại.

Người cầm bút phải lĩnh trách nhiệm nặng nề của nhân

dân giao phó, của lịch sử trao cho, phải thể hiện cái chí khí của người cầm bút, dùng ngòi bút của mình là công cụ như người nông dân dùng cày để cày ruộng, để giúp ích cho đời, cho người. Lúc tổ quốc lâm nguy, hữu sự, phải dùng ngòi bút của mình như một vũ khí chống lại bạo tàn, gian ác. Khi xã hội đầy rẫy những mâu thuẫn bất công, rái với đạo lý mà thánh hiền đã răn dạy, phải dùng ngòi bút của mình vạch trần những tội ác, những thế lực hắc ám.

Trước là vì lương tâm của nghề cầm bút, Sau là báo đáp, trả công cho những người một nắng hai sương nuôi nấng họ lên người, biết cầm bút là biết được thiệt hơn, điều hay lẽ phải. Họ lên nhớ, họ là sự chất lọc tự nhiên của dân tộc, tinh hoa của dân tộc, tài sản của dân tộc, thì hãy vì nhân dân, vì tổ quốc để trở về với chính nghĩa, trở về cội nguồn nơi sinh ra và nuôi nấng họ. Uống nước xin hãy nhớ nguồn ! Ai ơi xin đừng vong ân bội nghĩa với đồng bào, với dân tộc sinh ra mình.

Nhưng tiếc thay ! Hỡi những nhà văn, nhà thơ tội nghiệp và đáng trách, đa số họ không ý thức được điều đó. Khi họ đọc những câu thơ đầy chất nhân văn, đầy dâng hiến của nữ văn sĩ Trần Khải Thanh Thủy họ nghĩ gì ? Họ thấy gì ? Họ cảm nhận được cái gì ? Trong tâm hồn thơ lai láng của họ có rung động ! Có hổ thẹn có day dứt lương tâm hay không ! Họ nghĩ gì! Khi nhận được hàng tháng những đồng tiền lương ! Những đồng tiền mà đảng Việt gian đã cướp của dân để bịt mồm che mắt họ ! Họ nghĩ gì khi mãi bon chen vào cái vũng bùn ngập ngựa, cái bả bần thỉu của những giải này giải nọ, của những chức danh bịp bợm, mà không bao giờ họ xứng đáng được hưởng, vì họ không phải phục vụ nhân dân, mà họ đang phục vụ, đang luồn cúi cung phụng lũ bán nước hại dân. Họ đã vô ơn, quay lưng lại với sự bất công, thờ ơ vô cảm với nỗi đau của dân, những người đã nuôi nấng chất chiu cho họ. Cái chức danh "nghệ sĩ nhân dân" chỉ thực sự xứng đáng cho những ai vì nước vì dân. Chỉ có Trần Khải Thanh Thủy mới xứng đáng nhận được phần thưởng đó do chính nhân dân trao tặng cho chị mà thôi.

Trần Khải Thanh Thủy bị giam cầm, từ nay trên văn đàn dân chủ sẽ vắng bóng những bài viết đầy sức chiến đấu của chị. Nhưng hình ảnh của chị, tấm gương của chị lúc nào cũng hiện lên trong tâm trí mọi người. Để Trần Khải Thanh Thủy, lúc nào cũng luôn luôn ở bên cạnh chúng ta. Tôi xin đề nghị, các trang nhà dân chủ dành những trang chân trọng nhất để liên tục đăng lại những bài viết của chị, mở những mục ý kiến hay những lời bình về bài viết của chị. Tiếp sức, sao cho sức sống mãnh liệt của chị, ngọn đuốc Trần Khải Thanh Thủy sẽ không bao giờ tắt. Như một tấm gương để mọi người noi theo. Để kẻ thù của chúng ta phải cúi đầu run sợ trước vũ khí sắc bén của chị.

Để cho những văn sĩ, trí thức hãy còn u mê tăm tối... hồi tâm chuyển ý, thực hiện trọng trách và trách nhiệm của mình, dùng ngòi bút làm vũ khí, cùng với nhân dân đấu tranh lật đổ chế độ bạo tàn, phản dân hại nước. Đừng bị quan yếm thế như ai đó đã than vãn :

*Bút đào huyết giấy để chôn mình dân*

Hãy noi theo những tấm gương của cha ông mình, những sĩ phu yêu nước như Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Khuyến, Nam Cao, Ngô Tất Tố... Như Nguyễn Chí Thiện, Dương Thu Hương, Trần Khải Thanh Thủy... hôm nay, để làm rạng danh tên tuổi, không hổ thẹn với non sông. Bút làm nên lịch sử để ghi danh mình

**Diệp Quang Thanh**  
(Hà Nội 25-4-2007)

Trong dàn áp mù quáng :

## Ngôi sao Thanh Thủy thêm chói sáng

Bùi Tín

Một chiến dịch đàn áp mù quáng và thô bạo đang diễn ra trong cả nước Việt Nam.

Một cuộc truy lùng các chiến sĩ dân chủ và nhân quyền rộng khắp.

Có thể nói đây là cuộc chiến tranh một phía, một bên là chính quyền độc đảng dùng cảnh sát, công an, vũ khí, luật pháp được họ giải thích tùy tiện, tòa án do họ giặt dây, báo chí do họ nắm chặt - nghĩa là những công cụ đen tối chà đạp luật pháp của chính họ - , còn một bên là các chiến sĩ dân chủ và nhân quyền tay không , thông minh và dũng cảm, chủ trương không bạo động, vững tin vào lẽ phải và chính nghĩa.

Lực lượng của hai bên khác nhau, trái ngược hẳn nhau về mặt.

Một bên đông đảo, dựa vào quyền lực vũ phu, ý vào thế cầm quyền, bất chấp lẽ phải và đạo lý, bịt chặt mồm bị cáo, bịt mồm xã hội, tổ chức những phiên tòa kiểu phát xít và thời trung cổ, không có công chúng, không có luật sư, không có phản biện, ngang nhiên biểu diễn luật rừng ngay sau khi được hội nhập quốc tế, giữa thế giới văn minh.

Bên kia là các chiến sĩ yêu nước, thương dân, đòi dân chủ và nhân quyền cho nhân dân, cho đồng bào mình, cho dân oan bị bọn tham quan ô lại ức hiếp, có ý chí bất khuất, có lập luận vững vàng, được đồng bào thương mến và khâm phục, được cả loài người tiến bộ quý mến và cổ vũ.

Nhà giáo - nhà báo - nhà văn Trần Khải Thanh Thủy vừa bị công an của chế độ bắt trưa ngày 21 tháng 4, bị còng tay đưa về trại giam, mặc dù cô bị bệnh, ho ra máu, đang được chữa trị bệnh lao phổi.

Lẽ ra, trong một xã hội dân chủ có luật pháp nghiêm minh, cô giáo - nhà văn Thanh Thủy đã có thể kiện nhiều quan chức và nhân viên chính quyền đã liên tiếp phạm luật trong hành xử với cô : vu cáo, xâm phạm thô bạo thân thể, nhà cửa, gây tai nạn tông xe, xông vào nhà cô gây hỗn loạn và đầu tẩu, tước đoạt nhiều tài sản có giá trị, đặc biệt là hàng trăm bài thơ và hàng chục bản thảo văn chương quý giá.

Họ đã hàng mấy chục lần dùng luật rừng như thế với một nữ văn nhân liễu yếu đào tơ , một tâm hồn nhạy cảm với công bằng xã hội, từng nhiều lần nhỏ lệ trước thảm cảnh bà con dân oan bị hà hiếp bởi cường quyền; họ từng thô bạo xấn xỏ xô đẩy thân thể, khám xét áo quần trên người cô, lăng mạ, hành hạ cả chồng cô và cháu Thủy Tiên con gái cô, nay họ còn lao thêm vào tội lỗi là bắt giam cô và còn đưa ra những bài báo đầy vu cáo dọn đường đưa cô ra tòa để kết tội kiểu phát xít, như họ vừa làm với linh mục Nguyễn Văn Lý.

Những người cầm quyền cần nhớ rằng luật pháp hiện hành có ghi rõ việc đền bù danh dự và vật chất cho những người bị xét xử sai lầm. Hãy nhớ kinh nghiệm ở Balan, Bungari, Liên xô cũ, sau khi chế độ độc đảng sụp đổ, một số vụ án đã được xem xét lại và đã có cuộc đối ngôi ngoạn mục, kẻ cầm quyền cũ ra trước vành móng ngựa và các bị cáo cũ trở thành nguyên đơn.

Chính quyền độc đảng quen thói hà hiếp người ngay thật

hãy nhớ rằng dù họ còn nắm chính quyền nhưng thời thế hiện tại tuyệt đối không cho phép họ ngang nhiên thực hiện luật rừng xanh như xưa được.

Việc đối xử độc ác, có thể nói là hèn hạ với nhà báo - nhà văn Thanh Thủy trên thực tế chỉ làm cho ngôi sao này thêm rực sáng, tấm gương dân thân này thêm hấp dẫn gấp bội đối với phụ nữ và trí thức cả nước ta. Chính quyền đàn áp đã tuyên truyền đắc lực nhất - và không công, cho các chiến sĩ dân chủ : Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, Lê Quốc Quân, Bùi Kim Thành... và nay là ngôi sao sáng Thanh Thủy.

Vài tờ báo tay chân dơ dáy của chế độ lu loa về tội lỗi "tuyên truyền bôi xấu chế độ " và "kêu gọi nhân dân tổng nổi dậy" của cô Thanh Thủy trong khi đông đảo bà con ta đều biết rõ chế độ này tự bản chất đàn áp độc đoán của nó đã xấu xa vì tham những vô độ, quan liêu nặng nề đến đâu và nổi uất ức căm hờn đối với chế độ đã chất chứa chẳng cần ai kêu gọi. Bà con ta thương yêu quý mến cô Thanh Thủy chính là do tấm lòng nhân ái nhạy cảm với mọi oan ức bất công, nghị lực kiên cường đương đầu với mọi đàn áp đe dọa của bộ máy bạo lực vũ phu, còn ở nét hóm hỉnh lạc quan đặc sắc và tài ứng đối thông minh sâu sắc tính văn học của cô.

Trong thời thông tin nhanh nhạy toàn cầu, việc làm mù quáng vũ phu chỉ làm cho chính quyền cảnh sát bị mất hết thể diện, mất hết niềm tin, mất đứt thế pháp lý trong bang giao kinh tế quốc tế ; và như vậy họ đã làm thiệt hại cho đất nước, cho đồng bào ta không sao kể xiết. Không có gì đại dột hơn.

Một phong trào quy mô toàn thế giới đang diễn ra nhanh và mạnh để đáp lại cuộc đàn áp lớn của chính quyền cảnh sát. Thượng nghị sĩ Mác Kên từng ủng hộ mạnh mẽ bang giao và giao thương Mỹ - Việt đã lên tiếng . Tổ chức Phóng viên không biên giới đã vinh danh và đứng ra bảo vệ nhà báo mạng (cybernaute) Trần Khải Thanh Thủy. Hội nghị nhân quyền quốc tế ở Bồ Đào Nha vừa ra nghị quyết lên án mạnh mẽ chính quyền Hà Nội trong đợt khủng bố hiện tại. Một ủy ban Bảo vệ Trần Khải Thanh Thủy ở hải ngoại được thành lập. Nhiều luật gia dân chủ quốc tế tình nguyện sẵn sàng vào Việt Nam để bảo vệ cô.

Ông Nguyễn Minh Triết, ông Nguyễn Tấn Dũng, bộ trưởng ngoại giao, bộ trưởng tư pháp Hà nội không trốn tránh được yêu cầu sớm mở phiên tòa để xét xử cô Trần Khải Thanh Thủy, hoặc là theo đúng như cách đã xử "bịt miệng" cha Lý, hoặc là theo đúng luật, có luật sư, có tranh biện, công khai, có thân nhân, có giới báo chí trong nước và báo chí quốc tế tham dự, như ở bất cứ một nước bình thường nào.

Sự lựa chọn nào cũng khó, cũng gay. Không lẽ ì ra, ù lì, buông trôi.

Trước mắt, cô Thanh Thủy đang lâm bệnh, ho ra máu, một yêu cầu tối thiểu khẩn cấp là cô cần chữa bệnh.

Và lòng yêu thương, chia sẻ, đùm bọc của bà con ta trong và ngoài nước xin hãy dành cho cháu Đỗ Thủy Tiên, dù chỉ một lời an ủi; chưa đến tuổi trưởng thành, cháu Thủy Tiên đã phải nếm đủ mùi cay đắng từ một chính quyền cảnh sát - độc đảng chỉ đối mới ở đầu lưỡi sau khi nếm được hương vị đồng đôla .

Bùi Tín (Paris)

# Đàn áp ?

*Nguyễn Thanh Giang*

Hồi ông Nông Đức Mạnh mới nhậm chức tổng bí thư Đảng Cộng Sản Việt Nam năm 2001, cũng như nhiều người khác, người viết bài này từng cảm nhận một điều gì đó như là sự ngưỡng vọng hoan hỷ trước hình ảnh ông ta xúc động đặt tay lên ngực khi nói lời tuyên thệ. Nhìn gương mặt ông, lúc ấy, bất chợt tôi còn liên tưởng đến câu thơ : *"Người đã chết hai triệu lần năm đó Một Chín Bốn Lăm"* của một nhà thơ Cuba khi viết về chủ tịch Hồ Chí Minh.

Vậy mà ! Chỉ sau đấy hai ngày, công an Hải Phòng chặn đường bắt cựu chiến binh chống Pháp - chống Mỹ Vũ Cao Quận, dẫn độ về nhà khám xét rồi tống giam. Liên tục sau đấy là hàng loạt người bị câu lưu, bị tra vấn : Trần Độ, Hoàng Minh Chính, Nguyễn Thị Thanh Xuân, Nguyễn Đắc Kính, Đào Quang Tiến, Hoàng Tiến, Dương Sơn, Dương Hùng, Nguyễn Đan Quế, Thích Quảng Độ, Lê Hồng Hà, Hà Sỹ Phu, Nguyễn Thanh Giang... Rồi Phạm Quế Dương, Trần Khuê, Trần Dũng Tiến, Lê Chí Quang, Phạm Hồng Sơn, Nguyễn Vũ Bình, Nguyễn Khắc Toàn... lần lượt vào tù.

Không khí nồng nực đến nỗi một phật tử đã tự thiêu ngay dưới chân một tượng đài lớn ở thành phố Đà Nẵng. Tổ chức Quan sát Nhân quyền Quốc tế gửi thư đề nghị các nhà tài trợ quốc tế cắt giảm tài trợ đối với Việt Nam, hạ viện Hoa Kỳ bỏ phiếu thông qua Đạo luật Nhân quyền cho Việt Nam... Từ đấy, Việt Nam bị xếp vào một trong 13 nước kém nhất về tự do báo chí, ngôn luận và bị đưa vào danh sách các quốc gia đáng quan tâm đặc biệt vì thiếu sót về tự do tôn giáo (CPC) !

Đợt đàn áp mới này không kém phần dữ dội và còn đang diễn tiến khôn lường.

Đàn áp, đàn áp... lại đàn áp vốn là lẽ sống của một chính quyền lấy chuyên chính vô sản làm tôn chỉ. Tuy nhiên người ta không thể không đặt nhiều câu hỏi về lý do, mức độ, mục đích của cuộc đàn áp này.

Trước hết là vấn đề thời điểm.

Vì sao đem xử linh mục Nguyễn Văn Lý và một loạt : Nguyễn Phong, Nguyễn Bình Thành, Hoàng Thị Anh Đào, Lê Thị Lệ Hằng ngay lúc phó thủ tướng kiêm bộ trưởng ngoại giao Phạm Gia Khiêm đang đi Mỹ để dẫn xếp hai chuyến thăm Hoa Kỳ đầu tiên của chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết và thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Trong khi đó, đoàn đại biểu Tòa thánh Vatican đang viếng thăm Việt Nam.

Vì sao công tay, tống giam nhà văn Trần Khải Thanh Thủy và bắt luật sư Lê Quốc Quân ngay sát trước ngày khai mạc cuộc Hội đàm Nhân quyền Hoa Kỳ - Việt Nam tại Washington ?

Vì sao đã dự kiến chuyến thăm Hoa Kỳ của chủ tịch nước vào 22-6-2007 mà trong tháng 5-2007, đầu tháng 6-2007 lại đem xử án hàng loạt luật sư Nguyễn Văn Đài, luật sư Lê Thị Công Nhân, nhà văn Trần Khải Thanh Thủy,

doanh gia Trương Quốc Huy và săn lùng tán loạn những Trương Quốc Tuấn, Lê Trí Tuệ, Bạch Ngọc Dương ?

Nét đặc sắc phi thường của đợt đàn áp này là người ta đã bành trướng trận địa, mở rộng đối tượng từ các "con dân" của mình, tiến sang võ thẳm cả vào mặt các quan chức ngoại giao nước ngoài.

Từ ngày 5 đến 7-4-2007, đoàn Hạ viện Hoa Kỳ do hạ nghị sĩ Solomon Ortiz, chủ tịch Tiểu ban ứng phó thuộc Ủy ban quân lực, dẫn đầu sang thăm Việt Nam nhằm trao đổi về các vấn đề liên quan đến quan hệ hai nước, đặc biệt trong lĩnh vực tìm kiếm người Mỹ mất tích (MIA), kinh tế và thương mại. Trong đoàn có nữ dân biểu Loretta Sanchez, bang California.

Ngoài giờ làm việc, 5 giờ chiều ngày 5 tháng 4-2007, nữ dân biểu L. Sanchez đến nhà đại sứ Hoa Kỳ Michael Marine để dự tiệc trà cùng với 5 người phụ nữ Việt Nam, đó là các bà Trần Thị Lệ, Bùi Thị Kim Ngân, Vũ Thúy Hà, Vũ Thị Minh Khánh và Nguyễn Thị Thu Hiền.

Tại sao người ta lại bắt công an phải dàn trận ngay trước cửa nhà vị đại sứ để ngăn cản quyết liệt. Chủ nhà đã ra cửa can thiệp : *"Những người này là khách của tôi, tôi mời họ, yêu cầu cho họ vào"*. Vậy mà đám tay sai vẫn túm giật, xô đẩy, thô bạo đến mức ông đại sứ phải quát lớn : *"Người ta là phụ nữ, các anh không thể đối xử với phụ nữ như vậy !"*

Bà Loretta Sanchez thì mô tả : *"Tôi thấy khoảng 15 người, sắc phục công an có, thường phục có, chặn họ lại. Họ vẫn cố gắng vào thì những người này dùng vũ lực ngăn cản họ. Họ hành xử như côn đồ (nguyên văn : gooms)"*.

Nhờ ra, ta phải thấy xấu hổ, biết ân hận và chỉ đạo uốn nắn ngay những hành vi tội tệ này. Đáng tiếc là sau đó, hàng loạt báo của đảng lại xơi xởi xỉ vả bà Loretta Sanchez. Họ suy diễn, truy chụp : *"Đây thực ra là cuộc gặp vụng trộm"*. Họ hạnh hợ vô lối : *"Theo thông lệ quốc tế, bà Sanchez và đại sứ muốn gặp các công dân Việt Nam thì phải báo cho các cơ quan hữu trách Việt Nam biết"* (bài của Hồng Thái - Hà Trình trên báo *Công An Nhân Dân* ra ngày 12-4-2007).

Người ta còn nhớ, mùa thu năm 1959, chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đem theo một thư ký sang Liên Xô làm việc tay đôi không chính thức với nhiều nhà cách mạng lão thành Liên Xô để trao đổi về quan hệ Việt Xô và mối bất hòa Xô-Trung.

Thu đông 1946, sau Hiệp định sơ bộ mồng 6 tháng 3, chủ tịch Hồ Chí Minh sang ở Pháp suốt 5 tháng trời, gặp gỡ đủ các loại chính khách thuộc đủ các phe đảng của Pháp mà không hề phải "báo cáo" ai.

Trong khi đang đánh nhau, chủ tịch Hồ Chí Minh, cho thành lập "Ủy ban đoàn kết với nhân dân Mỹ", với khẩu hiệu : đánh thực dân Pháp nhưng đoàn kết với nhân dân Pháp, đánh đế quốc Mỹ nhưng đoàn kết với nhân dân Mỹ.

Càng ngạc nhiên khi thấy bà Tôn Nữ Thị Ninh cũng hồ đồ không kém : "Bà Loretta Sanchez chưa bao giờ đến Việt Nam với một thái độ cởi mở, khách quan, thực sự nhìn nhận toàn cảnh tình hình Việt Nam". Phụ họa với luận điệu lạm dụng sự phê phán chủ trương can thiệp quốc tế thô bạo của Mỹ, bà Ninh còn cao giọng răn dạy một cách ngớ ngẩn : "Hoa Kỳ nên chăm lo đến bản thân mình hơn là can thiệp vào chuyện của nước khác".

Marx-Engels hô hào "vô sản toàn thế giới liên hiệp lại!", chủ tịch Hồ Chí Minh sang Liên Xô để tác động vào mối quan hệ Xô-Trung và thành lập tổ chức đoàn kết với nhân dân Mỹ để chống Mỹ... cũng là "can thiệp thô bạo", là "chọc tay vào chuyện nước khác" đấy chẳng ?

Chẳng nhẽ chỉ vì được ban thưởng cho cái chức phó chủ nhiệm Ủy ban đối ngoại quốc hội mà bà Ninh tình nguyện từ bỏ cái gốc gác Tôn Nữ quý phái của mình và đã được đào tạo ở Anh Quốc đến thế chẳng ? Bà Ngô Bá Thành trước đây đã từng cương cường đến thế, nhưng chỉ vì đáp nghĩa "ăn cây nào, rào cây ấy" mà cuối đời đã bị những người phũ miệng gọi là "con điểm chính trị".

Cộng sản gộc, thượng tướng, thứ trưởng công an Nguyễn Văn Hưởng thì lại tỏ ra mềm mại, khôn khéo hơn khi cam đoan với phó đại sứ Hoa Kỳ Johnathan Aloisi rằng "Quan điểm của Hoa Kỳ và Việt Nam về tự do ngôn luận, hội họp không khác biệt đáng kể. Việt Nam chưa bao giờ ngăn cản người dân thực hiện quyền tự do phát biểu quan điểm của mình, dù trên báo chí, các diễn đàn công khai hay bất cứ đâu, ngay cả khi họ có ý kiến chỉ trích chính phủ", và "các trường hợp bị án phạt tù mà phía Hoa Kỳ quan tâm, đề nghị tha, đến nay cơ bản đã được giải quyết".

Ngày 23-4 vừa rồi, một nhà báo ở cấp lãnh đạo hăm hở thông báo với tôi : "Bọn này vừa được lệnh "phang" cho đại sứ Michael Marine mấy gậy. Lão già này ngoan cố quá, hôm qua hấn lại tự tiện mời vợ Nguyễn Vũ Bình, vợ Phạm Hồng Sơn... đến nhà".

Không hiểu sao, ngay lúc ấy, tôi bật dậy như phản xạ vô điều kiện, chỉ vào mặt anh ta : "Anh về bảo bọn nào chủ trương ngu như thế phải dừng ngay lại !".

M. Marine đã có nhiều công tích rất đáng kể đối với chính phủ và đảng cộng sản Việt Nam qua việc tổ chức tốt đẹp chuyến viếng thăm của tổng thống Bush vừa rồi. Ông tỏ ra rất thiện cảm khi nói : "Về quan hệ hai nước trong năm 2007, tôi trông đợi xu hướng tích cực tiếp tục diễn ra, và chúng ta sẽ mở rộng nhiều lĩnh vực như hợp tác trong y tế và quân đội hai nước. Năm 2007, tôi tiên liệu sẽ có bước nhảy vọt về đầu tư của Mỹ tại Việt Nam và tăng trưởng cao trong thương mại hai chiều giữa hai nước".

Trong buổi đối thoại trực tuyến trên mạng Vietnamnet ngày 1-2-2007, trả lời câu hỏi một nam thanh niên 21 tuổi ở Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh : "Gần đây trên internet xuất hiện nhiều khẩu hiệu chống phá Việt Nam. Được biết những phần tử này được nhiều sự hậu thuẫn của các thế lực nước ngoài, trong đó có những thế lực của Hoa Kỳ. Ngài có thể chia sẻ những nhận định của mình về vấn đề này ?". Đại sứ M. Marine đã trả lời tuy rất chân tình nhưng cũng rất thẳng thắn : "Tôi không nghĩ điều bạn nói là một thực

tế, bởi không lý do gì, lợi ích gì cho Mỹ khi ủng hộ những hoạt động phản đối như thế. Nhưng chúng tôi lại ủng hộ tự do ngôn luận, và internet là nơi họ có thể tự do biểu đạt những suy nghĩ và quan điểm của họ thông qua một số trang web".

Ngài đại sứ này còn bộc lộ, như một cán bộ tuyên giáo của đảng cộng sản Việt Nam (mà một lời tuyên truyền cho Việt Nam của M. Marine thì có tác dụng gấp nghìn lời của chính cán bộ tuyên giáo của đảng), trong một câu trả lời khác : "Một trong những thông điệp quan trọng nhất tôi nói với họ (cộng đồng người Việt sinh sống tại Mỹ) là hãy về Việt Nam để tự mình cảm nhận được sự thay đổi to lớn ở đất nước chứ không nên nghe theo lời kể của người khác hoặc dựa vào những hồi ức quá khứ. Để thúc đẩy hòa giải giữa cộng đồng Việt kiều với đất nước, tôi nghĩ chính phủ còn có thể làm được nhiều hơn nữa. Chẳng hạn như một số quan chức Việt Nam đã có những hoạt động tiếp cận, giao lưu với cộng đồng người Việt ở Mỹ. Tuy nhiên, tôi cho rằng cần phải làm nhiều hơn thế".

Hồi đầu năm 2006, Micheal Marine đến thăm Trung tâm người tàn tật tỉnh Hà Giang. Sau khi nghe một cô gái có đôi mắt rất linh lợi kể về nỗi bất hạnh do di chứng sốt bại liệt mà suốt 21 năm trời chỉ có thể lết bằng tay vì hai chân đã bị teo và co quắp. Ông ôm lấy người con gái xúc động nghẹn ngào : "Bác sẽ giúp cháu bước đi những bước chân đầu tiên trong cuộc đời và ngày cháu đi được, bác sẽ mời cháu đến thăm nhà bác". Lời ông như dao chém đá, và ông đã quyết tâm thực hiện lời hứa. Ông nhờ được một tổ chức NGO của Đức đứng ra tài trợ rồi tự đi tìm một bác sỹ giỏi của Việt Nam tiến hành phẫu thuật. Ngày 15-3-2007 vừa qua, cô gái Tày Nguyễn Thị Hồng, sau 21 năm lê lết, đã đứng lên đi được bằng chính đôi chân của mình đến thăm đại sứ. Cô sung sướng nghẹn lời : "Cháu đã được sinh ra một lần nữa và người hồi sinh cho cháu chính là bác sĩ Toàn và bác".

Có bao nhiêu quan chức Việt Nam nhân hậu được như thế ?

Vậy mà các quan "liêu" Việt Nam ra lệnh báo chí xĩa xối, mắng nhiếc ông ta như đã từng làm với nhiều công thần cách mạng trước kia và với bà Loretta Sanchez gần đây. Cũng may mà, hình như, nhà báo quan chức nọ đã biết tiếp thu ý kiến tôi, kịp thời phản ánh lên lãnh đạo nên cho đến hôm nay vẫn chưa thấy báo chí của đảng "ra roi" đối với đại sứ Hoa Kỳ.

Do tiềm ẩn quá lâu tinh thần đấu tranh giai cấp mất còn thời chiến tranh. Nào "chính quyền nở từ hòng súng", nào "cuộc đời đẹp nhất là ở chiến trường"... , vũ trụ quan, nhân sinh quan ta trở nên quá chừng bệnh hoạn. Chúng ta không còn khả năng nhìn ánh sáng trắng tổng hợp mà chỉ có thể tiếp nhận các phổ màu đen, đỏ. Trong bất cứ con người nào cũng đều có quỷ và có thần, có thiện và có ác nhưng ta chủ yếu chỉ nhìn thấy quỷ và ác.

Sao chúng ta không nhận rằng chính người Mỹ đặt vấn đề tìm kiếm hài cốt chiến sĩ của họ như một gợi ý để ta đẩy lên phong trào "di tìm đồng đội". Sao ta không suy ngẫm xem vì sao mà công phu thế, tốn kém thế nhưng họ vẫn

chẳng nề, chẳng quản gian nan tìm kiếm tận rừng sâu núi thẳm, đào bới nhặt nhạnh từng mảnh xương tử sĩ đem về đất mẹ ? Ở nghĩa trang quốc gia Hoa Kỳ, mộ chiến sĩ vô danh được xây to hơn, lễ nghi viếng gác trang trọng hơn nhiều mộ các nhà lãnh đạo quốc gia. Trong khi, ở Việt Nam, từ lúc đất nước còn rất nghèo, nhân dân còn đói khổ, người ta đã đổ ra không biết bao nhiêu tiền của để xây và duy trì, bổ dưỡng lăng Hồ chủ tịch mà mãi sau đó lâu lắm mới dựng được cái đài liệt sĩ quốc gia bé tí.

Tôi cảm nhận như bà L. Sanchez rất ngậm ngùi khi phân nàn với phó thủ tướng Phạm Gia Khiêm : *"Tôi có visa hai ngày và phải về Mỹ ngay, nhưng còn họ phải sống cả đời dưới áp bức thô bạo như thế"*. Chính vì thế , bà đã gay gắt căn vặn phó thủ tướng Phạm Gia Khiêm khi kể lại chuyện công an xô đẩy các phụ nữ, không cho họ vào dự tiệc trà tại nhà đại sứ Marine. Ông Khiêm phải nói lảng sang chuyện Việt Nam có luật và những ai vi phạm luật thì vào tù. Bà chất vấn ngay rằng các phụ nữ ấy được mời đến uống trà thì có tội gì ? Ông Khiêm bối rối, im lặng.

Trả lời câu hỏi của một phóng viên, bà Sanchez nói bà hoạt động nhân quyền thì không có gì là chính trị hết, bà đã lên tiếng đòi hỏi nhân quyền ở cả nhiều nước khác nhưng bà đặc biệt hãnh diện ở nơi có nhiều cư dân gốc Việt và bà thấy gần gũi với cộng đồng dân Mỹ gốc Việt hơn.

Nếu Loretta Sanchez gặp trực tiếp những Hoàng Minh Chính, Trần Độ, Nguyễn Thanh Giang, Nguyễn Vũ Bình, Phạm Hồng Sơn... thì đành một nhẽ, đảng này bà chỉ muốn gặp mẹ và vợ những "chiến sĩ dân chủ" đang chịu hoạn nạn. Phụ nữ thương cảm nhau, gặp gỡ nhau để thăm hỏi, an ủi động viên là thể hiện tình cảm thiêng liêng lắm chứ. Bà Loretta Sanchez có là một dân biểu Hoa Kỳ sắc sảo đi nữa thì dưới cái đầu chính trị lạnh lùng, ở bà vẫn còn một trái tim phụ nữ. Sao ta không biết trân trọng để ngõ hầu có thể tranh thủ mà cứ khăng khăng chọc khoét vào cho cháy bùng thành lửa hận !

Loretta Sanchez sinh năm 1960, nhưng tháng 10-1996 bà đã được bầu làm dân biểu quốc hội Hoa Kỳ và tái đắc cử nhiều khóa. Tại hạ viện Hoa Kỳ, bà được giao đảm nhiệm "Ủy ban giáo dục và nhân lực", chuyên theo dõi các vấn đề giáo dục và lao động nước ngoài. Ngoài ra, bà còn là thành viên của "Ủy ban quân dịch". Tháng 3-1999, tổng thống Hoa Kỳ Bill Clinton đã bổ nhiệm bà làm chủ tịch "Ủy ban quốc gia dân chủ". Bà rất có khả năng sẽ đảm nhiệm chức thống đốc bang California, nơi trụ sở Tổng lãnh sự quán Việt Nam trú ngụ.

Trong thời đại thông tin này, mọi hình ảnh xấu đẹp của Việt Nam đều được quảng bá rộng rãi, tức thời trên đủ các loại báo, đài. Giả thử buổi gặp giữa bà Sanchez với mấy phụ nữ Việt Nam kia có góp phần tố cáo thêm nữa thì có đáng kể là bao so với ta tự tố cáo ta qua cách hành xử còn đồ trước cửa nhà đại sứ ! Nếu quả thực mục đích buổi gặp của bà Sanchez là nhằm bôi nhọ Việt Nam thì may chăng họ cũng chỉ quệt thêm được một chấm nhỏ, trong khi đó, hành động của ta hôm đó lại tự bôi thành một vết nhơ lớn gấp trăm lần lên bộ mặt đảng và nhà nước !

Hỏi rằng ai có tội lớn hơn đối với đất nước này, nhân dân này, kể cả đối với đảng cộng sản Việt Nam ?

Điều kỳ lạ là, không biết tại sao họ cứ như quá chén, như say máu. Hết kết tội Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, Trần Khải Thanh Thủy, xía xối Loretta Sanchez, Michael Marine, lại cảnh cáo Nguyễn Tiến Trung, Vũ Thư Hiên, Nguyễn Gia Kiểng... và tăng đảng Việt Tân thành tổ chức khủng bố.

Ngạc nhiên hơn, họ còn coi "Tổ chức Ân xá Quốc tế" (Amnesty International) là thù địch.

Amnesty International là một tổ chức quốc tế, trụ sở ở Anh, được thành lập từ 1961. Mục tiêu tổ chức này hướng tới "thúc đẩy tất cả quyền con người đã được ghi nhận trong bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc". Năm 1977, tổ chức này đã được trao giải thưởng Nobel về hòa bình. Được thành lập từ năm 1961 do một luật sư người Anh tên là Peter Benenson, nhưng nay do bà Irene Khan, người Bangladesh, làm tổng thư ký, cho nên chắc chắn tổ chức này không thành lập ra để chống Việt Nam và chẳng có lý gì để tổ chức này thù ghét một nước Việt Nam chân chính. Vậy mà báo *An Ninh Thế Giới* viết những bài kiểu như "Tổ chức Ân xá Quốc tế và hoạt động chống phá Việt Nam" có nội dung rất vô chính trị.

Không biết đến bao giờ người ta mới biết tự gột rửa để chừa đi cái thói hợm hĩnh cuồng dại, hiếu thắng vụn vặt đã từng đẩy bạn thân thành sơ, bạn sơ thành kẻ thù và chọc cho đối thủ thành tử thù !

Người ta thường tự xưng là đội tiền phong của giai cấp công nhân nhưng tư tưởng lãnh đạo mãi vẫn cứ là anh nông dân vị kỷ, nhỏ nhen, hiếu thắng một cách trẻ con và đại dốt. Chàng Chí Phèo rất khoái chửi bới. Chửi hết Bá Kiến, Lý Cường đến cả làng Vũ Đại. Chửi luôn cả Thị Nở. Chửi được tức là thắng, đánh thắng lại càng đáng vênh váo. Có biết đâu, chiến thắng đôi khi chỉ đem lại hào quang cho một tập đoàn người nhưng lại đem hiểm họa cho cả dân tộc. Phải chi ta đừng thắng Pháp (cụ Phan Châu Trinh đã vạch con đường giành độc lập mà không phải đánh Pháp) thì ta đã không phải đánh Mỹ. Ta không phải đánh và thắng Mỹ thì ta đã không phải đánh Tàu.

Đợt đàn áp dữ dội và chửi bới vung vãi này, một lần nữa, đang đem nhiều hiểm họa đến cho đất nước, cho dân tộc :

- Dân biểu cộng hòa Chris Smith mới đây đã đệ nạp một Nghị quyết lên quốc hội Hoa Kỳ để lên án cuộc trấn áp và kêu gọi trả tự do ngay lập tức và không điều kiện cho những người bất đồng chính kiến, đồng thời cảnh cáo rằng nếu nhà nước Việt Nam vẫn gia tăng đàn áp dân chủ thì sẽ tác hại đến việc mở rộng quan hệ song phương với Hoa Kỳ. Nghị quyết này cũng nhằm đưa Việt Nam trở lại danh mục các nước gây quan ngại đặc biệt (CPC).

- Bà L. Sanchez tuyên bố : *"Hiện nay Hoa Kỳ vẫn còn rất nhiều biện pháp có thể áp dụng đối với Việt Nam. Chúng ta có rất nhiều phần viện trợ và tài trợ cho Việt Nam, kể cả tài trợ huấn luyện quân sự. Hoa Kỳ có thể rút bớt*

phần tài trợ hoặc rút bớt sự ủng hộ đối với phần tài trợ qua các cơ quan quốc tế, hoặc nặng hơn nữa, có thể áp dụng biện pháp chế tài".

- Không chỉ một mình bà L. Sanchez mà nhiều dân biểu khác trong Quốc hội Hoa Kỳ cũng đang quan tâm và tỏ ra rất không hài lòng về tình trạng dân chủ và nhân quyền ở Việt Nam : Frank Wolf, Chris Smith, John Kerry, Zoe Lofgren, Mike Honda...

- Hai thượng nghị sĩ John Kerry và Edward Kennedy thuộc đảng Dân Chủ, vào ngày 9-4, đã có thư cho ngoại trưởng Condoleezza Rice đòi hỏi phải xét lại toàn bộ chính sách của Mỹ đối với Việt Nam về vấn đề nhân quyền.

- Cùng ngày 9-4, dân biểu Zoe Lofgren cũng có thư gửi bà Rice yêu cầu đặt Việt Nam trở lại danh sách CPC (quốc gia đáng quan tâm đặc biệt vì thiếu sót về tự do tôn giáo).

- Ngày 12-4-2007, cựu ngoại trưởng Hoa Kỳ, bà Madelein Albright và thượng nghị sĩ John McCain (vốn có cảm tình và bênh vực Việt Nam) gửi thư cho chủ tịch Nguyễn Minh Triết đòi thả ngay vô điều kiện luật sư Lê Quốc Quân.

- Ngày 19-4, Ủy ban Ngoại giao hạ viện Hoa Kỳ đã đồng thanh thông qua Nghị quyết HR 243 của dân biểu Chris Smith đệ nạp, đòi Việt Nam phải cải thiện tối đa chế độ nhân quyền.

- Dân biểu Frank Wolf đòi sa thải đại sứ M. Marine vì không làm đủ bổn phận tranh đấu cho nhân quyền.

- Đã có những vận động sơ khởi để tiến tới không cho đảng viên cộng sản Việt Nam nhập cảnh Hoa Kỳ, cho dù có con cháu có quốc tịch Hoa Kỳ của họ bảo lãnh...

- Ngày 25-4-2007 Đại hội Quốc tế Nhân quyền họp tại thủ đô Lisboa của Bồ Đào Nha quy tụ 300 đại biểu thuộc 141 tổ chức nhân quyền trên khắp thế giới biểu quyết 29 nghị quyết về nhân quyền, trong đó có hai bản về tình trạng đàn áp nhân quyền và bắt bớ các nhà dân chủ tại Việt Nam.

Cuộc đàn áp trong ngoài bất bình thường này có động cơ gì ? Ai chủ trương, chỉ đạo ? Thế lực nào kích động và giật dây ? Họ từ trong nước hay từ nước ngoài ?

Phải chăng họ đã lợi dụng chủ trương "bảo đảm an toàn cho kỳ bầu cử Quốc hội khóa 12" để lướt tới thực hiện những mục tiêu chiến lược khác ?

Hậm hực trước tình hình Việt Nam - Hoa Kỳ đang xích lại gần nhau, phải chăng thông điệp họ muốn tạo ra là : *"Nguy hiểm lắm ! Nhiều kẻ thù lắm ! Kẻ thù bên trong, kẻ thù bên ngoài. Mất đảng đến nơi rồi ! Phải mau mau chui sâu vào ống tay áo Trung Quốc đi thôi ! Để có lực lượng bảo hộ mà giữ chặt ngai vàng, đàn áp nhân dân, chống lại toàn bộ thế giới còn lại ngoài Trung Quốc !"* ?

Chúng tôi tha thiết kêu gọi toàn dân, toàn đảng : Hãy tỉnh táo ! Hãy cảnh giác !

Hà Nội 1 tháng 5 năm 2007

**Nguyễn Thanh Giang**

Số 6 - Tập thể Địa Vật lý Máy bay

Trung Văn - Từ Liêm - Hà Nội

Điện thoại : (04) 5 543470

## TU DUY NHỊ PHÂN

Nhóm Thông Luận và báo *Thông Luận* do một nhóm trí thức Paris sáng lập, ban đầu chủ yếu gồm các nhà toán học và tin học. Tuy vậy Thông Luận chẳng bao giờ nói về tin học, cứ hay nói chuyện chính trị lòng thòng làm nhức đầu độc giả. Hôm nay, tôi xin hầu độc giả một bài với chủ đề khác để thay đổi không khí, chủ yếu là để tôi trình bày những kiến thức rất sơ đẳng trong toán học và tin học, rồi từ đó có thể liên hệ đến đầu óc tư duy của người Việt Nam chúng ta trong lĩnh vực khác.

Trước khi, tìm hiểu tư duy nhị phân là gì, chúng ta cùng nhau tìm hiểu nhị phân là gì đã. Vào cuối những năm 1930, Claude Shannon, một nhà toán học Mỹ, chỉ bằng những công tắc điện (ở hai trạng thái bật hoặc tắt) đã chứng minh là có thể thực hiện các phép tính. Nói tóm tắt là có thể thực hiện được các phép tính chỉ thông qua hai con số 1 và 0, tương ứng với hai trạng thái bật và tắt của công tắc điện. Shannon đã là cha đẻ của việc mã hóa thông tin dựa trên hệ nhị phân (base binaire). Các máy tính điện tử của chúng ta ngày nay hoạt động dựa trên cơ sở mã hóa nhị phân này. Tự chung là tất cả các thông tin đều được thể hiện chỉ bằng hai con số 1 và 0.

Trước khi đi sâu hơn một chút vào hệ nhị phân này tưởng cũng nên nói qua về các hệ khác. Hệ phổ biến nhất mà chúng ta vẫn dùng thường ngày là hệ thập phân (décimale). Hệ thập phân đã được loài người dùng từ 2.000 năm trước công nguyên. Hệ thập phân thể hiện mọi giá trị số qua 10 con số : 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Tôi đã cứ suy nghĩ hoài về câu hỏi tại sao nhân loại lại dùng hệ thập phân từ thời sơ khai cho đến nay ? Cuối cùng thì tôi cũng tìm ra một giải đáp (có thể tôi sai) là bởi vì chúng ta có 10 ngón tay.

Ngoài hệ thập phân ra, nhân loại cũng còn đã và đang sử dụng một số hệ khác như các hệ : 5, 12, 16, 20, 60. Tôi không muốn đi vào chi tiết ở đây để trở lại với các hệ nhị phân của chúng ta.

Nhắc lại là hệ nhị phân thể hiện tất cả các giá trị số chỉ bằng hai con số 1 và 0. Khi tôi chưa được học về tin học thì tôi thấy cái hệ nhị phân này rắc rối quá. Nhưng khi đã nghiên cứu qua rồi thì thấy nó cũng không có gì là phức tạp cả. Tất cả chỉ là thói quen.

Chứng minh : khi ta làm phép cộng ở hệ thập phân, cứ khi nào ta đạt đến giá trị 10 thì ta lại viết thành số không và nhớ 1 sang bên trái. Thí dụ :  $89 + 11 = 100$ ,  $9 + 1 = 10$ , nhưng ta chỉ được phép biểu diễn các giá trị thông qua các con số từ 0 đến 9 thôi, nên khi ta cộng 9 với 1 thì ta lại viết kết quả xuống dưới là 0 rồi nhớ 1 sang bên cạnh.

Vậy thì ở hệ nhị phân cũng giống hệt như vậy. Bây giờ ta thử làm phép cộng để xem hình thù của con số 2 ra sao trong hệ nhị phân :  $01 + 01 = 10$ .

$1 + 1$  thì bằng 0 vì ta chỉ được phép biểu diễn các giá trị bằng số 1 và số 0 thôi, và nhớ 1 sang bên trái. Số 2 trong hệ nhị phân có hình thù là 10.

Bây giờ hãy nói về khái niệm bit (binary digit). Bit

chẳng qua chỉ là một đơn vị thông tin nhỏ nhất mà ta có thể thao túng được (Thí dụ : ở một điểm nào đó trong bộ nhớ của máy tính ta để nó ở trạng thái có điện hoặc không có điện, tương đương với giá trị 1 hoặc 0 ). Để cụ thể hơn nữa, tôi coi một bit như là một cái ô nhỏ ở bộ nhớ (hoặc ổ cứng), trong đó chỉ có thể có một trong hai giá trị : 1 hoặc 0.

Như vậy 1 bit chỉ thể hiện được hai giá trị số hoặc là 1 hoặc là 0. Nhưng nếu chúng ta để hai bit cạnh nhau thì ta có thể biểu diễn được 4 giá trị :

Nhị Phân	Hệ 10
00	0
01	1
10	2
11	3

Tương tự như vậy, nếu có 3 bit cạnh nhau, ta có thể biểu diễn 8 giá trị khác nhau :

Nhị phân	Hệ 10
000	0
001	1
010	2
011	3
100	4
101	5
110	6
111	7

Như vậy một nhóm n bit có thể biểu diễn 2n giá trị.

Nếu chúng ta có 8 bit liền nhau thì đó chính là 1 octet hay tiếng Anh là 1 byte (viết tắt là 1 B).

00000000	= 0
00000001	= 1
00000010	= 2
.....	
11111111	= 255

Việc phân tổ theo cặp 8 này để cho dễ nhìn, tương tự như việc viết các con số theo cặp 3 số một như : 1 253 450 để nhìn hơn 1253450.

Tóm lại octet (hay byte) là một đơn vị thông tin gồm 8 bit. Để cụ thể hóa hơn nữa về độ lớn của 1 octet (1 B), khi quý vị nhìn thấy 1 chữ trên màn hình (thí dụ chữ a), thì ở một chỗ nào đó trong bộ nhớ (mémoire) hoặc ổ cứng (disque dur), người ta dùng 1 octet để mã hóa ký tự đó. Tương tự như vậy đối với các chữ số. Tóm lại 1 octet = 1 ký tự.

- 1 kilo octet (1ko ou 1kB) = 1.000 octet (B)
- 1 Méga octet (1Mo ou 1MB) = 1.000.000 octet (B)
- 1 Giga octet (1Go ou 1GB) = 1.000.000.000 octet (B)

Ba đơn vị mà tôi vừa nêu trên là những đơn vị mới được tiêu chuẩn hóa năm 1998. Khi chúng tôi học trước đây thì 1 ko (1 kB) = 210 octet = 1024 octet (B).

Có lẽ tôi đã bắt đầu làm các độc giả không chuyên về tin học hơi bị nhức đầu về cái hệ nhị phân của tôi. Tôi cố gắng viết ra những dòng này để phần nào giúp các độc giả không chuyên có thể học được một chút gì đó để hiểu thêm về cái máy điện toán bởi vì chính tôi khi chưa học tin học thì chẳng có một nhà tin học nào có thể giải thích cho tôi một cách đơn giản và rõ ràng như vậy.

Đầu những năm 1990, tôi hân hạnh được làm quen với Thông Luận, qua một bữa cơm gầy quĩ thân mật tại Paris ủng hộ anh em dân chủ trong nước. Một sự tình cờ đến lạ lùng là cả 12 người ngồi ở bàn của tôi đều là các nhà tin học đang hành nghề tại Pháp. Xin nhấn mạnh là họ chỉ là các khách mời như tôi, chứ không phải là các thành viên chính thức của Thông Luận. Sau này trong suốt quá trình sinh sống ở Pháp, tôi thấy tỷ lệ người Việt làm tin học rất cao. Toàn bộ những người láng giềng của tôi đều làm tin học. Mấy người bạn cùng đi tàu làm việc mỗi buổi sáng ở cùng thành phố đều hành nghề tin học cả. Có những người, trước đây ở Việt Nam làm những nghề hoàn toàn khác, mà bây giờ cũng trở thành các nhà tin học. Hình như người Việt mình "hơi bị giỏi về tin học". Cái đó chắc chắn đúng ? Có lẽ cũng tại vậy mà đa số người Việt mình đều có một thứ "tư duy nhị phân" rất là phân (merde, shit) và rất là khó giải, đúng như phân với giải (urine, pee). Xin được dài dòng đôi chút về cái tư duy nhị phân này.

Tôi đã gặp phải biết bao phiền toái trong quan hệ với người Việt hải ngoại. Vốn dĩ tôi là người miền Bắc. Cha mẹ tôi cũng mất hết tài sản, bản thân tôi cũng bị đẩy đọa vì chế độ cuối cùng cũng phải lên thuyền liêu chết ra đi. Tôi đã sống 40 năm dưới chế độ cộng sản. Có thể nói là không ai hiểu cộng sản hơn tôi (hơi kiêu một tý, mong độc giả thông cảm) và tôi cũng có thể nói là tôi vô cùng ghét cộng sản. Vậy mà khi sinh sống ở hải ngoại, đa số người Việt đều gán cho tôi cái chức "cộng sản", chỉ vì tôi không muốn đứng vào hàng ngũ quốc gia. Tôi muốn nói thẳng rằng tôi cũng ghét quốc gia như là tôi ghét cộng sản. Tôi muốn một cái gì mới và khác. Tuy vậy, đa số người Việt hải ngoại không thể nào hiểu được chuyện đó. Đầu óc của họ là một thứ nhị phân chỉ giới hạn ở 1 bit (đa số chứ không phải tất cả). Cứ động một cái là giơ cái chính nghĩa quốc gia ra, cầm cờ vàng ba sọc đỏ chạy tóe loe, phất nặng xi lên, biểu tình linh tinh chẳng ra đâu vào đâu.

Một thí dụ nóng hổi là mới đây cộng đồng Úc châu biểu tình chống một chương trình trong đó có hai ca sĩ từ Việt Nam qua. Ban tổ chức đã phải hủy bỏ buổi diễn. Nhưng một số ca sĩ từ Mỹ, do đã lên máy bay trước khi buổi diễn bị hủy, muốn hát cho các fan của mình nghe cho bỏ công đi. Họ đã tự thuê nhà hàng khác không liên quan gì tới buổi diễn kia và cam kết là chỉ có họ từ Mỹ qua hát thôi. Vậy mà cộng đồng cũng không tha, cương quyết sẽ biểu tình.

Thế là tối hôm đó ở Pioneer Seafood không có văn nghệ.

*Không có ca si trong nước.*

*Không có ca si ngoài nước.*

*Không có khách đến ăn (vì nhà hàng sợ quá phải đóng cửa).*

*Nhưng... vẫn có hơn một trăm người đứng biểu tình.*

*Biểu tình trước một nhà hàng đóng cửa.*

Trích nguyên văn ký sự Nguyễn Cao Kỳ Duyên, "Ca sĩ Việt Nam và tôi, em chọn ai ?" trong DCVOnline (25-4-2007). Mời quý vị vào xem tiểu lâm quốc gia hiện đại. Miễn bình luận.

Có lẽ tôi phải dừng ngay nói những chuyện phi lý của cả hai bên quốc-cộng, nếu không bài viết của tôi sẽ trở

thành một thứ trường ca vô tận.

Tôi vẫn có dịp thường xuyên tiếp xúc với các cháu sinh viên Việt Nam sang du học ở Pháp, có những cuộc ăn nhậu (không hề xỉn), nói chuyện thâu đêm vào những dịp lễ Tết. Các cháu rất thích thú nói chuyện với tôi và chúng tôi cũng đã cùng nhau ôn lại những trò quái vật của cộng sản trước kia và ngày nay. Các cháu biết rõ là tôi là người cực kỳ ghét cộng sản. Một hôm các cháu hỏi tôi : "Bác ghét cộng sản vậy thì bác bây giờ là người quốc gia ?". Câu hỏi làm tôi giật mình thon thót và tôi cũng đã tự trách mình là qua bao buổi nói chuyện tôi chưa hề giảng giải cho các cháu là trên đời này không phải chỉ có cái nhị phân : phân quốc gia >< phân cộng sản. Tôi hoàn toàn không hề chê trách các cháu vì chúng còn trẻ và chúng cũng bị ảnh hưởng nặng nề bởi các vị "phụ huynh nhị phân".

Có thể nói là ở Việt Nam bây giờ còn có rất rất nhiều người có cái tư duy này (chiều ngược lại). Quý vị thử nghĩ mà xem. Ở Việt Nam, tư duy nhị phân đã như vậy + cái câu chuyện biểu tình ở Úc châu + sự tuyên truyền thổi phồng những trò quái vật của quốc gia, thì sẽ đẩy người ta đến đâu ? Đến với quốc gia ? Do vậy, cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài cộng sản ngày nay không chỉ đơn thuần là chống cộng mà phải chống ngay cả quốc gia. Những trò quái vật của quốc gia diễn đi diễn lại mấy chục năm qua chỉ giúp thêm cho cộng sản cố trụ.

Tôi muốn kể thêm một câu chuyện này nữa để chứng minh thêm về cái tư duy nhị phân trong đầu óc người Việt Nam.

Trong một buổi mạn đàm với một nhóm trí thức cấp tiến ở Hà Nội nhân một chuyến về Việt Nam, họ hỏi tôi là sao ở bên Pháp làm tổ chức công đoàn thế, cãi nhau ỏm tỏi không thống nhất được hành động với nhau... Đối với họ chỉ cần có một công đoàn để đối lập với giới chủ, thế là đủ và cần thiết phải như thế. (Lại một thí dụ điển hình về tư duy nhị phân). Thế là tôi lại phải vào cuộc để giải thích về vấn đề liên quan đến dân chủ. Đúng là ở bên Pháp có nhiều công đoàn khác nhau : CFDT, CGT, FO... họ hoàn toàn độc lập với nhau và quan điểm của họ đối với từng vấn đề khác nhau không nhất thiết giống nhau, thậm chí có lúc trái ngược nhau. Khi chính phủ thông qua một đạo luật mới chẳng hạn, có công đoàn thì đồng ý, có công đoàn thì phản đối quyết liệt.

Bảo đảm quyền lợi của người lao động ngày nay ở các nước phát triển tiên tiến là cả một vấn đề, nhiều khi rất phức tạp, không chỉ đơn thuần là tăng lương, giảm giờ làm. Một chính sách mới được đưa ra, đối với công đoàn này thì có hại cho người lao động, đối với công đoàn kia thì lại có lợi, bởi vì có nhiều chính sách có tầm kinh tế vĩ mô, hiệu quả của nó không nhìn thấy ngay...

Chuyện đa nguyên trong công đoàn nó cũng tương tự như đa nguyên đa đảng trong chính phủ. Các công đoàn cũng phải cạnh tranh với nhau để tranh thủ sự tín nhiệm của người lao động. Sau mỗi một nhiệm kỳ thì người lao động lại bầu lại công đoàn đại diện của mình trong các doanh nghiệp. Công đoàn nào chiếm được đa số, thì sẽ được quyền lãnh đạo Ủy ban xí nghiệp. Như vậy, nếu công

đoàn nào làm không tốt chức năng của mình thì lập tức sẽ bị lá phiếu của người lao động đào thải. Nếu chỉ có một công đoàn thôi, thì khi nó không làm được việc hoặc phản bội lại quyền lợi của người lao động, thì người lao động biết trông chờ vào ai.

Sau khi nghe tôi giải thích, tất cả nhóm trí thức này đều hiểu được ý nghĩa của việc đa nguyên trong công đoàn, mặc dù trước đó họ đã hiểu được ý nghĩa của việc đa nguyên đa đảng. Nói vậy để quý vị hiểu được cái thế nhị nguyên trong đầu óc của người Việt Nam nói chung. Nó là kết quả của một quá trình quá dài bị khép kín trong thế nhị nguyên Ta- Địch hay Cộng sản >< Quốc gia.

Phải chăng cái thế nhị nguyên, phần nào làm cản trở sự dẫn thân của mọi người vào cuộc đấu tranh đòi dân chủ ở Việt Nam và nói chung là làm cản trở công cuộc đấu tranh này.

Bài viết này không dành cho những người có nhiều hiểu biết về tin học hay dân chủ. Bức thông điệp mà tôi muốn nói là nếu đa số người Việt Nam chúng ta (tôi nhắc lại là đa số), hiểu được những vấn đề mà tôi nêu ra ở đây, phá vỡ được cái "tư duy nhị phân" cố hữu, thì chắc chắn, cuộc đấu tranh vì dân chủ ở Việt Nam sẽ có những bước tiến ngoạn mục.

Đọc đến đây, nếu quý vị muốn nhảy tưng tưng lên để kết án tôi là cộng sản hay quốc gia thì điều đó chỉ chứng tỏ trí tuệ của quý vị là một thứ nhị phân chỉ giới hạn ở 1 bit. Nếu quý vị không nằm trong số đó thì mong quý vị giúp những người khác ra khỏi căn bệnh trầm kha này.

**Ngân** (Paris)

## *Nguyệt san* **THÔNG LUẬN**

Phát hành đầu tháng, mỗi năm 11 số

Giá bán tại châu Âu : **35 EUR/năm**.

Đặt mua báo dài hạn hoặc góp ý, xin liên lạc :

**Tại Pháp** : Thông Luận, 7 allée Bouleau Carreau, 77600 Bussy Saint Georges. Ngân phiếu xin đề : *Vietnam Fraternité*.

**Tại Đức** : Nguyễn Thanh Lương, Habsburgerallee 104, 60385 Frankfurt am Main. Xin chuyển vào trương mục của ngân hàng Frankfurt Volksbank e G : *Thanh Luong Nguyen*, Konto nr: 0077708294 - Bankleitzahl: 50190000.

**Tại Hòa Lan** : Trần Bá Thành, Braamlanden 76, 7542 CJ Enschede. Xin chuyển vào trương mục : Giro nr. 6234112 của *Stichting mensenrechten voor VietNam* (Hội Bảo Trợ Nhân Quyền Việt Nam).

**Tại Anh** : Đoàn Xuân Kiên, 74 Swaffield Road, London SW18 3AE. Giá báo một năm là **25 £**. Ngân phiếu xin đề : *Vietnamese Centre* (báo Thông Luận).

**Tại Hoa Kỳ** : Nguyễn Văn Hiệp, 1332 Land Grant Road, Charlotte, NC 28217. Giá một năm báo là **45 USD**. Ngân phiếu xin đề : *Nguyen Van Hiep* (TL).

**Tại Úc** : Sơn Dương, 3/118 Rosmore Avenue, Punchbowl - NSW 2196. Giá báo một năm là **65 AUD**. Ngân phiếu xin đề : *Thu S. Duong* (báo Thông Luận).



## Dân chủ gấp triệu lần

Phan Bá Việt

Những người cộng sản vẫn thường tự hào là nền dân chủ xã hội chủ nghĩa của họ dân chủ gấp triệu lần nền dân chủ kiểu Tây phương. Lý luận này có cơ sở không ? Sau đây là cuộc đối thoại giữa người em họ của tôi, được sinh ra và lớn lên tại miền Bắc, và tôi, một người sinh trưởng tại miền Nam Việt Nam. Cả hai chúng tôi đều đang định cư tại Hà Lan.

Tôi hỏi : "Trước kia chú được học tập và giáo dục về nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Ngày nay sống trong nền dân chủ phương Tây, chú là người có đủ điều kiện để phân biệt và giải thích cho chúng tôi biết thế nào là "nền dân chủ xã hội chủ nghĩa dân chủ gấp triệu lần nền dân chủ phương Tây" không ?

Hắn trả lời : "Để có thể trả lời cho câu hỏi này, trước hết phải xét xem những người cộng sản và những người phương Tây có cùng quan điểm về khái niệm dân chủ không, kể là xét đến việc bầu cử và phân chia nhiệm vụ trong việc điều hành xã hội.

- Có gì khác biệt ?

- Trước hết về khái niệm dân chủ, những người cộng sản và những người phương Tây không hiểu khác nhau. "Dân chủ là người dân cầm quyền và dân chủ là phương cách đi đến quyết định bằng đa số". Nhưng cách diễn giải dân chủ lại rất khác nhau. Trong sinh hoạt dân chủ của người phương Tây, điều kiện tiên quyết để có thể có được dân chủ đúng nghĩa là mọi người đều được bình đẳng trong việc cầm quyền và kiểm soát việc cầm quyền. Trái lại trong sinh hoạt dân chủ xã hội chủ nghĩa thì người dân không được bình đẳng trong việc cầm quyền và kiểm soát việc cầm quyền.

Hãy đọc điều 2 Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam : "*Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức*".

Điều 2 này quy định nền tảng của việc cầm quyền và kiểm soát cầm quyền là liên minh giai cấp giữa công nhân với nông dân và tầng lớp trí thức. Như vậy rõ ràng là trong sinh hoạt dân chủ xã hội chủ nghĩa không có bình đẳng trong việc cầm quyền và kiểm soát cầm quyền cho mọi người. Hệ quả của quy định về nền tảng cầm quyền và kiểm soát cầm quyền này là điều 4 Hiến pháp, theo đó đảng cộng sản, tự cho là đảng của giai cấp tiên phong, là đảng chính thức được cầm quyền và kiểm soát cầm quyền.

- Như vậy thì cụm từ dân chủ mà những người cộng sản sử dụng chỉ có mục đích che đậy sự phân biệt đối xử giữa tầng lớp cai trị và tầng lớp bị trị như thời phong kiến mà Hà Sĩ Phu trong luận đề "Chia tay ý thức hệ" đã phác họa rõ vấn đề này. Không lẽ chế độ cộng sản Việt Nam hiện nay chỉ là một chế độ phong kiến trá hình ?

- Đúng thế. Ngoài ra, mục đích của việc sử dụng cụm từ dân chủ xã hội chủ nghĩa một cách lững lờ này là để xoa

địu đồng thời cũng để trấn áp những đòi hỏi thực sự về dân chủ của người dân. Sinh hoạt dân chủ xã hội chủ nghĩa còn có mục đích thúc đẩy người dân phục tùng đảng cộng sản và muốn thăng tiến thì phải tự phấn đấu để gia nhập đảng cộng sản, nghĩa là để được ăn trên ngồi trước như thời phong kiến, triều đình, tức đảng cộng sản, tổ chức các khoa thi để chọn nhân tài ra làm quan, nghĩa là những người của guồng máy.

- Như vậy thì những đòi hỏi dân chủ của những người như linh mục Nguyễn Văn Lý, luật sư Nguyễn Văn Đài, luật sư Lê Thị Công Nhân, luật sư Lê Quốc Quân, nhà văn Trần Khải Thanh Thủy và những người bất đồng chính kiến khác không phải là dân chủ mà nhà nước cộng sản chủ trương.

- Đúng vậy. Những đòi hỏi dân chủ nào trái với những quy định về dân chủ mà đảng và nhà nước cộng sản chủ trương thì đều bị coi là có âm mưu chống phá hay lật đổ nhà nước xã hội chủ nghĩa. Ai phê bình hay chỉ trích sự thối nát của chế độ cộng sản đều bị quy chụp là phản động để lấy cớ bỏ tù.

- Đúng là cách hành xử của một chế độ độc tài cùng hung cực ác. Nhưng trong sinh hoạt dân chủ xã hội chủ nghĩa có bầu cử và ứng cử không ?

- Có, nhưng đó chỉ là một trò bịp bợm, tất cả đều đặt dưới quyền điều khiển của đảng cộng sản. Điều 6 Hiến pháp viết : "Nhân dân sử dụng quyền lực Nhà nước thông qua Quốc hội và Hội đồng nhân dân, là những cơ quan đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân, do nhân dân bầu ra và chịu trách nhiệm trước nhân dân. Quốc hội, Hội đồng nhân dân và các cơ quan khác của Nhà nước đều tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ".

- Tập trung dân chủ là gì ?

- Tức là mọi quyền hành đều nằm trong tay đảng cộng sản. Nhân dân ở đây phải hiểu là đảng cộng sản, trong đó giai cấp công nhân là đầu tàu lôi kéo giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức theo mình và phục tùng mình như điều 2 Hiến pháp đã quy định. Chính vì thế, để có một bề ngoài dân chủ, hiến pháp nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam lập ra Mặt Trận Tổ Quốc, một công cụ của đảng cộng sản, để chọn người ra ứng cử. Phần lớn những người tự ý ra ứng cử đều bị loại vì không do Mặt Trận đề cử. Trước đó họ phải tham dự nhiều buổi họp ở cấp địa phương, gọi là hội nghị hiệp thương, để tự giới thiệu. Tư cách ứng cử viên chỉ được công nhận khi được Mặt Trận chấp nhận. Trong thực tế những hội nghị hiệp thương này chỉ là những buổi họp tố khổ những ai không do đảng cử dân bầu.

- Như vậy thì điều 54 của hiến pháp chỉ là một điều khoản vô giá trị ? Điều này viết "*Công dân, không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hoá, nghề nghiệp, thời hạn cư trú, đủ mười tám tuổi trở lên đều có quyền bầu cử và đủ hai mươi mốt tuổi trở lên đều có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật*".

- Hoàn toàn vô giá trị, nó được viết để cho có bởi vì điều 5 của Luật bầu cử lối bịch hóa ghi : "*Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội ; tham gia giám sát việc bầu cử đại biểu Quốc hội*".

- Vậy thì cần gì phải tổ chức bầu cử ? Đảng chỉ cần chỉ định những người được tham gia quốc hội là xong. Như vậy sẽ đỡ mất thì giờ, đỡ tốn tiền và đảng sẽ có được những gia nhân để dạy bảo.

- Nếu làm như thế thì làm sao người ta thấy là dân chủ xã hội chủ nghĩa có thể dân chủ gấp triệu lần dân chủ phương Tây. Dân chủ xã hội chủ nghĩa là dân chủ của liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức như quy định ở điều 2 của Hiến pháp. Phải tổ chức bầu cử để các thành viên của liên minh này thấy được những lợi ích khi gia nhập liên minh. Như vậy mới cột chặt được các thành viên với liên minh và mới có thể biến được các thành viên thành những người máy chỉ biết gật và gơ tay ủng hộ. Dân chủ gấp triệu lần vì việc tổ chức này được mọi người kể cả những người không ở trong liên minh này cũng đồng tình ủng hộ (trước họng súng và nhà tù) và sẵn sàng nộp thuế để cho liên minh này chi dụng.

- Cuộc bầu cử quốc hội năm nay tốn 350 tỉ đồng Việt nam. Đó là một số tiền khá lớn, có thể dùng vào những việc có ích có lợi cho đất nước, kể cả cho đảng cộng sản, hơn là tổ chức một cuộc bầu cử đã kết quả đã biết trước.

- Nếu hiểu như vậy thì đất nước này làm gì có tham nhũng và không chừng còn phồn vinh không thua gì Nhật bản, như cựu thủ tướng Lí Quang Diệu đã đánh giá về vị trí chiến lược thuận lợi của Việt Nam.

- Thôi hãy nói qua chuyện khác. Việc tổ chức điều hành xã hội thì có dân chủ gấp triệu lần không ?

- Trước khi đi sâu vào vấn đề, hãy nhìn lại cách tổ chức của ba cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp. Ba cơ quan này phải sinh hoạt độc lập với nhau. Cho dù có ở trong cơ quan nào, những người trực thuộc phải sinh hoạt độc lập với những cơ quan khác, cho dù xuất thân cùng một tổ chức chính trị. Đó một nguyên tắc làm việc bình thường nhưng bắt buộc của một nền dân chủ. Còn cách tổ chức của nền dân chủ xã hội Việt Nam thì rất khác. Dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản, tất cả những người trực thuộc một trong ba cơ quan này chỉ là những người thi hành mệnh lệnh của đảng cộng sản. Do đó bất cứ vấn đề gì do đảng cộng sản đề ra đều được nhất trí thi hành, bất kể từ cơ quan nào. Chính vì thế mà đảng cộng sản tự hào là nền dân chủ của họ dân chủ gấp triệu lần dân chủ Tây phương, nghĩa là không có đối lập hay chống đối nào cả.

- Như vậy thì cần gì phải thành ra ba cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp ?

- Phải thành lập chứ, nếu không thì làm sao chứng tỏ đó là một nền dân chủ. Nói chung cách tổ chức của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa rập khuôn hoàn toàn nền dân chủ phương Tây, chỉ có cách điều hành là khác thôi. Điều 6 hiến pháp cộng sản Việt Nam ghi : "*Quốc hội, Hội đồng nhân dân và các cơ quan khác của nhà nước đều tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ*".

- Tập trung dân chủ nghĩa là gì ?

- Đây là một phát minh vĩ đại của thiên tài Lenin. Tập trung dân chủ nghĩa là mọi quyền lực đều tập trung về đảng cộng sản. Trong nội bộ đảng cộng sản, những đảng viên giữ các cấp bậc cao có quyền thảo luận rớt ráo, cạn tào ráo máng với nhau, nhưng một khi đã biểu quyết rồi thì không ai được quyền nói khác. Dân chủ gấp triệu lần là ở chỗ đó, không có tranh cãi trong quần chúng và cũng không có tranh cãi trong quốc hội, mọi quyết định do đảng cộng sản đưa ra đều được thông qua và chấp hành triệt để.

- Như vậy là độc tài chứ đâu phải dân chủ ?

- Dân chủ chứ. Trong một nền dân chủ bình thường, một dự luật trước khi được ban hành người ta phải thảo luận cả ngày, cả đêm, có khi cả tuần mà vẫn không đạt được đồng thuận. Như vậy rất khó cai trị, có khi còn xảy ra hỗn loạn. Dân chủ tập trung hơn dân chủ phương Tây ở chỗ giản dị.

- Làm cách nào mà những người lãnh đạo cộng sản luôn luôn đồng ý với nhau mà không có bất đồng chính kiến ?

- Phải hiểu cách tổ chức của họ. Trong mỗi cơ quan nhà nước đều có một bộ phận đảng kèm theo để kiểm soát và chỉ đạo. Cách thức tổ chức chông chéo đó có hai lợi điểm. Một là để đả ngộ nhau, để chia chác quyền lợi với nhau. Hai là để theo dõi lẫn nhau, ai bị nghi ngờ chống đảng hay có tư tưởng "lệch lạc", không còn tin tưởng vào đường lối của đảng nữa thì coi như tàn đời, nghĩa là sẽ bị loại trừ.

- Không biết đời sống của những người ở trong guồng máy dân chủ gấp triệu lần này có được hạnh phúc và thoải mái hay không ?

- Có và không. Hạnh phúc của họ là có địa vị và quyền lực, nhờ hai yếu tố này mà họ có thể ra oai tác quái, nghĩa là truy bức dân lành để thu lợi riêng. Phải hiểu chữ ký của mỗi cấp lãnh đạo đảng cộng sản có mỗi giá khác nhau, càng ở cấp bậc cao thì chữ ký càng đắt tiền. Lý do là mỗi chức vụ đều phải mua mới có, chức vụ nào kiếm được nhiều tiền thì giá càng cao. Cái khổ của họ là không thể rút lui, hay rút chân ra khỏi guồng máy. Hệ thống tổ chức của đảng cộng sản giống như một đảng mafia, ai còn ở trong guồng máy đó thì còn được hưởng lợi, ai bị loại ra khỏi guồng máy đó thì không còn gì, có khi còn mất mạng hay thân bại danh liệt. Chính vì thế nhiều gia đình đảng viên cao cấp và trung cấp đã thu vén tài sản, chuẩn bị chuyển tài sản và đưa con cái ra nước ngoài phòng hờ khi có "tai biến", nghĩa là khi đảng cộng sản không còn cầm quyền nữa. Và càng lo sợ tình trạng này xảy ra, chính quyền cộng sản càng tỏ ra hung bạo đối với những người bất đồng chính kiến. Những hành động đàn áp gần đây thể hiện sự lo âu đó.

**Phan Bá Việt** (Den Haag, Hà Lan)

# Phương thức tiếp cận ngôn ngữ và sửa đổi văn hóa

Tôn Thất Thiện

## Thay đổi và sửa đổi

Trên mặt báo này tôi đã có dịp bàn về vấn đề thay đổi văn hóa. Từ ngữ "thay đổi" đã gây ra một số hiểu lầm. Tôi đã dài dòng giải thích rằng "thay đổi" văn hóa không phải là "thay thế" văn hóa, mà là "thay đổi về" văn hóa. Nó không có nghĩa vất bỏ toàn bộ văn hóa Việt Nam, tạo ra một khoảng trống, và lấy văn hóa Tây phương, và đặc biệt văn hóa Mỹ, thay vào khoảng trống đó. Tuy nhiên, một số độc giả, có lẽ vì quá bị ám ảnh bởi mối lo Việt Nam bị "Tây phương hóa", vẫn không thấy như vậy, và đã hăng say chống đối quan niệm "thay đổi" văn hóa.

Điều trên đây làm sáng tỏ một điểm: thay đổi/sửa đổi văn hóa là một vấn đề tế nhị, dễ gây bất đồng và tranh cãi, nhất là khi đề cập đến văn hóa "cổ truyền" Việt Nam. Không ít người dị ứng khi nghe đề cập đến "thay đổi văn hóa", và, đối với những người rất hăng say trong việc "bảo tồn văn hóa Việt Nam", "duy trì các giá trị truyền thống", "sợ mất gốc", đề cập đến "thay đổi văn hóa" hầu như là một sự khiêu khích. Để tránh hiểu lầm tôi sẽ dùng từ ngữ "sửa đổi" thay vì "thay đổi", hay, nếu có dùng từ ngữ "thay đổi", thì kèm thêm từ ngữ "về", khi bàn về nhu cầu xét lại những giá trị văn hóa Việt Nam.

Cả hai từ ngữ "thay đổi" và "sửa đổi" đều hàm ý nhu cầu xét lại để xem sự lựa chọn và sắp xếp ưu tiên về các giá trị đạo lý, giáo dục, chính trị, xã hội, v.v... trong quá khứ đã ảnh hưởng thế nào về văn hóa và tình trạng hiện tại của Việt Nam, mà đặc điểm là chậm tiến, để biết cần giữ lại những gì, bỏ đi những gì, thêm nhận thêm những gì, thay thế những gì, sửa đổi những gì, trong viễn ảnh cải tổ xã hội Việt Nam để cải thiện đời sống của dân và đưa Việt Nam vào quỹ đạo của thời đại hiện tại.

Một điều thứ hai, cũng rất quan trọng, và cũng liên hệ đến vấn đề xử dụng ngôn ngữ, là cách tiếp cận của người biên khảo. Như sẽ được trình bày ở đoạn dưới, cách tiếp cận được phản ảnh trong sự lựa chọn từ ngữ. Phần khác, sự lựa chọn từ ngữ lại ảnh hưởng đến sự tiếp nhận hay khước từ những giải pháp được đề nghị.

Ai biết ít nhiều về xã hội học, nhân chủng học, đều biết rằng sửa đổi xã hội là một việc rất khó, rất phức tạp, và sửa đổi toàn bộ văn hóa - cách suy nghĩ, hành động, cư xử, hệ thống giá trị, tâm lý - của một cộng đồng, nghĩa là đòi hỏi cộng đồng đó phải theo một văn hóa hoàn toàn mới, với những lối suy nghĩ, hành động, cư xử mới, những giá trị mới - ngược, hay chỉ khác với những giá trị mà họ đã quen qua hàng trăm năm - là một điều không những khó, mà có thể nói là không thể làm được. Sửa đổi cấp tốc và toàn diện - bỏ ngay hết văn hóa cũ và đem thay thế vào đó một văn hóa mới - là một điều không thể nào làm được - một tuyệt đối - nhất là trong một thời gian ngắn và nếu cộng đồng đông đảo. Không làm được vì luật trì hoãn xã hội không cho phép. Văn hóa thuộc về lãnh vực tâm lý, và

vì nó thuộc về lãnh vực tâm lý, nó rất khó sửa đổi. Sức ỳ lý của nó hết sức lớn.

Ý nghĩ sửa đổi văn hóa xuất phát từ nhận định Việt Nam đã bị mất chủ quyền và bị ngoại bang đô hộ vì yếu. Một nhận định rất tầm thường! Ai cũng đồng ý. Không cần phải tranh cãi. Nhưng giải thích tại sao có tình trạng này là một vấn đề gây nhiều bất đồng và tranh cãi. Và làm sao ra khỏi tình trạng này lại là một vấn đề không những đã gây nhiều bất đồng và tranh cãi hơn nữa, mà còn đưa đến chém giết nhau trong hơn nửa thế kỷ.

Hai phe chém, giết nhau thường được gọi là "phe quốc gia" và "phe cộng sản". Quốc gia chủ trương "tự do"; cộng sản chủ trương "xã hội chủ nghĩa" mô hình "Mác-Lê". Thật ra thì cuộc chiến chỉ là để quyết định ai thắng ai bại để dành quyền sửa đổi xã hội Việt Nam theo quan niệm của mình một khi độc lập đã dành lại được.

Nay, nội chiến đã chấm dứt, Việt Nam đã độc lập thống nhất, phe cộng sản đã thắng và đoạt được toàn quyền áp dụng giải pháp mình chủ trương - giải pháp xã hội chủ nghĩa Mác-Lê. Nhưng cho đến nay, hơn 30 năm sau, không những vấn đề vẫn chưa được giải quyết, mà tình trạng lại tồi tệ hơn. Tình trạng này thế nào, mọi người Việt Nam, ngoài cũng như trong chính quyền, đều biết. Tại sao có tình trạng này?

Đương nhiên, là vì Đảng nắm toàn quyền, đảng cộng sản, hay đúng hơn tập đoàn lãnh đạo đảng này, đã làm sai, vì nhận định vấn đề sai và áp dụng những giải pháp sai.

Giải pháp cộng sản, mô hình "xã hội chủ nghĩa" Mác-Lê đã thất bại.

Chúng ta rơi vào tình trạng "Back to square one...".

## Một văn hóa độc hại.. thà không có

Vấn đề vẫn còn nguyên. Nó là một vấn đề căn bản cần được giải quyết. Nó được đặt ra cho tất cả mọi người Việt Nam, đặc biệt là giới tự nhận là "trí thức", "tư tưởng gia", "người đáng lãnh đạo" dân tộc... cần giải đáp rõ ràng, dứt khoát, và nhất là đưa ra những giải pháp khả thi và đem lại kết quả tốt đẹp.

Ngày nay, sau giai đoạn dồn hết tâm trí vào cuộc tranh đấu dành độc lập, càng ngày càng rõ ràng vấn đề thực sự là một vấn đề văn hóa, và căn nguyên của sự chậm tiến của Việt Nam là chúng ta bị mang một di sản văn hóa Khổng Giáo quá nặng.

Mọi việc hư hỏng vì, như Nguyễn Gia Kiểng đã tóm tắt rất đúng trong *Tổ Quốc Ân Năn*, sưu khảo sâu rộng nhất đến nay về vấn đề này, chế độ ngự trị Việt Nam ngày nay, chủ nghĩa cộng sản, "chỉ là một cải tiến của Khổng Giáo", và về bản chất "cộng sản và Khổng Giáo chỉ là một", (TQAN, tr. 236).

Theo anh Kiểng, Khổng Giáo không phải là một đạo lý mà là một luân lý. Nó sai ngay từ đầu và trở thành "độc

hại" vì không biết đổi mới, đã khai thác triệt để hai tính xấu của Khổng Tử là "tinh thần thủ cựu, bài bác điều mới lạ và tinh thần bất dung" (tr. 331). Nó là "một văn hóa độc hại" vì nó đã tạo ra trong dân gian những tập tính xấu : óc thủ cựu, óc bất dung, sùng bái người xưa, logic bạo lực, tâm lý tôi đòi, nhân nhục trước độc tài chuyên chế, triết lý ở ẩn, tránh nguy hiểm, chờ thời. Nó là một hệ thống ý thức tôn trọng chế độ quân chủ cực quyền, bảo thủ, và bất dung (tr. 275).

Về phần chế độ cộng sản thì nó đã phá sản hoàn toàn đạo đức truyền thống : dưới chế độ cộng sản "con người đã trở thành vị kỷ, lưu manh, thô lỗ" (tr. 234). Cộng sản đã kéo dài "bởi vì chúng ta chịu ảnh hưởng của Khổng Giáo một cách quá nặng nề". Do đó, anh chủ trương nên dẹp bỏ Khổng Giáo đi. Anh nói rằng : nếu có người hỏi : xã hội ta đặt trên nền tảng giá trị Khổng Giáo, bỏ Khổng Giáo đi thì còn lại gì, anh nói phải trả lời dứt khoát rằng : "chẳng thà không có gì còn hơn là có thuốc độc" (tr.454)

Ta có thể khó chịu về tính cách gắt gao, cực đoan, và có thể nói là khiêu khích, của những phán xét trên, nhưng ta phải công nhận rằng, trên căn bản, và phân tích vấn đề một cách khách quan, quan điểm đó đúng. Nhưng ở đây ta phải nhấn mạnh và nói lên rằng : nó đúng từ điểm nhìn hiện đại, trong sự tìm giải pháp cho những vấn đề hiện đại của Việt Nam trong bối cảnh chính trị, kinh tế, khoa học kỹ thuật... của thế giới hiện đại. Nếu ta lên án văn hóa Khổng Giáo thì ta chỉ nên phê phán nó từ lúc mà phương Đông tiếp xúc với phương Tây trở đi, lúc mà rõ ràng rằng nó không có khả năng giải quyết những vấn đề mới, nghĩa là trong khoảng thời gian từ triều Tự Đức đến nay. Về thời gian trước đó thì ta không đặt vấn đề như vậy được. Ta phải dùng một lối tiếp cận khác. Ta không thể dùng những tiêu chuẩn của hiện đại để phê phán các thế hệ trước ta một cách chính xác và công bằng được. Mà nó lại có thể gây chống đối.

Ta không thể đánh giá văn hóa Khổng Giáo, văn hóa cổ truyền, của bao nhiêu thế hệ trước ta, là một văn hóa "độc hại" và "chẳng thà không có nó còn hơn là có" vì nó là "thuốc độc" được. Vì như vậy là nói rằng lịch sử của 2-4 ngàn năm qua của Việt Nam hoàn toàn là một chuỗi thất bại, về tất cả mọi mặt. Rõ ràng không phải như vậy. Thất bại chắc chắn là có. Nhưng thành công cũng có. Mà thành công phải nhiều hơn thất bại thì Việt Nam mới thành một quốc gia tổ chức, có cơ cấu, quy củ, sức mạnh để chống lại sự thôn tính của Trung Quốc và bành trướng về phương Nam, trở thành quốc gia mạnh nhất vùng Đông Nam Á, tồn tại đến thời Tự Đức, và sau đó, vẫn còn một phần nào còn nhệ khí để tranh đấu không ngừng trong gần một thế kỷ để dành lại độc lập và thoát được khỏi đô hộ Pháp.

Nói cho đúng, thì văn hóa Khổng Giáo đã thích hợp cho các thế hệ Việt Nam trước khi phương Đông va chạm với phương Tây, nghĩa là đến đầu thế kỷ XVIII. Nó là văn hóa cao nhất, "đỉnh cao của trí tuệ" thời đó. Trong hệ thống văn hóa này, Trung Hoa chiếm hàng đầu, và địa vị độc nhất. Việt Nam, tuy chiếm địa vị thứ hai, nhưng thực ra chỉ được coi như một phần của Trung Hoa. Văn hóa của Việt Nam

là văn hóa vay mượn, văn hóa Trung Hoa chép lại. Trung Hoa là quốc gia văn minh nhất và độc nhất Thiên Hạ thời đó. Vì vậy, họ kiêu ngạo, tự đắc. Và Việt Nam cũng kiêu ngạo, tự đắc theo. Trong một Thiên Hạ chỉ có một quốc gia đó, chỉ có một văn hóa được chấp nhận, là Khổng Giáo ! Khổng Giáo cũng là Number one of... one ! Nhứt lớp, nhưng lớp chỉ có một học sinh! Tuy nhiên, trong tình trạng "First of one" này, người Trung Hoa và Việt Nam, dùng văn hóa Khổng Giáo, đã giải quyết được các vấn đề của họ một cách hữu hiệu và êm thấm. Văn hóa Khổng Giáo là một văn hóa thích hợp cho họ. Cho đến khi phương Tây xuất hiện. Lúc này có hai văn hóa đồng lưu, và văn hóa phương Tây lại tỏ ra là mạnh hơn. Văn hóa Khổng Giáo không còn thích hợp nữa trong việc gây sức mạnh cho Trung Quốc và Việt Nam để đối đầu với phương Tây.

Nhưng ngược lại, ta cũng không thể lấy Khổng Giáo làm tiêu chuẩn để phê phán, suy luận và quyết định về hiện tại được. Đó là thái độ, lối tiếp cận, của những người khư khư đòi "bảo tồn văn hóa cổ truyền", nhất quyết duy trì "những giá trị truyền thống", không muốn nghe nói đến "thay đổi văn hóa", chống lại hiện đại hóa, vì sợ "mất gốc".

Mỗi thế hệ giải quyết các vấn đề của họ trong bối cảnh lịch sử của thời họ, tùy hoàn cảnh của họ thời đó, với những ưu tiên về nhu cầu của họ, với những phương tiện - kiến thức, kỹ thuật, dụng cụ - mà họ có trong tay ở thời họ.

Cho nên, vấn đề phải tiếp cận từ góc độ hữu hiệu hay không hữu hiệu, thích hợp hay không thích hợp, chứ không phải tốt-xấu, đúng-sai, hay-dở, tà-chính. Câu hỏi căn bản thành : văn hóa cổ truyền/Khổng Giáo có thích ứng được hay không với những nhu cầu mới, trong bối cảnh thế giới mới - mà điều kiện tồn tại phát triển hệ trọng nhất là có thái độ khoa học, sẵn sàng thay đổi không ngừng -, nghĩa là nó có hữu hiệu hay không trong sự giải quyết các vấn đề của xã hội, đặc biệt là nhu cầu phát triển của xã hội đó? Như anh Kiểng đã nhấn mạnh, và nói đi nói lại mãi, điều kiện căn bản của phát triển là đổi mới. Mà điều kiện căn bản của đổi mới là tự do. Nhưng, với Khổng Giáo, không thể có tự do được, vì Khổng Giáo không chủ trương tự do. Cho nên, ngày nay, văn hóa Khổng Giáo không thích hợp cho sự bảo đảm tồn tại và phát triển của Việt Nam nữa. Ta chỉ cần biết vậy. Xấu, tốt, là những phán xét có tính cách cá nhân. Nên khó làm tiêu chuẩn cho một sự đồng thuận rộng rãi.

### **Đẹp tuốt : không được**

Nhưng thay đổi toàn bộ - vứt bỏ tất cả, đẹp tuốt - là một vấn đề khác, và không làm được. Chính anh Kiểng cũng công nhận như vậy Phát triển đòi hỏi một văn hóa và một tâm lý mới, nhưng "thay đổi văn hóa là điều khó nhất" (tr. 394). Chúng ta khó có thể trừ bỏ một văn hóa vì "nó là một phần của chính chúng ta" (tr. 394). Anh ấy thành thực thú nhận rằng chính anh cũng là một sản phẩm của văn hóa Khổng Giáo. Cũng như mọi người Việt Nam khác anh đã chấp nhận nó "một cách vô tình" (tr. 369). Những ai sợ mất mát văn hóa truyền thống không nên lo âu vì "quí vị có

muốn cũng không bỏ được đâu..." (tr. 370). Nó có sức sống dai dẳng, và "nếu quả quyết và dứt khoát thì cũng chưa chắc gì sau 50 năm nữa chúng ta thay đổi được" (tr. 370). Nó là một di sản 2000 năm văn khố chế chúng ta, và tất cả người Việt đều bị "nhiễm độc rất nặng nề vì nền văn hóa Khổng Giáo" (tr. 370).

Ngày nay, sau khi lấy lại được độc lập, quyền tự do lựa chọn con đường thoát ra khỏi tình trạng chậm tiến, lạc hậu và nô lệ thì, thay vì đi vào một lối mới để thực hiện những nguyện vọng trên đây, cộng sản lại tái lập văn hóa Khổng Giáo dưới một hình thức cải tiến. Việt Nam lại bị dẫn vào bế tắc. Chúng ta trở lại thời Tự Đức. Vấn đề đâu vẫn còn đó.

Nhưng, như đã nói ở trên, ngày nay vấn đề đã sáng tỏ. Có một sự đồng thuận rộng rãi về lý luận. Phát triển là nhu cầu ưu tiên số 1 của Việt Nam. Muốn phát triển phải đổi mới. Muốn đổi mới phải có tự do. Với văn hóa Khổng Giáo không thể có tự do được. Như vậy cần dẹp bỏ văn hóa Khổng Giáo đi. Nhưng thay đổi văn hóa toàn bộ và tức khắc là một điều không làm được. Chỉ có thể sửa đổi từng phần. Vấn đề cần xét là : sửa đổi gì, và thế nào ? Ở đây cần có một sự đồng thuận thật rõ ràng và rộng rãi, vì nó là điều kiện căn bản để thi hành những sự thay đổi. Thiếu điều kiện này thì thay vì phát triển ta sẽ mục kích những cuộc tranh cãi, dằng co vô tận.

Vấn đề trên đây cần được bàn cãi tường tận, và hy vọng rằng sẽ nhiều người chú ý đến và tham gia vào cuộc bàn cãi này, nhất là đóng góp vào sự nhận chân những điều cần sửa đổi, và phương thức cải thiện tình trạng. Gần đây trên mặt báo Thông Luận, thấy có thêm anh em tham gia vào sự bàn luận về vấn đề này. Đó là một dấu hiệu đáng mừng.

Trong công việc sưu khảo, tham luận về vấn đề, cần nhất là bình tĩnh, khách quan, vô tư, thực tiễn, kim chế tinh thần dân tộc tự ái cực đoan, và xu hướng bảo thủ tiềm tàng trong tất cả mọi người. Việc này đòi hỏi áp dụng phương pháp khoa học vào sự phân tích xã hội Việt Nam. Nhưng nếu tất cả chúng ta đều bị ảnh hưởng di sản Khổng Giáo, không phải ai cũng ý thức được, hay chấp nhận, điều này. Cho nên muốn nắm vững vấn đề cần quyết tâm làm một cuộc tự vấn thẳng thắn và thành thực thì mới đi đến kết quả thực tế.

Vấn đề rộng lớn, không thể bàn trong một bài được. Dưới đây chỉ đưa ra một vài ý kiến để góp phần vào việc suy ngẫm để tìm kiếm giải đáp cho vấn đề.

### **Tháp cây và sửa đổi văn hóa**

Ta có thể áp dụng phương pháp tháp cây vào việc sửa đổi văn hóa Việt Nam, đem những điều hay nhất về khoa học kỹ thuật của văn hóa phương Tây, nặng về vật lý - phần nhánh - ghép vào văn hóa nặng về đạo lý của phương Đông phương/Khổng Giáo - phần gốc - thì ta sẽ có được một văn hóa cân bằng, thích hợp với hiện đại, có thể thực hiện được sự sửa đổi cần thiết cho phát triển Việt Nam, mà không phải liệng bỏ hết văn hóa cổ truyền của ta đi.

Tất nhiên trong sự giữ lại một phần văn hóa cổ truyền Việt Nam, ta phải lựa chọn giữ lại những gì vẫn còn thích

hợp, nghĩa là có giá trị trường cửu và phổ cập trong nhân loại. Mà ở đây, rất may là, xét kỹ, Khổng Giáo là một loại văn hóa có nhiều giống, và cả văn hóa Khổng Giáo lẫn văn hóa phương Tây đều chứa những giá trị phổ cập trong nhân loại.

Các giống Khổng Giáo đều nhấn mạnh đạo đức là căn bản của xã hội. Ta có thể nói rằng giống đạo đức, với luân lý đi theo nó, mà Nho sĩ Việt Nam chủ trương không còn thích hợp cho ngày nay. Nhưng ta không thể phủ nhận rằng một xã hội không thể được coi là văn minh, có thể tồn tại và tiến được nếu không có đạo đức. Cho nên, nếu ta loại bỏ hay suy diễn lại một số giáo quy luân lý của Khổng Giáo, hay phần lớn của những giáo quy đó, ta vẫn phải giữ lại một số giáo quy khác. Vấn đề này là vấn đề chính trong sự sửa đổi văn hóa. Nó rất rộng, cần được rất nhiều người bàn để đi đến một sự đồng thuận lớn. Trong sự bàn cãi này cần có sự tham gia của rất nhiều giới, đặc biệt là các lãnh đạo tinh thần thuộc tất cả các tôn giáo, các lãnh đạo tư tưởng, các nhà lãnh đạo trong lãnh vực giáo dục, chính trị, xã hội...

Tốt hơn hết là nên lập ra một Ban/Nhóm Nghiên Cứu về vấn đề này, với ba nhiệm vụ chính :

1. Thảo ra một bộ quy luật đạo đức luân lý làm căn bản cho một xã hội/quốc gia Việt Nam thích ứng với nhu cầu và điều kiện hiện đại để hướng dẫn sự phát triển của Việt Nam trong 30-50 năm tới ;

2. Dự thảo một đề án dài hạn cho sự thực hiện sửa đổi văn hóa Việt Nam ; đề án này phải nói rõ làm thế nào để thực hiện những mục tiêu cần đạt

3. Dự thảo quy chế một Cơ Quan Quốc Gia Về Sửa Đổi Văn Hoá, gồm đại diện của tất cả các giới nêu trên, biệt lập với chính quyền, để theo dõi sự thi hành của đề án trên đây. Việc này cần làm gấp, trước khi chế độ cộng sản chấm dứt. Nếu đợi đến lúc đó mới bắt đầu thì quá trễ, và Việt Nam sẽ rơi vào một tình trạng hỗn loạn lớn.

Sửa đổi văn hóa, tự nó, là một vấn đề rất rộng, chỉ có thể bàn cãi tường tận trong Ban/Nhóm nói trên. Ở đây, chỉ có thể đưa ra vài ví dụ.

Trong luân lý Khổng Giáo, "Tam cương", "Ngũ thường", "Tam tông", "Tứ đức" là những khái niệm và đức tính then chốt, thường được nhắc đi nhắc lại. Nhưng nó cũng bị thời gian làm cho biến đổi. Qua thời gian, đặc biệt là từ 1883 đến nay, khái niệm "Tam cương" - theo vua, theo chồng, theo cha - đã "loãng" đi, thay đổi hầu như gần hết. Nay ít ai nhắc nhở đến nó, hay chấp nhận tính cách tuyệt đối của sự phục tùng mà nó đòi hỏi. "Tam tông" - theo cha, theo chồng, theo con - cũng vậy. "Tứ đức" - công, dung, ngôn, hạnh - thì nay có thể nói rằng nếu nó còn được để ý trong giới phụ nữ ngày nay, nó chỉ còn là một điều nhiệm ý. Trong giới trẻ, nhất là trong giới ty nạn ở các quốc gia phương Tây, thì nó lại là một điều coi như không hề được nghe, hay không cần nghe, nói đến.

Riêng về "Ngũ thường" - nhân, lễ, nghĩa, trí, tín - thì thực ra nó không phải là những đức tính, đạo lý, riêng gì cho Việt Nam. Nó là cơ sở đạo lý cho mọi xã hội văn minh, cần thiết cho trật tự, ổn định, bảo đảm điều kiện phát triển

cho xã hội đó.

Anh Kiểng cũng công nhận rằng Khổng Giáo mà anh lên án là Khổng Giáo "dựa vào kinh sách", chớ trong đời sống hằng ngày nó "không đến nỗi như vậy" (tr. 299). Như đã nói ở trên, nó đã được "nhân bản hóa". Cho nên "Ngũ thường" là "những giá trị của mọi nền văn minh chứ không riêng gì của Khổng Giáo" (tr. 299-300). Nó là những giá trị "đã được cải thiện dần dần với thời gian và đi vào quần chúng". Và, hơn nữa, "đó là những giá trị của mọi xã hội và mọi nền văn minh chứ không riêng gì của Khổng Giáo" (tr. 293).

Một số giá trị cổ truyền khác không những cần được giữ lại hay định nghĩa lại, mà còn cần phát huy vì nó cần thiết cho mọi xã hội, và nhất là một xã hội đã băng hoại về đạo lý như xã hội Việt Nam sau mấy thập niên cai trị của cộng sản. Trong loại đầu có hai đức tính đã được quý trọng trong quá khứ. Đó là Liêm và Sĩ. Trong loại thứ hai cần ghi Ái Quốc, nhưng không hiểu theo nghĩa của các Nho sĩ nữa - "ái quốc" = "trung quân" - mà hiểu theo quan niệm mới, là yêu đồng hương, và quý trọng sinh mạng và tài sản của họ, và quý trọng tài nguyên của đất nước. Đó là những ý niệm mà ta nên nhớ khi xét vấn đề sửa đổi văn hóa Việt Nam.

Nói chung, ngày nay, nhất là đối với giới trẻ, Khổng Giáo không còn là mẫu mực cho hành vi và một vấn đề làm cho họ bận tâm suy nghĩ. Nhưng nó vẫn sống dai, và còn mạnh, trong tiềm thức của mọi người Việt. Điều này, chỉ có ai chú tâm về vấn đề mới thấy rõ.

Một ý niệm khác, cũng rất quan trọng, và được anh Kiểng nêu ra, là : các nền văn hóa khác nhau không phải vì chúng chứa đựng những giá trị khác nhau mà vì nó dành cho các giá trị những trọng lượng khác nhau. Cho nên, khi chúng ta nói cần thay đổi về văn hóa là "chúng ta muốn nói cần thay đổi trọng lượng tương đối" của các giá trị dựa trên kinh nghiệm của phương Tây vì "văn hóa phương Tây tôn trọng cá nhân và do đó phát triển được tối đa ý kiến và sáng kiến, trong khi các văn hóa phương Đông đều coi thường con người và làm thui chột trí tuệ". "Điều mà phương Đông phải học hỏi trước hết của phương Tây lại là điều họ muốn phủ nhận : chủ nghĩa cá nhân tự do" (tr. 385).

Về những giá trị phương Tây, ngoài Tự do, ta cần thêm nạp một số giá trị để bồi bổ cho thiếu sót rõ ràng nhất của văn hóa Việt nam, đặc biệt là Tổ chức và phương thức sinh hoạt dân chủ trong đời sống kinh tế và chính trị. Đây là những giá trị mà anh Kiểng đã nói đến rất nhiều trên mặt báo này.

Thực ra, những giá trị thường được coi là những giá trị của phương Tây đã tạo ra sức mạnh của phương Tây - hòa bình, tự do, dân chủ, bình đẳng, nhân quyền, nhà nước pháp trị, đối thoại, hợp tác, lợi nhuận, liên đới, môi trường - không phải là những giá trị gì riêng của phương Tây, mà "là những giá trị phổ cập của loài người, có sẵn trong mọi dân tộc và mọi nền văn minh", (tr. 371) và những dân tộc nào phát huy chúng đã trở thành giàu mạnh.

Như vậy, khi ta nói ghép văn hóa phương Đông và văn hóa phương Tây, ta muốn nói lấy những giá trị đạo đức hay

và có tính cách phổ cập của phương Đông ghép vào những giá trị tự do khoa kỹ hay và có tính cách phổ cập của phương Tây thành một văn hóa tổng hợp cân bằng, hữu hiệu, và thích hợp với điều kiện hiện đại.

### Kết luận

Xã hội nào cũng cần hai điều kiện : đạo đức và kiến thức - đạo lý và vật lý - để tồn tại và phát triển. Ngày nay, sự thực này rất rõ rệt, không còn là một đề tài tranh cãi nữa, nhất là đối với các nước nghèo đói. Nguyên do của nghèo đói là chậm tiến. Muốn hết nghèo đói, phải ra khỏi tình trạng chậm tiến.

Làm sao ? Đây là vấn đề gây tranh cãi vô tận. Nhưng càng ngày người ta càng thấy rõ rằng về căn bản đây là một vấn đề văn hóa. Các quốc gia nghèo đói bị tình trạng đó vì văn hóa của họ không thích hợp với phát triển, nhất là ở giai đoạn hiện đại.

Riêng về Việt Nam, thì có một sự đồng thuận ở điểm : sự phát triển của Việt Nam đã bị cản trở vì văn hóa Việt Nam thiếu khoa học kỹ thuật, điều kiện của phát triển, mà điều kiện của tiến bộ khoa học kỹ thuật là tự do. Với văn hóa Khổng Giáo Việt Nam không có tự do được. Thêm nữa, chế độ ngự trị Việt Nam trong hơn 30 năm nay, chế độ cộng sản, lại "chỉ là một chế độ Khổng Giáo cải tiến".

Làm sao ra khỏi tình trạng này, và trong trình bày giải pháp, lựa chọn ngôn ngữ thế nào cho đạt được một sự đồng thuận rộng rãi, là một sự thách thức cho tất cả những người Việt Nam ưu tư về xứ sở, ngoài cũng như trong nước.

**Tôn Thất Thiện (Ottawa)**

<b>MUA BÁO</b>	<b>ABONNEMENT</b>
<b>Gia nhập HVNHĐ</b>	<b>Adhésion à VNFraternité</b>
Họ (Nom) : .....	
Tên (Prénom) : .....	
Địa chỉ (Adresse) : .....	
Mã số hành chính (Code postal).....	
Thành phố (Ville) :.....	
Điện thoại (Tél.) : .....	
Tôi đăng ký (Je m'inscris) (*) :	
<input type="checkbox"/> mua / gia hạn mua báo (35 EUR/năm) pour un abonnement / réabonnement (35 EUR/an)	
<input type="checkbox"/> gia nhập Hội Việt Nam Huynh Đệ pour une adhésion à l'Association Vietnam Fraternité	
(*) đánh dấu nếu CÓ, bỏ trắng nếu KHÔNG Cocher pour OUI, en blanc pour NON	
Ngân phiếu (Chèque à l'ordre de) : Vietnam Fraternité	
Gửi về địa chỉ (envoyer à l'adresse) : 7 Allée Bouleau Carreau - 77600 Bussy Saint Georges - France	
Ngày (Date) : .....	
Chữ ký (Signature).....	

# Ông Võ Văn Kiệt có thực sự muốn hòa giải dân tộc không ?

*LTS. Gần đây sau khi cựu thủ tướng Võ Văn Kiệt liên tục đưa ra những lời tuyên bố được một phần dư luận đánh giá là nằm trong chiều hướng hòa giải và hòa hợp dân tộc, nhà báo Đinh Quang Anh Thái của báo Viet Tide đã phỏng vấn ông Nguyễn Gia Kiểng, thành viên Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên, tổ chức chính trị Việt Nam đầu tiên sau 1975 đã kêu gọi hòa giải và hòa hợp dân tộc và đã kiên trì theo đuổi lập trường đó cho đến nay. Sau đây là nguyên văn cuộc trao đổi.*

- **Việt Tide** : Thưa ông, vài năm gần đây, cựu thủ tướng của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ông Võ Văn Kiệt đã nhiều lần bày tỏ tâm tư muốn hòa giải hòa hợp dân tộc sau một cuộc chiến đẫm máu, mà ông Kiệt cho rằng nhiều triệu người ở cả hai miền đã hy sinh và dân tộc chúng ta ai cũng có những mất mát, đau thương cần hàn gắn. Ông và Tập hợp Dân Chủ Đa Nguyên mà ông là thành viên cũng chủ trương hòa giải hòa hợp dân tộc, ông nhận định như thế nào về những lời phát biểu của ông Kiệt ?

- **Nguyễn Gia Kiểng** : Lập trường của Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên và ông Võ Văn Kiệt rất khác nhau. Ông Kiệt không hề kêu gọi hòa giải dân tộc, ông chỉ kêu gọi hòa hợp dân tộc mà thôi. Người ta có thể ghi nhận thiện chí của ông Kiệt là nhìn nhận đã có những đau thương mất mát ở cả hai phía trong cuộc chiến vừa qua, thái độ này tuy có tiến bộ so với ngôn ngữ đắc thắng và trịch thượng của đảng cộng sản sau năm 1975, nhưng vẫn còn ở rất xa tinh thần hòa giải dân tộc. Ông Kiệt không đặt lại độc quyền chính trị của đảng cộng sản, không thấy cần phục hồi danh dự cho những người đã bị xúc phạm và bồi thường thiệt hại, dù chỉ là một cách tượng trưng, cho những nạn nhân. Ông cũng không nhìn nhận rằng trong quá khứ những người chống lại chế độ công sản đã có những lý do chính đáng của họ.

Thái độ của ông Kiệt có thể tóm tắt như sau : "Chúng tôi đã nhục mạ các anh là bọn phản quốc, đã bỏ tù các anh, đã tịch thu tài sản các anh, đã đuổi con cái các anh khỏi những trường học, đã bắt các anh nộp tiền chuộc mạng để được vượt biên bán chính thức, đã loại các anh ra khỏi sinh hoạt chính trị và giành độc quyền lãnh đạo đất nước, nhưng thôi bây giờ các anh hãy quên hết đi, những mất mát và tủi nhục của các anh tuy đáng tiếc thực nhưng là chuyện đã qua rồi. Nhà các anh chúng tôi vẫn ở, ruộng đất của các anh chúng tôi vẫn chiếm, chính quyền vẫn thuộc độc quyền của chúng tôi, các anh hãy đoàn kết với chúng tôi". Chẳng ai có thể chấp nhận lời kêu gọi đó, nó vẫn chỉ là một lời kêu gọi đầu hàng. Hy vọng là ông Kiệt sẽ còn đi xa hơn.

Lập trường của Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên từ suốt 25 năm qua vẫn là Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc, chúng tôi chủ trương phải có hòa giải dân tộc trước khi có thể nói đến hòa hợp. Hòa giải có nghĩa là phải phục hồi danh dự và bồi thường thiệt hại, dù chỉ là một cách tượng trưng đi nữa, cho các nạn nhân, phải nhìn nhận chỗ đứng và tiếng nói ngang nhau cho mọi người, nhà nước phải nhận lỗi về những sai lầm đã gây đổ vỡ. Để rồi sau đó bắt tay nhau cùng xây dựng một tương lai chung. Hòa giải đòi hỏi công lý và sự sòng phẳng, hòa giải không phải là xí xóa, càng

không phải là chấp nhận như một sự kiện đã rồi, độc quyền chính trị của đảng cộng sản. Điều kiện không có không được của hòa giải là dân chủ đa nguyên.

- **Việt Tide** : Theo ông, ông Võ Văn Kiệt có còn ảnh hưởng đối với nhà nước Hà Nội, nhất là với chủ trương hòa hợp hòa giải dân tộc do ông Kiệt đưa ra, liệu ông Kiệt có còn khả năng tác động vào tình hình tại Việt Nam ?

- **NGK** : Ông Kiệt đã là một nhân vật hàng đầu của chế độ trong nhiều năm, có nhiều công lao đối với đảng cộng sản, uy tín của ông vẫn còn rất lớn đối với các đảng viên, kể cả với những người lãnh đạo cao nhất hiện nay, tiếng nói của ông vẫn còn nhiều trọng lượng. Ông vẫn có thể tác động một cách đáng kể vào tình hình chính trị Việt Nam nếu muốn, với điều kiện là ông có những ý kiến thực sự mới mẻ. Những điều ông nói hiện nay về nội dung không có gì mới. Chính ông Lê Đức Anh cũng đã từng kêu gọi hòa hợp dân tộc, chỉ khác một điều là ông Kiệt nhắc lại thường xuyên hơn và ông được coi như một người "ngoài luồng" trong đảng.

- **Việt Tide** : Mới đây, ông thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng loan báo quyết định dân sự hóa Nghĩa trang Biên Hòa, vốn là nơi an nghỉ vĩnh viễn của những tử sĩ Việt Nam Cộng Hòa. Trước tin này, nhiều người lo ngại rằng, việc dân sự hóa đó sẽ dẫn tới xóa bỏ vết tích Nghĩa trang Quân đội Biên Hòa. Ông nghĩ sao ?

- **NGK** : Dân sự hóa chỉ có nghĩa là nghĩa trang này sẽ không còn do quân đội quản lý nữa. Quyết định 1568/QĐ-TTg của ông Nguyễn Tấn Dũng nói rõ là sẽ chuyển khu nghĩa trang này sang mục đích dân sự để phát triển kinh tế. Nói cách khác nghĩa trang này sẽ bị phá bỏ. Đây chỉ là một sự xúc phạm nghiêm trọng khác nữa đối với những quân nhân của chế độ Việt Nam Cộng Hòa đã nằm xuống và gây thêm hận thù.

Đã nhiều lần chính quyền cộng sản đập phá những nghĩa trang. Họ không có sự kính trọng nào đối với những người đã chết. Họ không nghĩ rằng những người đã chết có thể là những sợi dây tình cảm gắn bó những người đang sống với nhau và với đất nước. Họ cũng không sợ gây hận thù khi những nạn nhân không có phương tiện để chống lại họ.

Chính ông Võ Văn Kiệt hồi đầu thập niên 1980, khi còn là bí thư thành ủy Sài Gòn, đã giải tỏa nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi một cách cực kỳ bỉ ổi. Hàng đêm ông cho bọn côn đồ xông vào nghĩa trang đập phá để thân nhân xót thương mà phải dời hài cốt những người quá cố đi nơi khác, sau

cùng những ngôi mộ không còn thân nhân bị vất bỏ và nghĩa trang bị phá hủy. Ông Kiệt còn nợ những người quá cố và thân nhân họ một lời xin lỗi.

- **Việt Tide** : Là người chủ trương hòa giải hòa hợp dân tộc, theo ông thì làm sao hòa giải hòa hợp được, khi giới lãnh đạo đảng cộng sản hiện đang cai trị tại Việt Nam vẫn khăng khăng bảo vệ chế độ độc đảng và không chấp nhận tiếng nói khác biệt ?

- **NGK** : Hòa giải và hòa hợp dân tộc là điều bắt buộc phải làm nếu đất nước Việt Nam còn muốn có một tương lai. Chúng ta đã quá chậm trễ so với thế giới. Phải động viên được mọi khối óc, mọi trái tim và mọi bàn tay trong một cố gắng chung chúng ta mới có hy vọng bắt kịp sự chậm trễ này. Nếu không thì các thế hệ trẻ sẽ chẳng có lý do gì để tự hào vì đất nước và gắn bó với đất nước cả, và đất nước sẽ giải thể trong lòng người trước khi giải thể thực sự.

Nhưng Việt Nam là một nước với gần một trăm triệu người và hơn hai ngàn năm lịch sử nên không thể tan vỡ. Chính vì vậy mà hòa giải và hòa hợp dân tộc sẽ phải được thực hiện như một phần xạ tự vệ của dân tộc Việt Nam, dù đảng cộng sản có muốn hay không. Nếu họ ngoan cố không chấp nhận hòa giải dân tộc thì chính họ sẽ bị đào thải và một chính quyền dân chủ tương lai sẽ thực hiện hòa giải dân tộc. Đối với đảng cộng sản, từ chối hòa giải dân tộc - và điều kiện bắt buộc của nó nghĩa là dân chủ - đồng nghĩa với chọn sự tiêu vong.

- **Việt Tide** : Xin ông cho biết quan điểm của ông về dân chủ, và theo ông thì tiến trình dân chủ tại Việt Nam sẽ diễn ra như thế nào ?

- **NGK** : Chế độ cộng sản không mạnh. Nó đã mất lý tưởng và định hướng, nó cũng rất phân hóa vì tham nhũng và xung đột nội bộ. Nó cũng không có được những cấp lãnh đạo cần có để ra khỏi bế tắc. Nó ngoan cố chống dân chủ vì sợ chứ không phải vì tự tin, nó hiểu rõ hơn ai hết là nếu có dân chủ nó sẽ thất bại ngay trong cuộc bầu cử tự do đầu tiên.

Sở dĩ nó vẫn còn là vì chúng ta vẫn chưa có được một tổ chức dân chủ có tầm vóc quả quyết thực hiện hòa giải và hòa hợp dân tộc. Nếu có thì một lực lượng như vậy chắc chắn sẽ được sự hưởng ứng mãnh liệt của nhân dân và ngay cả của đa số đảng viên đảng cộng sản ; không nên quên rằng đa số đảng viên cộng sản cũng không tán thành chế độ này và muốn đất nước thay đổi.

Tương lai tùy thuộc một ẩn số : những người dân chủ có xây dựng được một kết hợp như vậy trong một vài năm sắp tới hay không ? Nếu có thì tiến trình dân chủ hóa sẽ nhanh chóng và tốt đẹp, còn nếu không thì tôi sợ sẽ có một kịch bản tương tự như những gì đã xảy ra tại Romania. Nhưng đảng nào thì chế độ cộng sản cũng sẽ phải cáo chung.

- **Việt Tide** : Cám ơn ông Nguyễn Gia Kiểng đã trả lời phỏng vấn của Việt Tide.

**Bầu cử tổng thống Pháp**

## Chấm dứt một giai đoạn lịch sử

*Mỹ Hiên Oanh Thạch*

Khi tôi viết bài này thì cử tri Pháp đang chuẩn bị để bầu tổng thống vòng chung kết giữa hai ứng cử viên về nhất vòng đầu : bà Ségolène Royal, ứng cử viên đảng Xã Hội, và ông Nicolas Sarkozy, ứng cử viên đảng UMP (Union pour un Mouvement Populaire-Liên Hiệp vì một Phong Trào Quần Chúng). Trừ một bất ngờ vô cùng lớn, Nicolas sẽ đắc cử.

Trước hết hãy trở lại một cách sơ lược vòng đầu : Nicolas Sarkozy về nhất với 31,1%, Ségolène Royal về nhì với 25,5%, François Bayrou, ứng cử viên đảng trung hòa UDF (Union Démocratique Française) về ba với tỷ số 18,5%. Ứng cử viên đảng cực hữu Mặt Trận Quốc Gia (Front National) Jean-Marie Le Pen được 10,5%, mất gần 6% so với cuộc bầu cử tổng thống năm 2002. Các đảng nhỏ không đảng nào được nổi 5%, và theo luật bầu cử của Pháp sẽ không được bồi hoàn chi phí vận động tranh cử.

Cuộc bầu cử tổng thống Pháp này có những nét nổi bật mà anh em trong Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên đã phân tích trong buổi họp phân bộ Paris ngay sau vòng đầu :

1. Nó đánh dấu sự sụp đổ của đảng cộng sản Pháp. Với 1,9% số phiếu, đảng này hầu như bị xóa bỏ trong chính trường Pháp. Đảng cộng sản Pháp là đảng cộng sản duy nhất tại Tây Âu vẫn còn chưa chịu đổi tên.

2. Đảng cực hữu Mặt Trận Quốc Gia (Front National) coi như đang sụp đổ. Jean-Marie Le Pen tuy vẫn còn được một số phiếu đáng kể, nhưng đó là do thành tích của nhân vật xuất sắc Jean-Marie Le Pen chứ không phải của đảng. Đảng này sẽ tan rã sau khi không còn Le Pen, năm nay đã 79 tuổi.

3. Nhưng điều nổi bật nhất của cuộc bầu cử này là nó đánh dấu sự cáo chung của một giai đoạn lịch sử của nước Pháp, giai đoạn mà ta có thể gọi là giai đoạn hậu chiến, với nhân sự chính trị và cách làm chính trị của nó.

Sau Thế chiến 2, tướng De Gaulle trở thành một anh hùng, được coi như vị cứu tinh của nước Pháp. Uy tín của De Gaulle lớn đến nỗi mà ông không những chỉ chế ngự chính trường Pháp khi cầm quyền mà cả sau khi đã từ trần. Nhưng có lẽ vì De Gaulle quá vĩ đại, và tự cảm thấy mình quá vĩ đại, mà ông đã tạo ra và để lại cho nước Pháp một di sản kênh càng bất lợi.

Nhân vật De Gaulle có sức thu hút về mọi mặt. Sinh ra trong một gia đình quý phái, theo truyền thống của mọi gia đình quý phái cho đến đầu thế kỷ 20, ông vào học trường sĩ quan danh giá Saint Cyr và mang cấp bậc trung úy khi Thế chiến 1 bùng nổ năm 1914. Ông chiến đấu rất dũng cảm rồi bị coi đã tử trận khi toàn bộ đại đội mà ông chỉ huy bị tiêu diệt khi đảm nhiệm một sứ mệnh quyết tử là hy sinh chặn đường tiến của quân đội Đức để tranh thủ thời gian chuẩn bị phá vòng vây cho quân đội Pháp. Thực ra De Gaulle không chết, khi quân đội Đức dọn chiến trường, họ



nhận thấy là ông vẫn còn thờ và đem về cứu chữa. Sau Thế chiến 1, đại úy De Gaulle đã là một anh hùng của quân đội Pháp. Ông cũng tỏ ra rất xuất sắc về tài năng cũng như về tư cách. Tuy vậy, khi Thế chiến 2 bùng nổ, ông mới chỉ là một đại tá sắp về hưu trong khi người bạn cùng khóa với ông là Juin đã lên đến đại tướng. De Gaulle quá hiên ngang và ngạo nghễ nên không được lòng cấp trên. Chỉ đến khi chiến tranh sắp bắt đầu ông mới được đặc cách phong quân hàm thiếu tướng và đưa lên làm bộ trưởng quốc phòng, lúc đó đã quá trễ để cứu quân đội Pháp khỏi thất bại. De Gaulle là thành viên duy nhất của chính phủ Pháp sang London tuyên bố tiếp tục kháng chiến trong khi chính phủ của ông đã đầu hàng Đức. Cuối cùng ông trở về trong vinh quang.

Sau một thời gian ngắn cầm quyền, De Gaulle từ chức và rời khỏi chính trường vì đòi một sự phục tùng tuyệt đối của chính giới Pháp nhưng không được thỏa mãn. Năm 1958, khi nước Pháp cực kỳ rối loạn và đứng trước nguy cơ nội chiến, De Gaulle trở lại cầm quyền, lập ra nền Cộng Hòa thứ 5 của Pháp. Ông từ chức năm 1969 sau khi dân Pháp không chấp nhận một đề nghị cải tổ của ông qua trưng cầu dân ý và qua đời một năm sau đó. Ông được coi là con người vĩ đại nhất nước Pháp trong thế kỷ 20.

Nhưng có lẽ vì ông quá lớn mà chung quanh ông chỉ có những người lùn. Khi vừa giải phóng xong nước Pháp và lên cầm quyền, De Gaulle nhờ một người bạn tìm cho ông "một thạc sĩ văn chương biết viết" (theo đúng lời ông nói) để làm thư ký riêng. Thạc sĩ này là Georges Pompidou. Trong suốt cuộc chiến và thời gian Pháp bị Đức chiếm đóng, Pompidou dù ở tuổi thanh niên không hề tham gia kháng chiến như hàng triệu thanh niên khác, sự kiện này đáng lẽ phải bị đánh giá như một thái độ hèn nhát, nhưng đối với De Gaulle nó không quan trọng vì một mình De Gaulle đã đủ đem lại sự vĩ đại cho nước Pháp rồi. Pompidou tỏ ra rất được việc, trở thành tổng thư ký phủ tổng thống, rồi thủ tướng, và sau cùng thay thế De Gaulle làm tổng thống Pháp.

Đến lượt Pompidou chế tạo ra một nhân sự chính trị theo hình ảnh của chính mình : những người trưởng giả, khoa bảng, kiến thức rộng, ăn nói hoạt bát nhưng không chấp nhận những gian nan của hoạt động chính trị. Họ làm chính trị một cách thoải mái như những chuyên gia, không đam mê, không chấp nhận rủi ro. Họ đã thành công trên ít nhất một điểm : chinh phục được cử tri Pháp bởi vì họ chính là hình ảnh mà người Pháp mong ước cho con cái mình : tài giỏi và danh vọng. Đảng Xã Hội, để có thể tranh đua với phe De Gaulle, cũng đã phải thăng tiến một nhân sự chính trị tương tự. Cuối cùng thì hai đảng lớn thay nhau cầm quyền và đều có cùng một mẫu người chính trị, và nước Pháp đã tiến một cách chậm chạp nhưng chắc chắn tới chỗ bế tắc, bởi vì những cấp lãnh đạo này, dù thuộc

cánh tả hay cánh hữu, đều giống nhau ở một điểm là họ không dám lấy những quyết định thay đổi lớn bởi vì họ không chấp nhận rủi ro.

Một loại người đã biến mất tại Pháp : những người quyết tâm làm những việc phải làm cho nước Pháp, dù cái giá phải trả là mất lòng dân và thất cử.

Nước Pháp chỉ có những cấp lãnh đạo điều khiển công việc thường ngày như những công chức. Trên thực tế đa số các tổng thống, thủ tướng và bộ trưởng Pháp trong thời gian qua tốt nghiệp Trường Quốc Gia Hành Chánh (ENA-Ecole Nationale d'Administration), một trường đào tạo công chức cao cấp. Những cấp lãnh đạo khác phần lớn tốt nghiệp ở vài trường lớn (grandes écoles) của Pháp. Hệ thống trường lớn là một đặc sản văn hóa của Pháp, nó được thành lập song song với hệ thống đại học cho những phần tử ưu tú. Theo một thống

kê, năm "trường lớn" hàng đầu của Pháp, dù chỉ bằng sắp xỉ ba phần ngàn số người tốt nghiệp đại học, chiếm gần hết những địa vị lãnh đạo trong chính quyền cũng như trong các công ty lớn. Những người này không cần những thay đổi lớn và khó khăn. Họ quá thoải mái và đàng nào thì địa vị của họ trong xã hội cũng đã được đảm bảo rồi. Tại sao họ phải mệt mỏi, tại sao họ phải chấp nhận những rủi ro ?

Nicolas Sarkozy không thuộc thành phần này. Ông ta là một nhà chính trị chuyên nghiệp và đam mê. Tốt nghiệp đại học (cử nhân luật) như đa số thanh niên Pháp khác, ông tham gia chính trị từ tuổi 18 và leo dần lên các cấp bậc của đảng UMP. Bà Ségolène Royal và đảng Xã Hội cố gắng mô tả Sarkozy như một con người nguy hiểm vì rất quyết đoán và táo bạo, dám làm tất cả và họ đã tạo ra được cả một liên minh dưới khẩu hiệu : "Tất cả trừ Sarkozy" (Tout sauf Sarkozy).

Nhưng có tất cả mọi triển vọng là đa số cử tri Pháp sẽ bầu cho Sarkozy chính vì sự quyết đoán và táo bạo đó, bởi vì họ ý thức được rằng đã đến lúc nước Pháp phải làm những thay đổi lớn và Sarkozy chính là người họ cần.

Chính trị nước Pháp không thiếu những điều ngược đời. Một trong những thí dụ là những thay đổi lớn trong một nửa thế kỷ qua thường đến từ phe bảo thủ, trong khi cánh tả, trên nguyên tắc là lực lượng cấp tiến, biểu tượng của sự chuyển động và đổi mới nói chung lại chỉ quản lý công việc hàng ngày.

**Nghiêm Văn Thạch (Paris)**

### Tin giờ chót

Trong cuộc bầu cử vòng chung kết Chủ nhật 6-5-2007, ông Sarkozy đã thắng cử về vang trước đối thủ của ông là bà Ségolène Royal với tỷ số 53,06%, tỷ lệ cao nhất mà cánh hữu đã đạt được từ thời De Gaulle.

Trong vòng đầu, ngày 22-4-2007, ông Sarkozy có số phiếu cao nhất : 31,18%, bà Ségolène Royal về hạng nhì với 25,87% số phiếu.

## 2. Mũi Cà Mau (tỉnh Cà Mau)

Lê Văn Hào

Nếu có thầy kiến trúc đã coi chòm Lũng Cú như "cây thượng lương xà nóc của nóc nhà Việt Nam" thì nhà văn Nguyễn Tuân đã gọi mũi Cà Mau là "ngón chân cái chưa khô bùn vụn dậm".

Mà quả thiệt, mũi đất nơi tốt cùng của nước non này ngày đêm, tháng năm, rồi "trăm năm trong cõi người ta" cứ mãi miết miết mãi bồi đắp cho lãnh thổ nước nhà ngày càng rộng lớn, ngày thêm đẹp giàu.

Nằm giữa biển Đông và biển Tây của Việt Nam, mũi Cà Mau được những dòng chảy của hai biển liên tục đưa phù sa tới củng cố đất liền; trên cái nền phù sa ấy có bộ ba thân mật tiên phong là tập đoàn mắm - đước - tràm tiếp nối nhau giữ phù sa lại cho đất mũi.

Từ bao đời nay hàng triệu chòm rễ mắm-đước-tràm đã cắm sâu vào đất để tạo ra một thế giới địa-sinh vật nhiều dạng vẻ khuyến khích vô vàn rùa rắn, bươm ong, chim muông với con người hội tụ về đây sống yên vui dưới tán



Đường ra Đất Mũi

đước, ở đó nhất thiết có cây mắm với những chòm rễ to khỏe hơn rễ đước mọc từ thân mắm mà cắm sâu xuống bùn để giữ đất. Từ phần đất bồi này, lũ trái của mắm rụng xuống mọc thành cây. Khi cây con đã lên xanh tốt thì cây mẹ lại lụi tàn, nhường chỗ cho lớp con đi tiếp ra biển đón những dòng phù sa bồi nên đất mới.

Thì ra đước với mắm như đôi vợ chồng sống khắng khít bên nhau, bổ sung năng lực cho nhau: chàng mở đất, nàng giữ đất để cho đại gia đình đất mũi lấn ra phía biển Đông biển Tây mỗi năm ngót một trăm mét, vị chi là gần cả một ki-lô-mét cuối mỗi thập niên. Mũi Cà Mau thực sự đã viết những trang tiếp nối liên tục trong áng hùng ca dựng nước mở đất của dân tộc Việt Nam này.

Khi nền đất đã vượt trên mức ngập của nước biển, thì lứa đôi Hai Đước - Ba Mắm lại nhường chỗ cho Tư Tràm. Từ đây cây tràm tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ mà mắm đước đã khai mào: làm ngọt hóa vùng đất vừa giành được từ biển khơi.

Cảm động thay khi ta được biết, được thấy tận mắt: đã hơn ba trăm năm nay dưới tán bóng đước - mắm - tràm,



Những cây đước trong rừng



Toàn cảnh Mũi Cà Mau

bóng mắm-đước-tràm xanh um một màu xanh hy vọng và ước mơ no lành vĩnh cửu.

Nhà văn Nguyễn Trọng Huân đã đưa ra một nhận định thiệt hay: "Trên đất nước ta, có lẽ không một nơi nào mà thiên nhiên vừa hoành tráng dữ dội, lại vừa thân thiện hào phóng như vùng đất mũi Cà Mau".

Còn nhớ cách nay hơn hai mươi năm, một đoàn điều tra dân tộc học - folklore học đã tới tận mũi đất này, vui vẻ phóng ca-nô lướt dài trên hệ thống kinh rạch chằng chịt xẻ dọc xẻ ngang rồi hồi hộp cập vô bến thuyền của những nông ngư dân Cà Mau giàu lòng mến khách.

Đứng ở chót mũi, nơi mỏm đất đước vẽ trên bản đồ Việt Nam như một ngón chân cái bám xuống biển, khách từ Sài Gòn tới được người dân sở tại hào hứng giảng giải cho nghe về giá trị và tính độc đáo của cây cối vùng này.

Trước hết là cây đước, một loài cây khá kỳ lạ: bộ rễ của nó cắm xuống đất xong lại ngoi lên mặt nước rồi xoè ra như bàn tay để hút phù sa bồi đất lên cao. Ở đâu có cây

người dân Cà Mau - thế hệ thừa kế của dòng người Nam tiến vĩ đại - đã bảo trọng cho dân tộc mình một mũi đất giàu đẹp cho tới muôn đời.

Rời Cà Mau, khách tới từ phương xa làm sao quên được sự vốn vĩa, gấn bó, điệu nghệ, thoải mái mà rất chịu chơi của người đất mũi, thể hiện qua tiếng mời mọc "dô, dô" kèm theo chén rượu ngâm rễ cây nhào (chống nhức mỏi), đưa cay những sơn hào hải vị dân dã lúc nào cũng sẵn có là cá, tôm, mực, cua luộc, hay ốc bươu nướng, trở nên ngon lành thêm nhờ hương thơm mát mặn mà của gió biển ngày đêm.

Và khách phương xa cũng sẽ không bao giờ quên bản nhạc đệm tuyệt vời cho các buổi nhậu Cà Mau do một loài



điều kỳ lạ và biểu trưng của xứ này là những con chim chò chẹt.

Chúng có một thói quen vô cùng dễ thương là hót rất hay rất nhộn để gọi bầy rồi say sưa chơi trò cú bắt. Theo tiếng hót của con đầu đàn, lũ chò chẹt đua nhau bay tới, một, hai, ba con... cho tới khi thành bầy khá đông, chúng lại tứ tán bay đi chơi nhởi đầu đó trong khi vẫn

liền thoảng hót gọi nhau về để mãi không ngừng trò chơi giàu tình cảm mà cũng rất giàu tính nhạc.

Chò chẹt Cà Mau ơi ! Ước gì người Việt chúng tôi ai cũng đa tài, đa tình và giàu ý chí hợp quần như các cô các chú mày...

**Lê Văn Hảo (Paris)**



Ốc nướng



Nông dân Cà Mau



Lễ nghinh Ông (cá voi) trên sông Đốc Cà Mau

## NICOLAS SARKOZY : một tổng thống mới cho nước Pháp

Nicolas Sarkozy đã đánh bại ứng cử viên đảng Xã Hội, bà Ségolène Royal với tỷ số rõ rệt (53%-47%) trong vòng chung kết bầu cử tổng thống. Ông xứng đáng được coi là một tổng thống thực sự mới cho nước Pháp, không phải chỉ vì mới được bầu mà vì quả nhiên ông là một mẫu người chính trị mới.

Năm nay 52 tuổi, một tuổi rất trẻ đối với một tổng thống Pháp, Nicolas Sarkozy là con một người di dân Hung. Dù trải qua một tuổi trẻ khó khăn (ông đã kiện bố ra tòa vì tội bỏ bê con cái), Sarkozy say mê chính trị và gia nhập đảng cánh hữu Tập Hợp Vì Nền Cộng Hòa (RPR-Rassemblement Pour la République) khi mới 18 tuổi và mau chóng trở thành một cấp lãnh đạo hàng đầu của đảng này ; năm 1993 ông trở thành bộ trưởng ngân sách kiêm phát ngôn viên chính phủ của thủ tướng Balladur, thuộc đảng RPR. Hai năm sau, năm 1995, thủ tướng Balladur và lãnh tụ đảng RPR, Jacques Chirac, tranh nhau chức tổng thống, Nicolas Sarkozy ủng hộ thủ tướng Balladur trong cuộc tranh chấp trên thượng tầng của đảng RPR này. Nhưng Balladur thất bại, Jacques Chirac đắc cử tổng thống và thù ghét Sarkozy như một tên phản đồ (Chirac từng nâng đỡ Sarkozy). Nhóm thân cận của tổng thống Chirac cũng thù ghét Sarkozy và phần nào họ đã thành công trong việc làm cho dư luận coi Sarkozy như một kẻ phản thầy.

Thực tế không phải như vậy vì Sarkozy dù thân với Chirac cũng đã thân cận hơn với Balladur từ lâu rồi, và khi hai ông lãnh đạo số 1 và số 2 của đảng tranh chấp thì việc Sarkozy đứng về phe Balladur là khá bình thường.

Nhờ có công trong đảng và hơn nữa có tài, Sarkozy vẫn còn có uy tín lớn trong đảng dù bị phe tổng thống Chirac cô lập. Sarkozy tỏ ra nhẫn nại trong số phận hẩm hiu này. Tình thế dần dần thay đổi vì tổng thống Chirac ngày càng mất uy tín sau khi không giải quyết tốt đẹp một vấn đề lớn nào, hơn thế nữa nhóm thân cận của ông lại mắc kẹt trong nhiều vụ tai tiếng về tiền bạc. Năm 1997, phe Chirac thua trong cuộc bầu cử quốc hội và phải chấp nhận sống với đảng Xã Hội. Lãnh tụ xã hội Lionel Jospin lên làm thủ tướng và nắm trọn quyền trong những vấn đề đối nội, tổng thống Chirac chỉ còn tiếng nói trong những vấn đề ngoại giao và quốc phòng.

Trong cuộc bầu cử tổng thống năm 2002, tổng thống Jacques Chirac bắt buộc phải thỏa hiệp với Sarkozy, lúc đó đã trở thành lãnh tụ đối lập trong nội bộ đảng. Sau khi tổng thống Chirac đắc cử, Sarkozy được trao những bộ quan trọng như nội vụ và tài chính, và ông đã thành công mỹ mãn trong những chức vụ này, uy tín của ông ngày càng lên trong đảng.

Một sự kiện bất ngờ xảy tới : cựu thủ tướng Alain Juppé, người được tổng thống Chirac chọn làm người thừa kế mình đồng thời cũng là chủ tịch đảng cầm quyền Liên Hiệp vì

Một Phong Trào Quân Chúng (UMP-Union pour un Mouvement Populaire, tên mới của đảng RPR sau khi kết nạp thêm một vài đảng nhỏ) bị kết án tù treo và mất quyền ứng cử vì một vụ tai tiếng. Nhờ lý do đó Sarkozy tự nhiên trở thành lãnh tụ số 1 của đảng UMP. Trong một thời gian ngắn ngủi, Sarkozy



đã lôi kéo được gần như toàn bộ đảng UMP theo mình trước sự bức tức và bất lực của tổng thống Chirac, hai người gần như công khai xung đột. Tổng thống Chirac đã cố gắng ủng hộ nhiều người trong đảng để cạnh tranh với Sarkozy nhưng không thành. Cuối cùng không ai trong đảng UMP cạnh tranh được với Sarkozy và ông trở thành ứng cử viên duy nhất của đảng này trong cuộc bầu cử tổng thống.

Khác với các chính trị gia tại Pháp, phần lớn thuộc thành phần khoa bảng, ưa tránh né các vấn đề hơn là giải quyết, Sarkozy là người dẫn thân, dám nói, dám làm và có tài. Có nhiều triển vọng ông sẽ thành công trong mục tiêu đưa nước Pháp ra khỏi bế tắc.

Đối với Việt Nam, có lẽ Sarkozy sẽ có thái độ cứng rắn hơn. Thuộc thế hệ trẻ, Sarkozy không bận tâm dành cho bằng được một chỗ đứng tại Việt Nam để giữ thanh thế cho Pháp bằng mọi giá, thí dụ như cố gắng giữ huyền thoại coi Việt Nam vẫn còn là một nước sử dụng tiếng Pháp. Nhưng có lẽ cũng không nên chờ đợi nhiều ở Sarkozy, ông chưa bao giờ nói tới Việt Nam.

## MỸ SA LẦY THẾ NÀO TẠI IRAQ ?

Đúng như ông đã tuyên bố, tổng thống George W. Bush đã dùng quyền phủ quyết bác bỏ dự luật của quốc hội đòi chính quyền Mỹ phải triệt thoái quân đội Mỹ khỏi Iraq nội trong năm 2008. Lập luận của các dân biểu và nghị sĩ đòi Mỹ phải rút quân khỏi Iraq : cuộc chiến Iraq đã trở thành một cuộc nội chiến. Cuộc nội chiến này không giản dị là cuộc nội chiến giữa hai giáo phái Shia và Sunni. Nó là một cuộc nội chiến lung tung giữa nhiều lực lượng mọc lên sau khi chế độ Saddam Hussein sụp đổ. Nhiều phe phái Shia cùng một tín ngưỡng cũng tàn sát lẫn nhau để tranh giành ảnh hưởng. Tín ngưỡng không còn là lý do xung đột nữa, chỉ còn là tranh giành quyền lực và quyền lợi. Quyền lực là sự kiểm soát một khu vực nào đó, quyền lợi là một phần của lợi tức dầu lửa.

Đây là một tình trạng tương tự như miền Nam Việt Nam trước năm 1955 với các giáo phái Bình Xuyên, Cao Đài, Hòa Hảo, trong nội bộ mọi giáo phái lại có những hệ phái cũng sẵn sàng tiêu diệt lẫn nhau. Điều khác biệt là các phe phái vũ trang hiện nay ở Iraq tàn bạo và có nhiều phương tiện hơn. Nhóm Shia mạnh nhất và nguy hiểm nhất là nhóm «quân đội Mahdi» của Moqtada al-Sadr, một giáo sĩ trẻ mới 30 tuổi lộng hành tại Baghdad. Nhóm này có cả một khu gần như tự trị ngay tại thủ đô và đã thực hiện vô số các vụ ám sát, bắt cóc. Mỗi đêm có từ 15 đến 30 người bị giết, dù số người bị ám sát đã giảm so với trước đây.

Chính quyền Mỹ đã phối hợp với chính quyền Iraq để kiểm soát đám loạn quân này. Hậu quả là nhiều thành phần loạn quân Madhi đã ly khai và trở thành những nhóm đánh thuê cho các sứ quân nhỏ. Để có một ý niệm về sự phức tạp của tình hình tại Iraq, nên biết là nhóm của Moqtada al-Sadr thuộc liên minh cầm quyền hiện nay. (Một lần nữa cũng tương tự như tình hình miền Nam Việt Nam trước 1955, các nhóm giáo phái đều tham gia chính quyền, nhóm Bình Xuyên còn nắm cả lực lượng công an, cảnh sát).

Nói chung đó là tình trạng của một quốc gia tan vỡ trong hỗn loạn. Chính quyền "hợp pháp" Iraq mà Hoa Kỳ giúp đỡ thành lập và bỏ ra hàng trăm tỷ USD mỗi năm để yểm trợ vẫn bất lực sau bốn năm. Trong bối cảnh tan nát đó lại có bàn tay của Iran tài trợ và cung cấp vũ khí cho các giáo phái phục thù họ, tương tự như chính quyền Hà Nội trước đây sử dụng Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam.

Mỹ sa lầy tại Iraq vì thiếu một yếu tố bắt buộc phải có để xây dựng một chính quyền mạnh, đó là một tổ chức chính trị Iraq có dự án chính trị đúng đắn và đội ngũ mạnh. Mỹ đã chỉ tìm được những cá nhân và những nhóm nhỏ để đưa lên cầm quyền. Những cá nhân và những nhóm nhỏ này không phải là một tổ chức dù có kết hợp với nhau trong chính quyền, do đó họ tiếp tục lúng túng với nhau và không làm được gì. Còn dân chúng thì càng ngày càng chán nản với cả Mỹ lẫn chính quyền Iraq của thủ tướng Nuri al-Maliki được Mỹ yểm trợ.

## **Có quyền cứu nhân dân khỏi sai lầm không ?**

Đó là câu hỏi mà đối với một người dân chủ bình thường, hiểu theo tất cả ý nghĩa của tính từ "bình thường", nghĩa là vừa không có vấn đề tâm thần vừa không uyên bác lắm, câu trả lời hiển nhiên là không, ý dân là trên hết, không một thiếu sót nào có quyền nghĩ là mình sáng suốt hơn nhân dân.

Nhưng đó là điều mà những người dân chủ Thổ (Turkey) đang làm. Hơn thế nữa, họ còn dựa vào hậu thuẫn của quân đội. Từ cuối tháng 4-2007, những cuộc biểu tình lớn liên tục diễn ra tại thủ đô chính trị Ankara và thủ đô kinh tế Istanbul. Số người biểu tình có lúc vượt quá một triệu người. Họ hô khẩu hiệu bảo vệ một nước Thổ dân chủ và thế quyền. Các tướng lĩnh cũng thay mặt quân đội lên tiếng bênh vực những người biểu tình và đe dọa sẽ can thiệp, nói cách khác đảo chính, nếu cần để bảo vệ chế độ dân chủ thế quyền.

Nguyên nhân khủng hoảng là do cuộc bầu cử tổng thống. Ngoại trưởng Abdullah Gul ra ứng cử và có đủ đa số trong quốc hội để đắc cử, vì đảng của ông, đảng Hồi giáo AKP (Đảng Công Lý và Phát Triển) có đa số áp đảo trong quốc hội. Tuy nhiên, theo hiến pháp Thổ, quốc hội muốn bầu tổng thống phải có sự hiện diện của 2/3 tổng số dân biểu. Đảng đối lập Cộng Hòa Quốc Gia (khuynh hướng dân chủ thế quyền) bèn sử dụng vũ khí cuối cùng để ngăn cản Abdullah Gul đắc cử. Họ không muốn đảng AKP nắm chức tổng thống sau khi đã nắm được chính phủ

roi. Họ có lý do để lo sợ rằng như vậy Thổ sẽ tiến thêm một bước nguy hiểm về một chế độ thần quyền Hồi giáo. Vũ khí của họ là vắng mặt để quốc hội không đủ túc số để biểu quyết. Đồng thời họ kêu gọi dân chúng xuống đường biểu tình.

Cuối cùng, sau hai lần bầu cử không thành Abdullah Gul tuyên bố rút lui. Vị tổng thống đương nhiệm, một người thuộc khuynh hướng dân chủ thế quyền, tiếp tục xử lý thường vụ chờ kết quả của cuộc bầu cử quốc hội bất thường sẽ được tổ chức vào ngày 22-7 sắp tới.

Cuộc khủng hoảng vì bầu cử tổng thống sẽ được giải quyết như thế nào ?

Đảng Hồi giáo AKP muốn sửa đổi hiến pháp để bầu tổng thống qua phổ thông đầu phiếu. Đảng đối lập chống lại đề nghị này vì cho rằng như thế sẽ chuyển qua chế độ tổng thống trên thực tế. Trên lập trường này họ được hậu thuẫn của quân đội. Theo mọi cuộc thăm dò dư luận thì nếu bầu tổng thống bằng phổ thông đầu phiếu, Abdullah Gul sẽ thắng ngay vòng đầu. Nhân dân Thổ rất ủng hộ đảng Hồi giáo AKP, đa số không lo ngại việc Thổ biến thành một nước thần quyền Hồi giáo. Đối với những người dân chủ và quân đội, đây là một nguy cơ lớn phải ngăn chặn.

Trong lịch sử các dân tộc bao giờ những người sáng suốt cũng phải đi trước quần chúng và đấu tranh vật để đất nước khỏi lạc hướng. Mustapha Kemal, người được tôn vinh như là vị cha già của nền cộng hòa Thổ, đã dự liệu được khó khăn này, ông đã để lại một hiến pháp cho phép quân đội đảo chính nếu có nguy cơ một chế độ thần quyền được thiết lập.

## **KHỦNG HOẢNG LỚN TẠI DO THÁI**

Mùa hè năm trước, từ ngày 12-7 đến 14-8-2007, quân đội Do Thái đã mở một đợt tấn công qui mô vào Lebanon, chủ yếu bằng không quân, sau khi hai quân nhân Do Thái bị lực lượng Hizbullah bắt. Do Thái gây những thiệt hại lớn cho lực lượng Hizbullah, tiêu diệt được nhiều kháng chiến quân, phá hủy phần lớn các căn cứ và kho vũ khí của lực lượng này và chỉ chịu những thiệt hại nhỏ. Nhưng họ đã không tiêu diệt hẳn được Hizbullah, không ngăn cản được lực lượng này pháo kích vào lãnh thổ Do Thái và cũng không giải thoát được hai quân nhân bị bắt làm tù binh.

Theo tiêu chuẩn bình thường thì cuộc hành quân của Do Thái vào lãnh thổ Lebanon năm ngoái có thể coi là thắng lợi, hay ít nhất không thất bại. Nhưng theo tiêu chuẩn Do Thái thì lại khác, đây là lần đầu tiên một cuộc ra quân của Do Thái không đạt được mục tiêu, và hơn thế nữa còn chịu một số tổn thất. Như thế là đã thất bại.

Một phúc trình về cuộc chiến vừa được công bố, theo đó thủ tướng Ehud Olmert đã có trách nhiệm nặng nề về thất bại này (không nắm vững tình trạng phe địch, quyết định một cách nhẹ dạ). Ngay lập tức, thủ tướng Olmert đã trở thành đối tượng của những áp lực dữ dội đòi ông từ chức. Tại quốc hội, các phe đối lập đã đưa ba biểu quyết bất tín nhiệm, tất cả bị đẩy lùi vì Olmert có đa số trong quốc hội. Nhưng chính trong liên minh cầm quyền, nhiều

dân biểu đã không bỏ phiếu ủng hộ ông. Hơn nữa, chính bà bộ trưởng ngoại giao của ông cũng từ chức để làm áp lực. Dĩ nhiên bộ trưởng quốc phòng Peretz, lãnh tụ đảng Lao Động, đồng minh với đảng Kadima của Olmert, trong liên minh cầm quyền, cũng bị đả kích nặng. Hàng trăm ngàn người cũng đã xuống đường biểu tình đòi hai ông này từ chức vì đã tỏ ra bất tài.

Nhưng có lẽ câu hỏi mà người Do Thái phải đặt ra cho chính mình là một quốc gia nhỏ bé và ít dân sống giữa những quốc gia thù địch nhiều lần lớn hơn mình có thể tồn tại lâu dài được không nếu phải thắng hoàn toàn tất cả mọi cuộc chiến tranh và mọi trận đánh ? Họ sẽ thấy là chính sách khôn ngoan nhất là hòa giải với các nước trong vùng.

## **Thăm sát Virginia Tech, lỗi tại ai ?**

Ngày 16-4-2007, một sinh viên Mỹ gốc Hàn Quốc, Cho Seung-Hui, 23 tuổi, bất ngờ nổi cơn điên xách súng vào đại học Virginia Tech, tuần tự bắn chết 32 sinh viên và giảng viên rồi tự tử.

Theo Cho Seung-Hui thì trách nhiệm hoàn toàn thuộc về xã hội Mỹ đã làm cho cậu ta đau khổ vì quá chạy theo tiền bạc và xa hoa. Cậu ta gửi tới đài truyền hình NBC một phim trong đó cậu lên án xã hội Mỹ. "Các người đã có tất cả những gì các người muốn. Xe Mercedes chưa đủ sao, bom dỏm ? Dây chuyền vàng không đủ sao, bọn kênh kiệu ? Sở tiết kiệm cũng chưa đủ ? Rượu Vodka, Cognac cũng chưa đủ ?".

Theo báo chí và thân nhân các nạn nhân thì lỗi là do những bác sĩ tâm thần vì Cho Seung-Hui đã từng chứng tỏ sự bất bình thường với khuynh hướng hung bạo, đáng lẽ đã phải bị cô lập từ lâu.

Theo những người thuộc khuynh hướng chống mua bán vũ khí tự do thì lỗi là tại luật pháp Mỹ đã quá dễ dãi. Đây là một sự kiện chứng tỏ họ đã có lý khi đòi cấm mua bán súng. Nếu không có tự do mua bán súng thì Cho Seung-Hui đã không có vũ khí để giết người như vậy.

Những người chủ trương duy trì luật cho phép mua bán súng một cách tự do lại lý luận rằng vụ thảm sát sẽ không thể khốc liệt như vậy nếu mỗi người đều có súng và mang súng trong người. (Hãy tưởng tượng một lớp học mà giáo sư cũng như mọi sinh viên đều đeo súng !).

Theo các nhà xã hội học thì đây là một sự kiện chất vấn bản chất của nền văn minh Hoa Kỳ, trong đó sự tranh đua quá mạnh đến nỗi làm nhiều người gục ngã, như trường hợp của Cho Seung-Hui. Cha mẹ Seung-Hui là những người di dân nghèo, đem cậu tới Mỹ lúc mới 8 tuổi. Họ làm ăn rất vất vả để cố cho con theo học những đại học danh tiếng. Chị của Seung-Hui tốt nghiệp kinh tế tài chính tại đại học Princeton và trở thành niềm hãnh diện của gia đình, nhưng Seung-Hui đã không vượt qua nỗi thử thách. Nhưng nếu quả như vậy thì giải pháp là gì ? Chính sự cạnh tranh khốc liệt này đã tạo ra sự giàu mạnh của Hoa Kỳ. Giấc mơ Hoa Kỳ, *the American Dream*, có thể trở thành ác mộng trong một vài trường hợp nhưng nó vẫn là giấc mơ đẹp đối với đa số.

## **QUỐC HỘI : lần chót của một trò hề vô duyên**

Quốc hội sẽ được bầu lại ngày 20-5-2007. Quốc hội lần này được gọi là quốc hội khóa 12, để coi như có sự liên tục từ chính quyền Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, tức Bắc Việt, trước 1975 sang chính quyền Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam trên cả nước từ 1975 trở đi. Các chế độ quốc gia trước 1955 và Việt Nam Cộng Hòa tại miền Nam từ 1955 đến 1975 coi như không hề có.

Các cuộc bầu cử quốc hội cho đến nay vẫn diễn ra như một thủ tục để chính thức hóa những người được đảng cộng sản chọn để đưa vào quốc hội.

Trên nguyên tắc quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất, quyết định các chính sách lớn, phê chuẩn các hiệp ước quốc tế, bầu ra chủ tịch nước, thủ tướng, thông qua viên-c bỏ nhiệm các bộ trưởng. Trên thực tế nó là một cơ quan bù nhìn, hơn thế nữa còn có thể nói là bù nhìn gấp đôi vì các "đại biểu quốc hội" phải qua sự sàng lọc của Mặt Trận Tổ Quốc, một tổ chức bù nhìn khác hoàn toàn lệ thuộc vào đảng cộng sản. Tính bù nhìn của quốc hội đôi khi đạt tới mức độ không thể tưởng tượng được, thí dụ như các dân biểu quốc hội phải giơ tay biểu quyết thông qua hiệp ước biên giới Việt-Trung, trong đó Việt Nam nhường hơn 700 km2 cho Trung Quốc, kể cả ải Nam Quan và thác Bản Giốc, mà không được đọc hiệp ước này.

Số đại biểu quốc hội mỗi khóa thay đổi một cách tùy tiện. Quốc hội khóa 8 (1987-1992) có 496 đại biểu, sang khóa 9 (1992-1997) thụt xuống còn 395, tới khóa 10 (1997-2002) lên 450, rồi khóa 11 (2002-2007) lại lên 498. Khóa này số đại biểu sẽ là 500.

Trái với quan niệm thông thường trên thế giới, không phải người công dân nào có toàn quyền công dân cũng được ra ứng cử. Ứng cử vào quốc hội là một đặc ân dành cho những người được tuyển chọn. Sự tuyển chọn trải qua ba vòng. Vòng 1, ứng cử viên, dù ứng cử ở đơn vị nào, phải về nơi cư trú của mình để được nhân dân địa phương biểu quyết có cho ứng cử hay không. Trên thực tế "nhân dân" chỉ là những người được công an gọi tới biểu quyết với những "hướng dẫn" nên biểu quyết cho ai. (Năm 2002 cựu đại tá Phạm Quế Dương đã xin ứng cử quốc hội nhưng bị "nhân dân" phường từ chối, không những thế còn bị tố là phản động, ít lâu sau ông bị bắt). Vòng 2, dành cho những người đã qua vòng 1, do Mặt Trận Tổ Quốc xét, những người bị coi là không đủ tiêu chuẩn bị loại. Cuối cùng là vòng 3, do một ủy ban bầu cử của Mặt Trận Tổ Quốc xét. Trên thực tế, vòng 3 không có. Nó chỉ là lúc Mặt Trận Tổ Quốc công bố những người được ban bí thư đảng cộng sản chọn.

Các tiêu chuẩn trên thực tế để được phép ra ứng cử vào quốc hội là : 1. Trung thành với tổ quốc (xã hội chủ nghĩa) ; 2. Có đạo đức đặc biệt là không tham nhũng ; 3. Có khả năng hiểu biết để quyết định các vấn đề quốc gia ; 4. Liên hệ chặt chẽ, lắng nghe nhân dân ; và 5. Có thì giờ. Tất cả những tiêu chuẩn chủ quan này cho phép đảng cộng sản loại bỏ một cách tùy tiện mọi ứng cử viên.

Sự tùy tiện có khi rất trắng trợn. Năm 1991, ông Nguyễn Thanh Giang, tiến sĩ địa vật lý, sau này trở thành một người đấu tranh cho dân chủ quen thuộc, bị loại một ngày trước cuộc bầu cử sau khi đã lọt cả ba vòng và được ghi vào danh sách ứng cử viên chính thức.

Cách bầu cử là theo danh sách. Cử tri được trao một danh sách các ứng cử viên trong đơn vị của mình và gạch tên những người mình không chọn, những người có số phiếu cao nhất đắc cử. Thí dụ một đơn vị bầu cử được qui định có 10 đại biểu thì 10 người có số phiếu cao nhất trúng cử. Cách bầu cử này thường chỉ được dùng cho bầu cử trong nội bộ một tổ chức để chọn lựa những người cùng mục tiêu. Nó không phù hợp với một cuộc bầu cử quốc hội thực sự dân chủ bởi vì nó đưa tới tình trạng các ứng cử viên của cùng một đảng tranh cử với nhau. Hầu hết các quốc gia trên thế giới đã bỏ cách bầu cử này.

Theo qui định tại Việt Nam thì danh sách ứng cử viên phải cao hơn danh sách đại biểu được bầu ít nhất là 2 (một đơn vị được bầu 6 đại biểu thì danh sách ứng cử viên phải có ít nhất 8 người), trừ trường hợp đặc biệt. Một qui định quá dẫn là hội đồng bầu cử có quyền chuyển một ứng cử viên ở một đơn vị nhiều ứng cử viên sang một đơn vị khác. Như thế một người ra ứng cử đại biểu Cao Bằng có thể trở thành đại biểu quốc hội Rạch Giá, hay ngược lại.

Dĩ nhiên một quốc hội như vậy chẳng có giá trị gì. Cho tới nay người Việt Nam vẫn coi bầu cử quốc hội như một trò hề vô duyên, chỉ cần làm cho xong rồi quên đi. Nhưng lần này sự khác biệt là rất nhiều tiếng nói từ dân chúng cũng như ngay từ nội bộ đảng đòi sửa đổi luật bầu cử để chấm dứt trò hề "đảng cử dân bầu" để tiến tới một quốc hội thực sự. Sự kiện này có nghĩa là xã hội Việt Nam đã thay đổi, những định chế hữu danh vô thực đã trở thành quá nhàm chán. Rất có thể đây là lần bầu cử quốc hội vô duyên cuối cùng.

## PHÁ Ỗ TRUY LẠC NEW CENTURY

Đêm 28-4-2007, công an thuộc Cục C17 (Cục điều tra tội phạm ma túy) đã đột kích vũ trường New Century, vũ trường lớn nhất Hà Nội.

Khoảng 500 công an đã tham gia cuộc đột kích có chuẩn bị này : 1.163 người bị bắt giữ trong đó có 415 cô gái được coi là mặc quần áo "thiếu vải". Hơn 200 người được coi là đang trong tình trạng bị tác động bởi ma túy, hơn 300 người đang dưới tác động của bạch phiến, nhiều bao cao su vừa được sử dụng chứng tỏ đã có những người làm tình ngay tại chỗ. Ở tầng trên công an bắt quả tang 7 cặp nam nữ đang thông dâm. Công an cũng tịch thu số lượng lớn rượu, ma túy và DVD khiêu dâm. Như vậy vũ trường New Century vừa là một ổ mại dâm vừa là địa điểm tiêu thụ ma túy lớn.

Báo chí trong nước cho hay là từ năm 2001 tới nay, New Century đã nổi tiếng là nơi ăn chơi ồn ào thác loạn. Thanh niên nam nữ tới đây để mua bán dâm, hút ma túy, nhả, lác và hò hét. Dầu vậy vũ trường này vẫn tiếp tục như thường lệ. Không những thế, công ty Hoa Phượng Thăng Long, chủ vũ trường này, còn được tặng hơn 50 bằng khen

và giấy khen.

Cuộc phục kích này chắc sẽ có hậu quả không nhỏ vì nó đặt ra vấn đề trách nhiệm của công an Hà Nội. Vũ trường này ở cùng đường và chỉ cách trụ sở công an quận Hoàn Kiếm có 500 m. Không thể chối cãi sự bao che của công an quận Hoàn Kiếm. Chính thượng tướng Lê Thế Tiêm, thứ trưởng bộ công an, đã ra lệnh thực hiện cuộc đột kích này. Đây cũng là một cuộc tấn công của công an trung ương vào chính công an Hà Nội và thành ủy Hà Nội.

Sau vụ này, phó bí thư thường trực thành ủy Hà Nội Nguyễn Công Soái tuyên bố lãnh đạo Hà Nội lấy làm xấu hổ, ông nói thêm : "Vũ trường chỉ cách trụ sở công an quận vài trăm mét, chúng ta không phát hiện ra hay không muốn làm vì lý do nào đó". Người ta có thể ngạc nhiên vì ông Nguyễn Công Soái tuyên bố như một người ngoài cuộc trong khi chính ông là một trong những người có trách nhiệm chính.

Còn thiếu tướng Nguyễn Đức Nhanh, giám đốc công an Hà Nội, thì từ chối trả lời báo chí về vụ này, viện lý do là "đang ở thời điểm nhạy cảm".

## THOÁT Y ĐỂ LẤY CHỒNG ĐẠI HÀN

Công an Sài Gòn cho biết ngày 23-4 vừa qua họ đã bắt Thi Vĩnh Khương và đồng lõa tại đường Vĩnh Viễn, quận 10, khi bọn chúng đang tuyển lựa 70 cô dâu tương lai để làm môi giới hôn nhân với người Hàn Quốc. Trước đó 10 ngày, công an cũng bắt quả tang một vụ như vậy tại đường Bình Phú, quận 6, với 106 cô gái đang trải qua cuộc tuyển lựa.

Thủ tục tuyển lựa là mỗi thí sinh phải cởi hết quần áo để ban giám khảo và những người "chồng" tương lai xem thể chất có tốt không.

Dịch vụ môi giới cho người Hàn Quốc lấy vợ Việt Nam đang phát triển mạnh. Nhiều công ty môi giới Hàn Quốc đang quảng cáo nói rằng bất cứ ai, dù già yếu, khuyết tật vẫn có thể lấy trinh nữ Việt Nam. Các cô gái bị đem bán làm vợ người Đại hàn là gái quê thuộc những gia đình nghèo khổ.

Trước đây dịch vụ trung gian bán gái Việt Nam sang Đài Loan phát triển mạnh, đã có trên 100.000 cô gái Việt Nam bị bán sang Đài Loan. Ngày nay Đại Hàn sắp có khuynh hướng qua mặt Đài Loan. Số phụ nữ Việt Nam bị bán sang Trung Quốc có lẽ còn nhiều hơn nhưng nhà cầm quyền Việt Nam không đưa ra được những thống kê chính xác. Ngoài ra, đã bắt đầu có dịch vụ bán gái Việt Nam qua Mã lai.

Việt Nam tuy tăng trưởng kinh tế khá mạnh, trên 7% mỗi năm, nhưng tăng trưởng kinh tế đã chỉ làm giàu cho một thiểu số thành thị. Chênh lệch giàu nghèo quá lớn, đã đẩy nông thôn vào cảnh cùng cực. Thanh niên nông thôn Việt Nam sẽ rất khó lấy vợ.

Bà Hà Thị Khiết, chủ tịch Liên Hiệp Phụ Nữ Việt Nam, đã sang Hàn Quốc vào cuối tháng 4 vừa qua để thảo luận với giới chức Hàn Quốc về các biện pháp ngăn chặn "môi giới hôn nhân bất hợp pháp".

## Politically correct

Tôi đang nặn óc cố viết cho ra một bài diễn văn cho ngày quốc hận 30 tháng 4 năm nay thì hấn đến. Năm nay tôi được hân hạnh đại diện cho cộng đồng địa phương phát biểu trước đại hội liên vùng. Đúng là như hạn hán gặp mưa, tôi đang bí không biết phải nói gì. Hấn thừa sức cứu nguy. Hấn giải thích cho tôi tại sao chính trị Việt Nam không khá được. Chính quyền đã tồi mà đối lập còn tồi hơn. Theo hấn đó là vì người Việt Nam không biết làm chính trị và cũng chính vì thế mà hấn không hoạt động chính trị, dù đó chính là nghề của hấn, hấn tốt nghiệp và giảng dạy về chính trị. Hấn nói làm chính trị với "mấy thằng Việt Nam như mày" chán bỏ mẹ, đứ đả nào cũng dốt như nhau. Hấn bảo tôi :

- Hơn ba mươi năm rồi bọn đối lập dân chủ chúng mày chẳng làm nên cơm cháo gì, không biết xấu hổ hay sao ? Tụi cộng sản nó cũng có chao đảo đấy nhưng là do chúng nó vừa ngu dốt vừa giành ăn xấu xí lẫn nhau chứ chẳng phải tại chúng mày. Còn chúng mày chẳng nên cơm cháo gì cũng chỉ vì chúng mày tự ấu đả lẫn nhau, chứ chẳng phải tại tụi nó. Đúng là đấu tranh của những thằng ngốc, chẳng có thằng nào hay ho gì cả, thằng thua là thằng tự phá mình đắc lực hơn đối thủ.

Tôi bảo hấn thay vì chế nhạo hãy dạy tôi cách làm chính trị thế nào cho có hiệu quả, trước mắt là giúp tôi viết bài diễn văn này, dù sao hấn với tôi cũng là bạn và tôi biết hấn cũng ghét cộng sản lắm. Hấn trầm ngâm như không biết phải bắt đầu dạy tôi từ cái gì, rồi nói :

- Trước hết là phải học ngôn ngữ chính trị đúng, *the politically correct language*. Có thể mới nói chuyện với nhau được. Nguyên tắc đầu tiên mà phải học là cùng một sự kiện đúng hay sai chỉ tùy cách nói. Mà hãy xem cuộc tranh cử tổng thống Pháp hiện nay, đó là một thí dụ của cách nói *politically correct*. Ségolène Royal đâu có nói là sẽ trói tay các xí nghiệp, nói như thế thì ai bầu cho, mẹ ấy nói là sẽ tăng mức lương tối thiểu, sẽ chống lại việc sa thải công nhân, sẽ ngăn cản việc chuyển các nhà máy ra nước ngoài. Nicolas Sarkozy đâu có còn nói là sẽ tẩy sạch bọn rác rưởi như hấn đã nói hồi trước, nói như thế thì ai bầu cho hấn, hấn nói là sẽ tăng cường an ninh cho các khu ngoại ô, ai mà không tán thành ? Các nhà ngoại giao khi ra thông cáo chung đều nói là sẽ xiết chặt quan hệ hợp tác giữa hai nước, chứ có nói là quan hệ giữa hai nước đã giãn ra đâu mặc dù nếu quan hệ giữa hai nước không giãn ra thì cần gì xiết lại ?

Tôi thấy hấn nói rất đúng nhưng vẫn không hiểu phải áp dụng vào trường hợp cụ thể của tôi như thế nào. Hấn đọc qua bài diễn văn tôi đang viết dở dang rồi nói :

- Không được ! Mà y chớ nói "*ba mươi hai năm qua chúng ta vẫn chưa đạt được kết quả nào, chúng ta phải khiêm tốn nhìn nhận thất bại và rút ra những bài học*", đừng chạm lắm ! Phải nói "*ba mươi hai năm qua cộng đồng chúng ta đã không ngừng đóng góp cho cuộc đấu tranh vì tự do và dân chủ cho đất nước, những cố gắng đó đã cho phép chúng*

## MỤC LỤC

01. 32 năm ! Thông Luận
02. Trung Quốc sẽ tấn công Đài Loan ? Nguyễn Minh
04. Quốc hội : cái cọ giữa những người không cùng ngôn ngữ Nguyễn Gia Kiểng
06. Còn tệ hơn đợt đàn áp năm 2002 Nguyễn Văn Huy
08. Trần Khải Thanh Thủy, nhà văn của hiện thực và câu hỏi... Diệp Quang Thanh
10. Ngôi sao Thanh Thủy thêm chói sáng Bùi Tín
11. Đàn áp ? Nguyễn Thanh Giang
14. Tư duy nhị phân Ngân
17. Dân chủ gấp triệu lần Phan Bá Việt
19. Phương pháp tiếp cận ngôn ngữ và sửa đổi văn hóa Tân Thất Thiện
23. Ông Võ Văn Kiệt có thật sự muốn hòa giải không ? ĐZAT phỏng vấn NGK
24. Chấm dứt một giai đoạn lịch sử Pháp Nghiem Văn Thạch
26. Mãi Cà Mau (tỉnh Cà Mau) Lê Văn Hào
28. Tế giới và Việt Nam
32. Politically correct Đáy

ta rút ra những bài học quý báu". Cũng cùng một ý của mà mọi người đều sẽ hài lòng, có phải là hay hơn không, có phải là politically correct không ? Đóng góp nhiều mà chỉ để rút ra những bài học thôi thì là gì, nếu không phải là thất bại ? Thất bại cho phép rút ra những bài học nhưng có biết và có chịu rút ra hay không là chuyện khác. Đừng nói : "*Chúng ta cần một cố gắng lớn để giữ bản sắc dân tộc, mỗi nguy mất gốc đã đổ sập ngay trước mắt, sinh hoạt cộng đồng ngày càng yếu đi, con em chúng ta trong tuyệt đại đa số không còn nói được tiếng Việt nữa*", nói như thế là mất đoàn kết. Phải nói : "*Chúng ta đã hội nhập thành công vào xã hội tiếp cư, con em chúng ta đã hấp thụ văn hóa mới không kém gì người bản xứ, đã đến lúc chúng ta cần quan tâm giữ gìn ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam*". Cần quan tâm là một chuyện, có quan tâm hay không là chuyện khác, mà không đụng chạm ai cả.

Tôi phục hấn sát đất. Nhân hấn mới về Việt Nam và gặp các cấp lãnh đạo nhà nước tiếp, tôi hỏi hấn được tiếp đón như thế nào. Hấn đáp :

- Chúng nó tiếp tao rất ân cần vì tao biết cách nói. Tao khen ngợi đảng và nhà nước đã sáng suốt cảnh giác trước sự gia tăng của quốc nạn tham nhũng và bày tỏ quyết tâm ngăn chặn. Tụi nó khoái lắm và còn có vẻ hãnh diện được khen là chống tham nhũng, cứ như là bọn tham nhũng không phải là chính bọn nó mà là bọn phản động chúng mày.